

Số/No: 01/2025/TTr-VNG
Ngày 30 tháng 05 năm 2025
30th May, 2025

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
*V/v: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và
Dự báo kinh doanh năm 2025*

PROPOSAL
TO 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
*Re.: Approving the Report on the 2024 Business performance results
and 2025 Business forecast*

Kính gửi: Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)
To: Shareholders of VNG Corporation (the “Company”)

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCD”) xem xét và thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 của Ban Tổng giám đốc và Dự báo kinh doanh năm 2025 như sau:

The Board of Directors respectfully present and seek the approval of the General Meeting of Shareholders (“GMS”) for the Report of Business Results of the year 2024 of the Board of Management and the 2025 Business forecast as follows:

1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024:
The Report on 2024 Business Results of the year 2024:

Các số liệu và tình hình kinh doanh cụ thể của Công Ty trong năm 2024 sẽ được Ban Tổng giám đốc trình bày tại Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên 2025 (“Đại Hội”).
Details of the Company’s data and business activities in 2024 will be presented by the Board of Management (“BOM”) at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (“AGM”).

Kết quả kinh doanh năm 2024 đã đạt được như sau:
The business results of the fiscal year 2024 as follows:

- Doanh thu năm 2024: khoảng 9.273 tỷ đồng;
2024 revenue: approximately 9,273 billion dongs;
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ: âm khoảng 1.081 tỷ đồng; và
Profit after tax to parent’s shareholders: approximately negative 1,081 billion dongs; and
- Lợi nhuận sau thuế cho Công Ty: âm khoảng 1.180 tỷ đồng.

Profit after tax to the Company: approximately negative 1,180 billion dongs.

2. Dự báo kinh doanh năm 2025 với một số tiêu chí chính như sau:

The Business forecast of the fiscal year 2025 with some key criteria as follows:

- Doanh thu dự kiến: khoảng 10.773 tỷ đồng;
Estimated revenue: approximately 10,773 billion dongs;
- Lợi nhuận sau thuế dự kiến của cổ đông công ty mẹ: âm khoảng 561 tỷ đồng; và
Estimated profit after tax to parent's shareholders: approximately negative 561 billion dongs; and
- Lợi nhuận sau thuế dự kiến cho Công Ty: âm khoảng 620 tỷ đồng.
Estimated profit after tax to the Company: approximately negative 620 billion dongs.

[Phần còn lại của trang này được bỏ trống. Phần chữ ký ở trang tiếp theo]

[The remainder of this page is left blank intentionally / Signature page follows]

Trân trọng,
Respectfully yours,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH
CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

Số/No.: 02/2025/TTr –VNG

Ngày 30 tháng 05 năm 2025

30th May, 2025

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
V/v: Kế hoạch sử dụng lợi nhuận giữ lại
PROPOSAL
TO 2025 GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
Re.: Plan for retained earnings

Kính gửi: **Quý Cổ Đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công ty”)**
To: Shareholders of VNG Corporation (“the Company”)

Do nhu cầu tiếp tục đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh chiến lược và đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ của Công Ty:

Due to the need to continue investing into the strategic business sectors and diversify products of the Company:

- Ví điện tử và cổng thanh toán;
E-wallet and payment gateway;
- Tài sản sở hữu trí tuệ đối với các trò chơi điện tử;
Games Intellectual Property;
- Phát triển trung tâm dữ liệu và dịch vụ điện toán đám mây thông minh;
Development of data center and AI cloud services;
- Phát triển dịch vụ trí tuệ nhân tạo;
Development of AI services;
- Xây dựng hệ sinh thái các sản phẩm trong Công Ty để tối ưu hóa các nguồn lực và thế mạnh;
Building overall eco-system to optimize resources and strengths;
- Các sản phẩm chuyển đổi số; và
Digital transformation products; and
- Các mục đích sử dụng khác phục vụ cho sự phát triển bền vững và tăng trưởng thị trường toàn cầu của Công Ty.
Other usages to support the sustainable growth and global market development of the Company.

Hội Đồng Quản Trị Công Ty đề nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua việc tiếp tục giữ nguồn lợi nhuận giữ lại và không chia cổ tức cho năm 2024.

The Board of Directors respectfully proposes the General Meeting of Shareholders approve the retention of retained earnings and the non-distribution of dividends for the fiscal year 2024.

[Phần còn lại của trang này được bỏ trống. Phần chữ ký ở trang tiếp theo]
[The remainder of this page is left blank intentionally / Signature page follows]

Trân trọng,
Respectfully yours,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH
CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

Số/No: 03/2025/TTr-VNG
Ngày 30 tháng 05 năm 2025
30th May, 2025

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
V/v: Thông qua báo cáo kiểm toán năm 2024
PROPOSAL
TO 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
Re.: Approving 2024 audited financial statements

Kính gửi: **Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)**
To: Shareholders of VNG Corporation (the “Company”)

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 của Công Ty, cụ thể như sau:
The Board of Directors would like to seek the approval of the General Meeting of Shareholders (“GMS”) for the audited financial statements of 2024 fiscal year of the Company, as follows:

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và được công bố thông tin theo quy định của pháp luật, bao gồm:
2024 financial statement was audited by Ernst & Young Vietnam Limited and disclosed in accordance with the applicable laws, including:

- a. Ý kiến của kiểm toán viên;
Auditor’s opinions;
- b. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024;
Balance sheet as at 31 December 2024;
- c. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024;
2024 profit and loss statement;
- d. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2024; và
2024 cash flow statement; and
- e. Thuyết minh báo cáo tài chính.
Notes to financial statements.

[Phần còn lại của trang này được bỏ trống. Phần chữ ký ở trang tiếp theo]
[The remainder of this page is left blank intentionally / Signature page follows]

Trân trọng,
Respectfully yours,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH
CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

Số/No: 04/2025/TTr-VNG
Ngày 30 tháng 05 năm 2025
30th May, 2025

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
*V/v: Thông qua danh sách Công ty kiểm toán độc lập và Ủy quyền quyết định công ty kiểm
toán độc lập cho Hội Đồng Quản Trị*

PROPOSAL
TO 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
*Re.: Approving list of independent auditing firms and authorization to Board of Directors
to appoint independent auditing firm*

Kính gửi: Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)
To: Shareholders of VNG Corporation (the “Company”)

Nhằm mục đích tăng cường tính minh bạch và tuân thủ trong hoạt động quản trị của Công Ty cũng như đảm bảo tính độc lập và khách quan trong kiểm toán, Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”), căn cứ theo đề xuất của Ban Kiểm Soát, kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua các nội dung sau:

For the purpose of enhancing transparency and compliance in the Company’s governance activities, as well as ensuring the independence and objectivity of the audit process, the Board of Directors (“BOD”), based on the proposal of the Board of Supervisors, respectfully submits the following matters to the General Meeting of Shareholders (“GMS”) for approval:

- 1. Danh sách công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ, kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm của Công Ty.**
List of independent auditing firms for the selection of the auditor to review of the interim financial statements and audit the annual financial statements of the Company:

- a. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
Ernst & Young Vietnam Limited
- b. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
KPMG Vietnam Limited Company
- c. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam
PriceWaterhouseCoopers (Vietnam) Limited
- d. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Deloitte Vietnam Company Limited

2. Ủy quyền quyết định Công ty kiểm toán độc lập
Authorization for the appointment of auditing firm

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:

The GMS authorizes to the BOD to:

- (i) quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho từng năm tài chính của Công Ty dựa trên danh sách các công ty kiểm toán độc lập đã được ĐHĐCĐ phê duyệt;
decide and appoint independent auditing firm for the respective fiscal year of the Company upon the GMS's shortlist of approved independent auditing firms;
- (ii) thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết khác để triển khai nội dung đã được ĐHĐCĐ chấp thuận theo Tờ trình này.
perform other necessary steps and procedures to execute the matters which have been approved by the GMS in accordance with this Proposal.

[Phần còn lại của trang này được bỏ trống. Phần chữ ký ở trang tiếp theo]
[The remainder of this page is left blank intentionally / Signature page follows]

Trân trọng,
Respectfully yours,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

Số/No: 05/2025/TTr-VNG
Ngày 30 tháng 05 năm 2025
30th May 2025

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
V/v: Thông qua Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị năm 2024
PROPOSAL
TO 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
Re.: Approving the 2024 Report of the Board of Directors

Kính gửi: **Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)**
To: Shareholders of VNG Corporation (the “Company”)

Hội Đồng Quản Trị (“**HĐQT**”) kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2024, cụ thể như sau:
*The Board of Directors (“**BOD**”) would like to seek the General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) approval for the report on BOD’s operation in 2024, as follows:*

1. Tình hình hoạt động của Công Ty trong năm tài chính 2024:
Company’s operation status during 2024 financial year:

- Các hoạt động của Công Ty tuân thủ theo quy định tại Điều Lệ Công Ty, Luật Doanh Nghiệp và phù hợp với các Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2024;
The Company’s operations comply with the Company’s Charter, Law on Enterprises, and in conformity with the resolutions of the 2024 General Meeting of Shareholders;
- HĐQT đã giám sát và chỉ đạo hoạt động kinh doanh và các hoạt động khác của Công Ty để đảm bảo thực hiện các kế hoạch và chiến lược phát triển của Công Ty.
The BOD supervised and instructed the Company’s business and operations to ensure that the business plans and development strategies were implemented.

2. Các cuộc họp và quyết định của HĐQT:
BOD’s meetings and decisions:

Các cuộc họp và quyết định của HĐQT được thực hiện theo đúng quy định tại Điều Lệ Công Ty và Luật Doanh Nghiệp.
The BOD’s meetings and decisions were implemented in accordance with the Company’s Charter and Law on Enterprises.

3. Chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và các lợi ích có liên quan:

Remuneration of the BOD and related benefits:

- Thù lao cho thành viên HĐQT: không có thù lao;
Remuneration for BOD's members: no remuneration;
- Các lợi ích và giao dịch liên quan: theo báo cáo tài chính kiểm toán.
Related benefits and transactions: as stated in audited financial statements.

4. Báo cáo về giao dịch với thành viên HĐQT và/hoặc Người có liên quan của thành viên HĐQT:

Report on transactions with the BOD members and/or Related Parties of the BOD members:

Trong năm 2024, HĐQT đã thông qua giao dịch với Người có liên quan của thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

In 2024, the BOD approved the transaction incurred between the Company and Related Parties of the BOD members, particularly:

- Thông qua việc ký kết và cam kết thực hiện một số trách nhiệm và nghĩa vụ trong Thỏa Thuận Cổ Đông Sửa Đổi và Phụ Lục 2 của Thỏa Thuận Mua Bán Cổ Phần với VNG Limited, là Người Có Liên Quan của Ông Lê Hồng Minh theo quy định của Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
Approval of the execution and commitment to perform certain responsibilities and obligations under the Amended Shareholders' Agreement and Appendix 2 of the Share Purchase Agreement with VNG Limited, which constitutes a Related Party of Mr. Le Hong Minh in accordance with Decree No. 155/2020/ND-CP.

5. Báo cáo hoạt động của các thành viên độc lập HĐQT và đánh giá của thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT:

Report on the performance of the independent members of the BOD and their evaluation of the activities of the BOB.

5.1. Hoạt động của các thành viên độc lập HĐQT.

Performance of the independent members of the BOD.

HĐQT hiện có 02 thành viên độc lập là Bà Christina Gaw và Ông Edphawin Jetjirawat. Các thành viên độc lập HĐQT đều có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm trong các lĩnh vực hoạt động chính của Công Ty nên đã có những ý kiến và đóng góp quan trọng liên quan đến các quyết sách của HĐQT trong năm 2024.

The BOD currently comprises two independent members: Ms. Christina Gaw and Mr. Edphawin Jetjirawat. They possess professional expertise and extensive experience in the Company's core business areas, enabling them to provide valuable opinions and contributions to the Board's key decisions throughout 2024;

Trong năm 2024, các thành viên độc lập HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và gửi đúng hạn các phiếu biểu quyết về các quyết định/vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT để đảm bảo tính minh bạch, kiểm soát được xung đột lợi ích, bảo vệ lợi ích của Công Ty và Cổ Đông.

In 2024, the independent members of the BOD attended all Board meetings and duly submitted their voting ballots on matters within the Board's authority in a timely manner. This ensured transparency, effective management of conflicts of interest, and the protection of the interests of the Company and its Shareholders.

5.2.Đánh giá của các thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT.

Evaluation of the independent members of the BOD about its performance.

Trong năm 2024, HĐQT đã có những quyết sách linh hoạt để ứng phó với những thay đổi trong phương thức và mô hình kinh doanh do điều kiện kinh tế thế giới không ổn định, xung đột chính trị tại nhiều khu vực cùng nhiều biến động trong nước và toàn cầu. HĐQT đã phê duyệt, ban hành kịp thời các Nghị quyết/Quyết định theo đúng thẩm quyền để điều chỉnh các hoạt động quản trị, kinh doanh của Công Ty đồng thời đã chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc trong việc thực hiện các mục tiêu, chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

In 2024, the Board of Directors adopted flexible and responsive decisions to address shifts in business models and operations amid global economic instability, political conflicts in several regions, and various domestic and international challenges. The Board timely approved and issued Resolutions and Decisions within its authority to adjust the Company's governance and business operations. It also provided prompt guidance and exercised close oversight over the Board of Management in implementing the approved objectives, strategies, and business plans.

6. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám Đốc và những Người Quản Lý khác:

Result of supervision of Chief Executive Officer and other Managers:

Căn cứ Điều Lệ Công Ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám Đốc và những Người Quản Lý khác trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2024 như sau:

Based on the Company's Charter, the BOD supervised the Chief Executive Officer and other Managers in managing business activities and implementing the resolutions of the GMS and the BOD in 2024 as follows:

a. Nội dung giám sát:

Supervisory activities:

HĐQT đã tiến hành giám sát các hoạt động của Tổng Giám Đốc và những Người Quản Lý khác ở các nội dung công việc như sau:

The BOD supervised the activities of the Chief Executive Officer and other Managers as followed:

- (i) Lập kế hoạch và triển khai thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ phê duyệt;
Plan and execute of the business objectives approved by the GMS;
- (ii) Kế hoạch đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh;
Investment plan for production and business development;
- (iii) Thực hiện Kế hoạch phát hành cổ phiếu theo Chương trình phát hành cổ phiếu cho Người lao động năm 2024.
Implement the share issuance plan under the 2024 Employee Stock Ownership Plan.
- (iv) Lập và trình bày báo cáo tài chính;
Prepare and present of financial statements;
- (v) Hoạch định nguồn nhân lực; và
Plan human resources; and
- (vi) Triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT.
Execute the BOD's resolutions.

b. Phương pháp giám sát:

Supervisory approach:

HĐQT đã giám sát tính đầy đủ của các nội dung trên qua việc thiết lập chương trình làm việc của các cuộc họp HĐQT. HĐQT đã trao đổi, thảo luận, chất vấn Tổng Giám Đốc và những Người Quản Lý tại các cuộc họp HĐQT và qua trao đổi thư điện tử, điện thoại và tiếp xúc trực tiếp nhằm đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả, phù hợp và kịp thời.

The BOD has monitored the adequacy of the above tasks by compiling the agendas for the BOD. The BOD has exchanged, discussed, and questioned the Chief Executive Officer and other Managers at BOD meetings and through emails, conference calls, and direct contacts (electronic and in-person) to ensure the validity, efficiency, relevance and timeliness.

c. Kết quả giám sát:

Supervisory results:

Căn cứ vào báo cáo của Tổng Giám Đốc và kết quả thực tế tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh, HĐQT ghi nhận kết quả như sau:

Based on the report of the Chief Executive Officer and actual business performance, the BOD recorded the following results:

- (i) Tổng Giám Đốc và các Nhà Quản Lý đã triển khai thực hiện tốt các hoạt động theo ủy quyền, phù hợp với các nghị quyết của HĐQT, và kết thúc năm tài chính 2024, tổng doanh thu của Công Ty đạt 9.273 tỷ đồng;

The Chief Executive Officer and other Managers performed well within their authority, in accordance with the BOD's resolutions, and at the end of financial year 2024, the Company's total revenue is 9,273 billion dongs;

- (ii) Hệ thống báo cáo tài chính quý, bán niên và năm được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành. Công Ty không để xảy ra các gian lận và không ghi nhận bất thường đối với giao dịch bên liên quan.

Quarterly, semi-annual and annual financial reporting was made and announced in accordance with Vietnam Accounting Standards and current laws. No frauds were identified and no unusual related party transactions were recorded.

7. Báo cáo tình hình quản trị Công Ty:

Corporate governance report:

HĐQT giám sát hoạt động kinh doanh của Công Ty theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các quy định pháp luật có liên quan. Trong năm 2024, HĐQT đã tiến hành đầy đủ các cuộc họp HĐQT như luật định.

The BOD has supervised the Company's business in accordance with the Resolutions of the GMS and the applicable laws. In 2024, the BOD has fully convened the BOD's meetings in accordance with the applicable laws.

HĐQT đồng thời nhận thức trách nhiệm tối đa trong quản lý hoạt động kinh doanh của Công Ty và giám sát hoạt động của Công Ty vì lợi ích cao nhất của Công Ty. Điều này bao gồm việc quản lý các công ty con phù hợp với kế hoạch kinh doanh cốt lõi của Công Ty nhằm đảm bảo tuân thủ các nghị quyết của cổ đông một cách thiện chí và tuân thủ với quy định pháp luật cũng như các mục tiêu kinh doanh của Công Ty.

The BOD acknowledges its utmost duty to administer the Company's business and oversees the Company's operations in the best interests of the Company. This includes the administration of the subsidiary companies to be in line with the Company's core business

plans to ensure compliance with the shareholders' resolutions, in good faith, and compliance with the law and the Company's business objectives.

8. Thay đổi Nhân sự quản lý của Công Ty.

Changes in the Company's Management.

a. Việc từ nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc của ông Lê Hồng Minh

CEO resignation of Mr. Le Hong Minh

- Ngày 24/11/2024, HĐQT nhận được thư từ nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc của ông Lê Hồng Minh để đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT theo phân công nhiệm vụ từ HĐQT thay cho ông Võ Sỹ Nhân.

On 24 November 2024, the BOD received a resignation letter from Mr. Le Hong Minh from the position of Chief Executive Officer in order to assume the role of Chairman of the BOD as assigned by the Board, replacing Mr. Vo Sy Nhan.

- Ngày 25/11/2024, HĐQT đã thông qua Nghị quyết bằng văn bản chấp thuận đơn từ nhiệm và miễn nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc đối với ông Lê Hồng Minh.

On 25 November 2024, the BOD passed a written resolution approving the resignation and removing Mr. Le Hong Minh from the position of CEO.

b. Bổ nhiệm Tổng Giám Đốc nhiệm kỳ 2025 - 2030

Appointment of CEO for the office term of 2025 – 2030

Nhằm bổ sung nhân sự cho bộ máy quản lý của Công Ty, ngày 20/05/2025, HĐQT đã thông qua Tờ trình về việc bổ nhiệm Tổng Giám Đốc Công Ty với ông Kelly Yin Hon Wong, nhiệm kỳ 2025 – 2030, bằng Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐQT-VNG ngày 20/05/2025:

In order to strengthen the Company's management structure, the BOD approved the Proposal on the appointment of Mr. Kelly Yin Hon Wong as the Chief Executive Officer of the Company for the office term 2025–2030, pursuant to Resolution No. 04/2025/NQ-HDQT-VNG dated 20th May 2025.

9. Các kế hoạch tương lai:

Future plan:

Trong thời gian tới, Công Ty sẽ theo đuổi chiến lược tăng trưởng bền vững, đầu tư có chọn lọc, lấy công nghệ làm nền tảng và trí tuệ nhân tạo (AI) làm trục chiến lược xuyên suốt. Công Ty sẽ tiếp tục đa dạng hóa sản phẩm – dịch vụ, mở rộng thị trường trong và ngoài nước, đồng thời tái cấu trúc mô hình tổ chức để nâng cao hiệu quả quản trị và vận hành toàn Tập đoàn.

In the coming period, the Company shall pursue a strategy of sustainable growth and prudent investment, leveraging technology as a core foundation and artificial intelligence (AI) leveraging technology as a core foundation and artificial intelligence (AI) as a central strategic pillar. The Company will continue to diversify its products and services, expand

into domestic and international markets, and restructure its organizational model to enhance operational efficiency and corporate governance across the Group.

Chiến lược "AI-First" được triển khai toàn diện nhằm nâng cao năng lực công nghệ, tối ưu chi phí. Việc phân bổ nguồn lực sẽ được thực hiện một cách cân đối và có kỷ luật giữa các mảng kinh doanh cốt lõi như trò chơi điện tử, quảng cáo, trung tâm dữ liệu với các đầu tư mới có dự địa tăng trưởng cao như tài chính số, giải pháp - dịch vụ doanh nghiệp.

The "AI-First" strategy shall be implemented comprehensively to strengthen technological capabilities and optimize cost efficiency. Resources shall be allocated in balanced and disciplined manner between core businesses, such as gaming, advertising, and data centers with high-potential investments including digital finance and enterprise solutions.

Công Ty tiếp tục đồng hành cùng các chương trình chuyển đổi số quốc gia và chính sách phát triển kinh tế tư nhân của Chính phủ, đồng thời mở rộng hiện diện tại các thị trường trọng điểm trong khu vực châu Á.

The Company reaffirms its commitment to supporting national programs for digital transformation and private sector development, while continuing to expand its presence in key regional markets in Asia.

Hội Đồng Quản Trị cam kết hoạt động tích cực trên tinh thần trách nhiệm và tín nhiệm để thực thi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ nhằm đạt mục tiêu kinh doanh và gia tăng giá trị Công Ty vì quyền lợi của cổ đông. Mục tiêu hướng đến định vị Công Ty là công ty công nghệ hàng đầu tại Việt Nam và khu vực Đông Nam Á.

The BOD undertakes to be proactive, responsible and accountable for executing GMS Resolutions to achieve the business objectives and increase the Company's value for the shareholder's best benefit. The aim is to position the Company as a leading Internet company in Vietnam and Southeast Asia.

[Phần còn lại của trang này được bỏ trống. Phần chữ ký ở trang tiếp theo]

[The remainder of this page is left blank intentionally / Signature page follows]

Trân trọng,
Respectfully yours,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH
CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

Số/ No: 06/2025/TTr-VNG
Ngày 30 tháng 05 năm 2025
30th May, 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024
2024 REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS

Kính gửi: Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“VNG/Công Ty”)
To: *Shareholders of VNG Corporation (“the Company”)*

Ban Kiểm Soát (“BKS”) Công Ty xin báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) về hoạt động năm 2024 như sau:

The Board of Supervisors (“BOS”) would like to report to the General Meeting of Shareholders (“GMS”) on its operations and activities in the year 2024 as follows:

1. Hoạt động của BKS trong năm 2024:

The BOS’s activities in 2024:

- Kiểm tra và giám sát các hoạt động của Công Ty, đảm bảo tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, Điều Lệ Công Ty và các nghị quyết của ĐHĐCĐ đã thông qua;
Supervise and monitor the Company’s operation to be compliant with Law on Enterprises, the Company’s Charter and the GMS’s resolutions;
- Ghi nhận thông tin về các cuộc họp Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) của Công Ty;
Receive information in relation to meetings of the Board of Directors of the Company (“BOD”);
- Xem xét, đánh giá báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm tài chính 2024;
Review audited separate financial statements and consolidated financial statements for the fiscal year 2024;
- Phối hợp cùng Phòng kế toán tài chính, Phòng pháp lý và Bộ phận Kiểm soát Rủi ro để rà soát, đánh giá các rủi ro tiềm ẩn và trọng yếu nhằm xây dựng và hoàn thiện quy trình làm việc, tối ưu hóa bộ máy hoạt động của một số bộ phận trong Công Ty;
Coordinate with Finance & Accounting department, Legal department and Enterprise risk management to review, assess potential and significant risks for the purpose of building and enhancing working process and optimizing operating apparatus of the Company’s departments;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyền hạn và chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát theo quy định của Điều Lệ Công Ty.
Implement other duties under the rights and responsibilities of the Board of Supervisors as regulated in the Company’s Charter.

2. Thù lao, lợi ích khác của BKS năm 2024:

Remuneration, other benefits of the BOS in 2024:

- Thù lao hoạt động BKS: 180.000.000 đồng/ năm;
Remuneration for the BOS: 180,000,000 dongs/ year;
- Các lợi ích khác: Không có.
Other benefits: None.

3. Kết quả hoạt động của BKS trong năm 2024:

The BOS's activities result in 2024:

a. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Công Ty:

Result of the managerial supervision:

HDQT đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024, HDQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư, vấn đề tài chính, tái cấu trúc, tổ chức nhân sự theo đúng quy định và Điều Lệ Công Ty và các quy định của pháp luật.

The BOD implemented strictly GMS Resolutions in 2024, the BOD issued Resolutions and Decisions relating to business activities, investment, financial, restructuring, and human resource management in accordance with the Company's Charter and laws.

Dưới sự hướng dẫn của HDQT, Ban Tổng Giám Đốc (“Ban TGD”) đã triển khai, thực hiện tốt, đầy đủ và tận tụy các Nghị quyết, Quyết định nói trên trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công Ty. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, Ban TGD luôn làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, đánh giá đầy đủ các thuận lợi, khó khăn, để giảm thiểu rủi ro của Công Ty.

Under BOD's instruction, the Board of Management (“BOM”) has fully initiated and executed all aforementioned Resolutions and Decisions with highest care during the operation of the Company's business activities. In the process of its task execution, the BOM always works with high responsibility, fully assessing the advantages and disadvantages, in order to minimize risks for the Company.

b. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2024:

Appraisal of 2024 financial statements:

Năm 2024, cùng các thành viên trong Ban TGD, BKS tham dự buổi họp tổng kết với kiểm toán độc lập của Công Ty (Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam) để trao đổi về phạm vi cuộc kiểm toán, kết quả kiểm toán và các vấn đề được nêu trong thư quản lý. Theo đó, các hoạt động của VNG đều rõ ràng, minh bạch, không phát hiện sai sót trọng yếu nào về kế toán, tài chính, cũng như quy trình hoạt động.

In 2024, the BOM and BOS members attended the review meeting with the Company's independent audit (Ernst & Young Vietnam Limited) to discuss the scope of the audit, audit results and other issues prescribed in the management letter. Accordingly, VNG's activities are clear and transparent, there are no violations in accounting, finance and operational processes.

Ngoài ra, BKS đã tiến hành soát xét và phân tích báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán:

Additionally, BOS reviewed and analyzed the audited consolidated financial statements:

- Về mặt an toàn tài chính, các chỉ số về tính thanh khoản cũng như các chỉ số liên quan đến cơ cấu tài sản, nguồn vốn đều ở mức ổn định.

In terms of financial safety, indicators of liquidity as well as indicators relating to the structure of assets and capital were on the stable level.

- Về các chỉ tiêu tài chính, doanh thu Công Ty năm 2024 tăng xấp xỉ 1.681 tỷ đồng, tỷ lệ 22,1% so với năm 2023 và lỗ sau thuế TNDN năm 2024 giảm xấp xỉ 1.137 tỷ đồng, tỷ lệ 49% so với năm 2023 chủ yếu do thay đổi trong chính sách kế toán trong năm 2023 áp dụng trên cơ sở phi hồi tố liên quan đến việc ghi nhận doanh thu trò chơi trực tuyến, trong đó hệ thống đã cho phép theo dõi và ghi nhận số liệu người chơi một cách chi tiết. Cụ thể, trong năm 2023, Công Ty đã thực hiện việc ghi nhận doanh thu chưa thực hiện cho phần nghĩa vụ chưa hoàn thành đối với người chơi, dẫn tới việc doanh thu của năm 2023 giảm và lỗ sau thuế TNDN cùng kỳ tăng mạnh. Ngoài ra, mức tăng trong doanh thu của Công Ty trong năm 2024 cũng có đóng góp đáng kể từ tăng trưởng vượt bậc của nhóm sản phẩm trí tuệ nhân tạo (AI).

In terms of financial standards, the Company's revenue in 2024 increased by 1,681 billion dongs or 22.1% compared to 2023, and loss after CIT in 2024 decreased by 1,137 billion dongs or 49% compared to 2023, primarily attribute to a prospective change in accounting policy in 2023 related to the recognition of revenue from online games based on a system that now allows detailed tracking and recording of user's data. Particularly, in 2023, the Company had recorded such deferred revenue for unfulfilled obligations to users, which as a consequence dropped 2023 revenue and sharply stroke loss after CIT within the same period. Additionally, the Company's revenue growth in 2024 was significantly contributed to by the exceptional performance of its artificial intelligence (AI) product portfolio.

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT và Ban TGD:

Assessments of coordination between the BOS, the BOD and the BOM:

Trong năm 2024, BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban TGD trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. BKS được Ban TGD và HĐQT tạo điều kiện thuận lợi,

cung cấp đầy đủ các thông tin, báo cáo và dữ liệu có liên quan để BKS thực hiện nhiệm vụ. BKS được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp quan trọng khác của Công Ty.

In 2024, the BOS coordinated with the BOD and BOM in performing assigned functions and tasks. The BOS was fully provided with related information, report and data by the BOM and BOD to complete its tasks. The BOS was invited to participate in all BOD's meetings and other important meetings of the Company.

Ngoài ra, BKS cũng phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban TGD trong công tác kiểm tra, giám sát các công ty thành viên cũng như bộ phận vận hành tại Công Ty, để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn đọng, nâng cao chất lượng quản lý, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành. Trong năm vừa qua, BKS không nhận được ý kiến, kiến nghị gì từ phía các cơ quan quản lý cũng như các cổ đông.

In addition, the BOS coordinated with the BOM and BOD to inspect and supervise the subsidiaries, and the Company's departments as well in order to timely solve outstanding problems, improve management's quality, and ensure compliance with current regulations. During this year, the BOS did not receive any comments from the competent authorities and shareholders.

BKS cũng đã thông báo kết quả hoạt động của BKS và trình bày các đề xuất cần thiết cho Ban TGD và HĐQT.

The BOS has informed the results of the BOS activities and recommendations to the BOM and BOD.

Trên đây là toàn bộ Báo cáo hoạt động trong năm 2024 của BKS, kính trình ĐHCĐ thông qua.

The above is the entire 2024 BOS report for the GMS's approval.

[Phần còn lại của trang này được bỏ trống. Phần chữ ký ở trang tiếp theo]

[The remainder of this page is left blank intentionally / Signature page follows]

Trân trọng.

Respectfully yours.

TM. BAN KIỂM SOÁT

FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF SUPERVISORS

TRƯỞNG BAN

HEAD OF THE BOS



NGUYỄN VŨ NGỌC HÂN

Số/No.: 07/2025/TTr – VNG
Ngày 30 tháng 05 năm 2025
30th May, 2025

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

V/v: Báo cáo thực hiện phát hành cổ phiếu năm 2024 theo Chương trình phát hành cổ phiếu cho Người lao động (“Chương trình ESOP”), Kế hoạch thực hiện chương trình ESOP năm 2025 và việc ủy quyền triển khai cho Hội Đồng Quản Trị

PROPOSAL

TO THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2025

Re.: Report of the Implementation of the 2024 share issuance under the Employee Stock Option Program (“ESOP”), 2025 Plan on implementation of the ESOP and authorization to the Board of Directors

Kính gửi: Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)

To: Shareholders of VNG Corporation (“The Company”)

1. Báo cáo thực hiện Chương trình ESOP năm 2024:

Report on 2024 ESOP implementation:

Liên quan đến Kế hoạch phát hành cổ phiếu cho Người lao động năm 2024 đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua bằng Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21 tháng 06 năm 2024. Hội Đồng Quản Trị (“**HĐQT**”) xin báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông (“**ĐHĐCĐ**”) kết quả thực hiện như sau:

*In respect of the Plan on share issuance for Employees in 2024, which was approved by the General Meeting of Shareholders by Resolution No. 01/2024/NQ-DHDCD dated 21 June, 2024. The Board of Directors (“**BOD**”) would like to report the General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) on the implementation result as follows:*

- Theo Kế hoạch đã được phê duyệt, dự kiến số lượng cổ phiếu được phát hành cho Người lao động năm 2024 là: 641.064 cổ phần, với giá chào bán là 30.000 đồng/cổ phiếu;

According to the approved Plan, the number of shares to be issued for the Employees in 2024 is 641,064 shares with offering price of 30,000 VND/share;

- Ngày 05/03/2025, HĐQT Công Ty đã thông qua việc triển khai kế hoạch/phương án phát hành cổ phiếu năm 2024 cho Người lao động theo Chương trình ESOP, trong đó xác định nguyên tắc phân bổ cổ phiếu cho từng người lao động và danh sách chi tiết người lao động được phân phối cổ phiếu. Tổng số cổ phiếu được dự kiến phát hành là 640.974 cổ phiếu.

On 5 March 2025, the Company's BOD approved the implementation of the share issuance plan for the Employees in 2024 under the ESOP program, which included the principles for allocating shares to each employee and the detailed list of employees eligible to receive shares. The total number of shares expected to be issued is 640,974 shares.

- Tính tới thời điểm lập Báo cáo này, Công Ty đã hoàn tất đợt phát hành 640.974 cổ phiếu năm 2024 cho Người lao động và đang thực hiện các thủ tục cần thiết để Báo cáo kết quả phát hành với Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và tăng vốn Điều lệ Công Ty.

As of the date of this report, the Company has completed the 2024 issuance of 640,974 shares to Employees and is in the process of carrying out the necessary procedures to report the issuance results to the State Securities Commission and to increase the charter capital accordingly.

2. Kế hoạch phát hành cổ phiếu cho Người lao động năm 2025 theo Chương trình ESOP:

Plan for 2025 share issuance to Employees under the ESOP Program:

Nhằm tiếp tục thực hiện Chương trình ESOP, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua Kế hoạch phát hành năm 2025 (“Kế hoạch ESOP 2025”) như sau:

To continue implementing the ESOP Program, the BOD respectfully presents to the GMS to approve the Plan for issuance of ESOP shares in 2025 (“2025 ESOP Plan”) as follows:

2.1. Kế hoạch phát hành:

Share issuance plan:

- Tên cổ phiếu phát hành: cổ phiếu Công Ty Cổ Phần VNG;
Stock name: shares of VNG Corporation;
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công Ty: 29.376.974 cổ phiếu;
Total outstanding shares of the Company: 29,376,974 shares;
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành theo Kế hoạch ESOP 2025: 418.807 cổ phiếu, tương đương 1,43% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công Ty;
Number of shares expected to be issued under the ESOP: 418,807 shares, equivalent to 1.43% of the Company's total outstanding shares;
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông;
Share type: Ordinary shares;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu;
Unit price: 10,000 dongs/share;
- Giá phát hành: 30.000 đồng/cổ phiếu;

Issuance price: 30,000 dongs/share;

- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 4.188.070.000 đồng;

Total value of issued shares: 4,188,070,000 dongs;

- Hạn chế chuyển nhượng: Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành theo Kế hoạch ESOP 2025 sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng một (01) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (ngày kết thúc việc thu tiền của Người lao động);

Transfer restrictions: All shares issued under the 2025 ESOP Plan will be subject to a transfer restriction for one year from the closing date of the issuance (the date when Employee payments are finalized);

- Đối tượng phát hành: Người lao động, gồm Ban Tổng giám đốc, Ban giám đốc và Nhân viên/Người lao động thuộc các phòng ban của Công Ty và các công ty con;

Eligibility: Employees, including the Board of Management, Management Team and Staff/ Employees of business units/departments of the Company and its subsidiaries;

Tiêu chuẩn Người lao động được tham gia Kế hoạch phát hành ESOP 2025:

Eligibility criteria for Employees participating in the 2025 ESOP Plan:

- + Thâm niên công tác tại Công Ty và/hoặc các công ty con;

Seniority of service at the Company and/or its subsidiaries;

- + Chức vụ, vị trí đảm nhiệm tại Công Ty và/hoặc các công ty con;

Position and role held at the Company and/or its subsidiaries;

- + Kết quả hoàn thành công việc trong năm gần nhất;

Performance results in the most recent year;

- + Tiềm năng phát triển và khả năng đóng góp vào hoạt động của Công và/hoặc các công ty con trong tương lai.

Potential for development and ability to contribute to the operations of the Company and/or its subsidiaries in the future.

- Thời gian thực hiện dự kiến: Từ Quý 3/2025 đến khi hoàn tất các thủ tục đăng ký cần thiết theo quy định của pháp luật;

Tentative timeline for offering: From Q3/2025 to complete all necessary registrations as required under the laws;

- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: Số tiền thu được sẽ dùng để bổ sung vốn lưu động của Công Ty, chi tiết do HĐQT xác định.

Plan to use the offering proceeds: The proceeds shall be used to supplement the Company's working capital, details shall be determined by the BOD.

2.2. Ủy quyền thực hiện:

Authorization for implementation:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định và quyết định các nội dung cụ thể dưới đây của Kế hoạch ESOP 2025:

The GMS authorizes the BOD to determine and decide the following contents of the 2025 ESOP Plan:

- a) Tiêu chuẩn chi tiết và danh sách Người lao động được tham gia Kế hoạch ESOP 2025;

Detail criteria and list of eligible employees to participate in the 2025 ESOP Plan;

- b) Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện;

The principle of determining the number of shares to be distributed to each subject and the implementation time;

- c) Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa trong trường hợp phát hành cổ phiếu cho người lao động;

The plan is to ensure the issuance of shares to meet the regulations on foreign ownership limit of the Company in the case of ESOP shares issuance;

- d) Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế năm 2025 có thể điều chỉnh theo quyết định của HĐQT nhưng không được vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành được nêu tại Mục 2.1 ở trên và luôn phải bảo đảm tuân thủ tổng số cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP trong mỗi 12 tháng không được vượt quá 5% số cổ phiếu đang lưu hành của Công Ty theo quy định pháp luật;

The actual number of shares to be issued under the 2025 ESOP Plan may be adjusted based on a resolution of the Board of Directors. However, such number must not exceed the maximum number of shares proposed for issuance as specified in Section 2.1 above. In all cases, the total number of shares issued under the ESOP Program within any rolling 12-month period must comply with applicable laws and shall not exceed 5% of the Company's total outstanding shares at the relevant time;

- e) Việc tăng vốn điều lệ của Công Ty tương ứng với số cổ phiếu phát hành theo Kế hoạch ESOP 2025;

The increase in charter capital of the Company equivalent to the number of shares to be issued under the 2025 ESOP Plan;

- f) Phương án xử lý số cổ phần chào bán không hết;

Plan for solving the un-exercised shares;

- g) Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu theo Kế hoạch ESOP 2025 cho người lao động theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt với Ủy Ban chứng khoán nhà nước (“UBCKNN”); bổ sung hoặc sửa đổi phương án theo yêu cầu của UBCKNN hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan (nếu có); Quyết định thời điểm phát hành cụ thể;

Perform the necessary procedures and steps to register share issuance under the 2025 ESOP Plan to the employees as approved by the GMS with the State of Security Commission (“SSC”); supplement and amend the plan as requested by SSC or for the purpose of compliance with the applicable laws (if any); Determination of the specific timing of the share issuance;

- h) Thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo kết quả phát hành với UBCKNN;

Perform the necessary procedures to report the issuance results to the State Securities Commission;

- i) Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung với toàn bộ số cổ phiếu phát hành theo Kế hoạch ESOP 2025 với Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;

Perform the necessary procedures and steps to register additional shares for all the shares issued under the 2025 ESOP Plan with Vietnam securities depository and clearing corporation;

- j) Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành theo Kế hoạch ESOP 2025 với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;

Perform the necessary procedures and steps to register trading for the additional share issued under the 2025 ESOP Plan with Hanoi Stock Exchange;

- k) Sửa đổi Điều Lệ Công Ty để cập nhật Vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu do việc phát hành cổ phiếu ESOP năm 2025;

Amend the Company’s Charter to reflect the new charter capital, and number of shares due to the issuance of ESOP shares in 2025;

- l) Thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ với Cơ quan đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh tương ứng với đợt phát hành cổ phiếu ESOP theo kế hoạch được phê duyệt;

Register the increase of the charter capital with Ho Chi Minh enterprise registration equivalent to the issuance of ESOP shares as approved plan;

- m) Thực hiện giải tỏa số lượng cổ phiếu ESOP phát hành theo Kế hoạch ESOP 2025 sau khi hết thời hạn hạn chế chuyển nhượng;

Release the ESOP shares issued under the 2025 ESOP Plan after the expiry of the transfer restriction period;

- n) Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Kế hoạch ESOP 2025;

Decide other arising issues related to the annual issuance of shares under the 2025 ESOP Plan;

- o) Phù hợp với phạm vi ủy quyền tại Điều này, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng giám đốc tiến hành các công việc cụ thể để thực hiện kế hoạch, và ký hồ sơ và các tài liệu cần thiết để nộp cho cơ quan chức năng liên quan đến các thủ tục thực hiện.

In the scope of authorization under this Section, the BOD can authorize the Chairman of the BOD or/and the Chief Executive Officer to conduct the specific workstreams of the plan and sign the documents and dossiers submit to the relevant regulators in connection with the regulatory procedures.

[Phần còn lại của trang này được bỏ trống. Phần chữ ký ở trang tiếp theo]
[The remainder of this page is left blank intentionally / Signature page follows]

Trân trọng,

Respectfully yours,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH

CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

Số/No.: 08/2025/TTr –VNG
Ngày 30 tháng 05 năm 2025
30th May, 2025

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
V/v: Thông qua việc quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công Ty
PROPOSAL
TO 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
Re.: Approving the maximum foreign ownership limit of the Company

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần VNG (“Công Ty”)
To: Shareholders of VNG Corporation (the “Company”)

Để đảm bảo tuân thủ quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công Ty khi thực hiện kế hoạch phát hành cổ phần ưu đãi cho người lao động (“ESOP”) năm 2025, Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua việc quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty và sửa đổi Điều Lệ Công Ty như chi tiết dưới đây:

To fully comply with the Vietnamese laws on foreign ownership limit during the performance of the share issuance plan for 2025, the Board of Directors (“BOD”) would like to seek the General Meeting of Shareholders (“GMS”) approval for the maximum foreign ownership limit of the Company and the amendment of the Company Charter as follows:

Quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa : Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công Ty là **47,26%** và sẽ được duy trì cho đến khi được ĐHĐCĐ phê duyệt một tỷ lệ khác.

Maximum foreign ownership limit : The Company's foreign ownership limit will be 47.26% and shall remain until another approval by the GMS is obtained.

Quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Điều Lệ Sửa Đổi : Phụ Lục 01, Điều Lệ Sửa Đổi của Công Ty quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài như sau:

Provisions on the foreign ownership limit as set out in the Amended Charter Appendix 01 of the Amended Charter of the Company stipulates the foreign ownership limit as follows:

the Amended Charter

“Không mâu thuẫn với quy định tại Điều 5.7(a) của Điều Lệ Sửa Đổi, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công Ty là **47,26%.**”

“Without prejudice to the provisions of Article 5.7(a) of the Amended Charter, the foreign ownership limit of the Company is 47.26%.”

Ủy quyền thực hiện
Authorization for execution

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Người đại diện pháp luật của Công Ty:
The GMS authorizes the Legal representative of the Company to:

- (i) thực hiện các điều chỉnh cần thiết đối với việc quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong Điều Lệ Công Ty và ban hành.
make the necessary wording amendments to the provisions on foreign ownership limit in the Company's Charter and to promulgate the revised version accordingly.
- (ii) quyết định nội dung hồ sơ, tài liệu nộp lên các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm đăng ký tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công Ty;
decide the contents of dossiers and documents submitted to competent authorities in respect of registration of the Company's foreign ownership limit;
- (iii) thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết khác để triển khai nội dung đã được ĐHĐCĐ chấp thuận theo Tờ trình này.
perform the necessary steps and procedures to execute the matters which have been approved by the GMS in accordance with this Proposal.

[Phần còn lại của trang này được bỏ trống. Phần chữ ký ở trang tiếp theo]
[The remainder of this page is left blank intentionally / Signature page follows]

Trân trọng,
Respectfully yours,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

Số/No.: 09/2025/TTr-VNG
Ngày 30 tháng 5 năm 2025
30th May 2025

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
V/v: Thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công Ty Cổ Phần VNG

PROPOSAL
TO THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2025
Re.: Approving the amendment of business lines of VNG Corporation

Kính gửi: Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”),
To: Shareholders of VNG Corporation (the “Company”),

Nhằm đáp ứng định hướng và kế hoạch phát triển kinh doanh của Công Ty trong thời gian tới, danh mục ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công Ty cần được điều chỉnh, bổ sung để phù hợp và tuân thủ các quy định pháp luật chuyên ngành trong từng lĩnh vực cụ thể.

To align with the Company's business development strategy and plans for the upcoming period, the list of the Company's registered business lines requires adjustment and supplementation to ensure conformity with and compliance with specialized legal regulations in each specific sector.

Do vậy, Hội Đồng Quản Trị (“**HĐQT**”) kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét và thông qua:

*Therefore, the Board of Directors (“**BOD**”) hereby respectfully submits the proposal to the General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) for consideration and approval:*

1. Nội dung điều chỉnh ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công Ty theo Danh mục ngành nghề đăng ký kinh doanh điều chỉnh đính kèm.

The Company's registered business lines shall be adjusted as detailed in the attached List of amended business lines registration.

2. **ĐHĐCĐ** ủy quyền cho Người đại diện pháp luật của Công Ty tiến hành các công việc, thủ tục cần thiết để triển khai nội dung đã được **ĐHĐCĐ** chấp thuận bao gồm nhưng không giới hạn ở (i) ký toàn bộ tài liệu liên quan để trình nộp cơ quan đăng ký kinh doanh; (ii) trong phạm vi các nhóm ngành nghề đã được **ĐHĐCĐ** thông qua, chủ động rà soát, bổ sung, chỉnh sửa Tờ Trình này và/hoặc Danh mục ngành nghề đăng ký kinh doanh nhằm đảm bảo việc điều chỉnh ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công Ty được thực hiện suôn sẻ và đáp ứng mục tiêu phát triển hoạt động kinh doanh của Công Ty và (iii) ban hành bản Điều Lệ hoặc Phụ lục cập nhật Điều Lệ tương ứng.

The GMS hereby resolves to authorize the Company's Legal representative to undertake all necessary tasks and procedures to implement the content approved by the GMS, including but not limited to (i) executing all relevant documents for submission to the business registration authority; (ii) within the scope of the business sectors approved by the GMS,

proactively reviewing, amending, and supplementing this Proposal and/or the attached List of Amended Business Lines Registration, in order to ensure the smooth implementation of the amendment and to serve the Company's business development objectives and (iii) signing and issuing the updated Charter or the relevant Annex to the Charter.

[Phần còn lại của trang này được bỏ trống. Phần chữ ký ở trang tiếp theo]
[The remainder of this page is left blank intentionally. Signature page follows]

Trân trọng,
Respectfully yours,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

DANH MỤC NGÀNH NGHỀ ĐĂNG KÝ KINH DOANH ĐIỀU CHỈNH CỦA CÔNG TY
LIST OF AMENDED BUSINESS LINES REGISTRATION OF THE COMPANY

STT No.	Tên ngành <i>Business lines</i>	Mã ngành theo VSIC <i>VSIC code</i>	Đề xuất <i>Proposal</i>
1.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính <i>Computer consultancy and system administration</i> (CPC 849)	6202	Giữ nguyên <i>No change</i>
2.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng) Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. <i>Real estate activities with owned or leased property</i> <i>Details: Real estate business.</i> <i>(Except for the construction of cemetery infrastructure to transfer land use rights associated with infrastructure)</i>	6810	Giữ nguyên <i>No change</i>
3.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ xử lý dữ liệu và thông tin trên mạng. Xây dựng cơ sở dữ liệu, lưu trữ cơ sở dữ liệu, khai thác cơ sở dữ liệu. (CPC 843); và dịch vụ thiết kế, tạo không gian và thời gian quảng cáo trên internet. (trừ các hoạt động liên quan đến an ninh, hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức dưới mọi hình thức) <i>Data processing, hosting and related activities</i> <i>Details: services for accessing data and information on the network, services for processing data and information on the network. Database building, database storage, database mining. (CPC 843), and services for the design and provision of advertising space and time on the Internet.</i> <i>(Except for activities related to security, press activities and news gathering in any form)</i>	6311	Điều chỉnh <i>Amendment</i> (i) Loại bỏ nội dung hạn chế sau tại phần chi tiết: <i>(i) The following restrictive content shall be removed from the detailed section:</i> “(Doanh nghiệp không được cung cấp “dịch vụ thông tin trực tuyến và xử lý dữ liệu bao gồm cả xử lý giao dịch (có mã CPC 843**) và dịch vụ truyền dẫn dữ liệu và tin (có mã số CPC 7523**)” “(Enterprises may not provide “online information and data processing services including transaction processing (with CPC code 843**) and data and message transmission services

STT No.	Tên ngành <i>Business lines</i>	Mã ngành theo VSIC <i>VSIC code</i>	Đề xuất <i>Proposal</i>
			(with CPC code 7523**))” Và (ii) bổ sung nội dung chi tiết sau: <i>And (ii) the following detail shall be added:</i> “và dịch vụ thiết kế, tạo không gian và thời gian quảng cáo trên internet.” <i>“and services for the design and provision of advertising space and time on the Internet.”</i>
4.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Đại lý cung cấp dịch vụ internet. - Cung cấp dịch vụ truy nhập internet (ISP). - Cung cấp dịch vụ ứng dụng internet trong bưu chính, viễn thông (OSP bưu chính, OSP viễn thông) (trừ bán lại hạ tầng viễn thông, mạng cung cấp). - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động. - Dịch vụ điện toán đám mây. - Dịch vụ nội dung thông tin số. - Dịch vụ viễn thông cộng thêm của dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet. (Dịch vụ truy cập Internet IAS, không có hạ tầng mạng) (trừ các hoạt động liên quan đến an ninh, hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức dưới mọi hình thức) <i>Other telecommunications activities</i> <i>Details:</i> - <i>Internet services provider agent.</i> - <i>Providing Internet access service (ISP)</i> - <i>Providing service of internet applied in post and telecommunication (OSP Post, OSP telecommunication) (except: reselling telecommunications infrastructure, network supply)</i>	6190	Điều chỉnh. <i>Amendment</i> Cụ thể, bổ sung nội dung chi tiết sau: <i>Specifically, the following detailed content shall be added:</i> - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động. <i>Provision of information content services on mobile telecommunications networks.</i> - Dịch vụ điện toán đám mây. <i>Cloud computing services.</i> - Dịch vụ nội dung thông tin số. <i>Digital information content services</i> - Dịch vụ viễn thông cộng thêm của dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet. <i>Value-added telecommunications services are provided to basic telecommunications services on the Internet.</i>

STT No.	Tên ngành <i>Business lines</i>	Mã ngành theo VSIC <i>VSIC code</i>	Đề xuất <i>Proposal</i>
	- <i>Provision of information content services on mobile telecommunications networks.</i> - <i>Cloud computing services.</i> - <i>Digital information content services.</i> - <i>Value-added telecommunications services to basic telecommunications services on the Internet.</i> <i>(IAS internet access service, without network infrastructure)</i> <i>(Except for activities related to security, press activities and news gathering in any form)</i>		
5.	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo thương mại (CPC 871) <i>(Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quảng cáo thuốc lá và rượu; không được thực hiện hoạt động in ấn và phát hành các ấn phẩm)</i> <i>Advertising</i> <i>Details: Commercial advertising (CPC 871)</i> <i>(Foreign-invested economic organizations are not allowed to advertise tobacco and alcohol; they are not allowed to carry out printing and publishing activities)</i>	7310	Giữ nguyên <i>No change</i>
6.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh trò chơi điện tử.- Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng (<i>trừ hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng</i>) (CPC 964) <i>Other amusement and recreation activities n.e.c</i> <i>Detail: - Games; - Online game services (except for the business of award-winning video games for foreigners and the online prize-winning video games) (CPC 964)</i>	9329 (Chính)	Giữ nguyên <i>No change</i>
7.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại (dịch vụ nhắn tin, dịch vụ PCS - Personal Communication Service) (Dịch vụ viễn thông khác không có hạ tầng mạng)	6399	Giữ nguyên <i>No change</i>

STT No.	Tên ngành <i>Business lines</i>	Mã ngành theo VSIC <i>VSIC code</i>	Đề xuất <i>Proposal</i>
	(trừ các hoạt động liên quan đến an ninh, hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức dưới mọi hình thức) <i>Other information services n.e.c:</i> <i>Details: Telephone information services (messaging service, PCS service - Personal Communication Service) (Other telecommunications services without network infrastructure)</i> <i>(Except for activities related to security, press activities and news gathering in any form)</i>		
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hoá Chi tiết: đại lý hoa hồng mua bán thẻ điện thoại, thẻ internet, thẻ trò chơi. (CPC 621) (trừ các sản phẩm mà nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật) <i>Agency, intermediary, auction (CPC 621)</i> <i>Details: commission agent buying and selling phone cards, internet cards, and game cards. (CPC 621)</i> <i>(Except for products that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not allowed to export, import, distribute according to the provisions of law)</i>	4610	Giữ nguyên <i>No change</i>
9.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: sản xuất phần mềm, tư vấn và cung cấp phần mềm (CPC 849) (trừ các sản phẩm mà nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật) <i>Computer programming Software production, consulting and supplying software (CPC 849)</i> <i>(Except for products that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not allowed to export, import, distribute according to the provisions of law)</i>	6201	Giữ nguyên <i>No change</i>
10.	Dịch vụ Công thông tin Chi tiết: - Thiết lập mạng xã hội;	6312	Bổ sung <i>Supplement</i>

STT No.	Tên ngành <i>Business lines</i>	Mã ngành theo VSIC <i>VSIC code</i>	Đề xuất <i>Proposal</i>
	- Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Trừ hoạt động báo chí); - Website thương mại điện tử; - Sàn giao dịch thương mại điện tử. <i>Portal Services</i> <i>Details:</i> - <i>Establishing social networks;</i> - <i>Establishing news aggregator sites (excluding press activities);</i> - <i>E-commerce trading platforms;</i> - <i>E-commerce.</i>		
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay <i>Other supporting service activities related to transportation</i> <i>Details: Activities of airline ticket agencies.</i>	5229	Bổ sung <i>Supplement</i>
12.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc <i>Sound recording and music publishing activities</i>	5920	Bổ sung <i>Supplement</i>
13.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm <i>Activities of insurance agents and brokers</i>	6622	Bổ sung <i>Supplement</i>
14.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi <i>Call-related service activities</i>	8220	Bổ sung <i>Supplement</i>

Số/No: 10/2025/TTr –VNG
Ngày 30 tháng 05 năm 2025
30th May, 2025

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
V/v: miễn nhiệm thành viên
Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2020-2025

PROPOSAL
TO 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
Re.: the removal of the member of
the Board of Directors and the Board of Supervisors for office term 2020-2025

Kính gửi: Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)
To: Shareholders of VNG Corporation (the “Company”)

Hội Đồng Quản Trị (“**HĐQT**”) kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét và thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2020-2025.
*The Board of Directors (“**BOD**”) respectfully submits the proposal to the General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) for considering and approving the removal of the members of the BOD and the Board of Supervisors (“**BOS**”) for the office term 2020-2025.*

1. Căn cứ Đơn từ nhiệm của thành viên HĐQT như đính kèm, để đảm bảo việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đúng quy định của pháp luật, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ chấp thuận việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với người có tên sau:
Pursuant to the attached resignation letters of the BOD’s member, in compliance with relevant law concerning the removal of the BOD’s member, the BOD respectfully submits to the GMS to approve the removal from the BOD’s member position of the following person:

Ông Võ Sỹ Nhân – thành viên HĐQT.
Mr. Võ Sỹ Nhân – BOD’s member.

2. Căn cứ Đơn từ nhiệm của thành viên BKS như đính kèm, để đảm bảo việc miễn nhiệm thành viên BKS đúng quy định của pháp luật, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ chấp thuận việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với người có tên sau:
Pursuant to the attached resignation letters of the BOS’s member, in compliance with relevant law concerning the removal of the BOS’s member, the BOD respectfully submits to the GMS to approve the removal from the BOS’s member position of the following person:

Ông Phạm Văn Đô La – thành viên BKS.
Mr. Pham Van Do La – BOS’s member.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.
The BOD respectfully submits to the GMS for consideration and approval.

Trân trọng.
Respectfully yours.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

Ngày: 22 tháng 11 năm 2024

Date: 22 November 2024

Kính gửi/To: **Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty Cổ Phần VNG**
General Shareholders Meeting of VNG Corporation
Hội Đồng Quản Trị Công Ty Cổ Phần VNG
Board of Directors of VNG Corporation

V/v: *Từ nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị ("HDQT")*

Re: *Resignation from office as the Chairman of the Board of Directors ("BOD")*

Tôi, người ký tên dưới đây, mang CCCD số _____ cấp ngày _____ bởi _____
(_____), Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công Ty Cổ
Phần VNG.

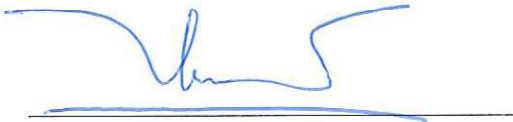
I, the undersigned, holder of ID card No. _____ issued on _____ by I
_____. Current position: Chairman of BOD of VNG Corporation.

Bằng văn bản này, xin được từ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT của Công Ty Cổ phần VNG
từ ngày **22/11/2024** vì lý do cá nhân.

I am writing this letter to formally resign from my office as Chairman of the Board of
Directors of VNG Corporation, effective from November 22, 2024, for personal reasons.

Trân trọng,

Regards,



Võ Sỹ Nhân

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness**

---o0o---

**ĐƠN TỪ NHIỆM
RESIGNATION LETTER**

Kính gửi: - Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCD”) Công Ty Cổ Phần VNG
To: *The General Meeting of Shareholders (“AGM”) of VNG Corporation*
- Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) Công Ty Cổ Phần VNG
The Board of Directors (“BOD”) of VNG Corporation

Tôi tên là/ *I, the undersigned:* **Phạm Văn Đô La**

Số CCCD/ *ID Card Number:*

Ngày cấp/ *Issued date:* 1

Nơi cấp/ *Issued by:*

/

Quốc tịch/ *Nationality:* Việt Nam

Hiện đang là Thành Viên Ban Kiểm Soát Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”) nhiệm kỳ 2022 – 2025, được bầu bổ sung tại kỳ họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên của Công Ty vào ngày 21/06/2024

I am the Member of the Board of Supervisors of VNG Corporation (“the Company”) for the office term 2022 – 2025, appointed as an additional member during the Annual General Meeting of Shareholders of the Company on June 21, 2024.

Nay vì lý do cá nhân, Tôi không thể tiếp tục đảm nhiệm công việc được phân công tại Ban Kiểm Soát. Tôi làm đơn này kính trình, đề nghị ĐHĐCD và HĐQT cho phép tôi được miễn nhiệm tư cách Thành Viên Ban Kiểm soát của Công Ty từ ngày 12/31/2025.

Because of personal reasons, I cannot continue to take responsibilities for the assigned works at the BOS of the Company. I would like to submit to the AGM and the BOD my resignation from the position Member of BOS of the Company, effective from 12/31/2025

Kính mong ĐHĐCD và HĐQT chấp thuận Đơn từ nhiệm của Tôi.

I would like to seek the AGM and the BOD to approve my resignation.

Trân trọng,

Respectfully yours.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2025

Ho Chi Minh City, 12/03/2025

NGƯỜI LÀM ĐƠN

THE APPLICANT

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Signature and full-name)



PHẠM VĂN ĐÔ LA

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
V/v: Bầu cử thành viên Hội Đồng Quản Trị nhiệm kỳ 2025-2030 và phê duyệt thù lao của HĐQT
PROPOSAL
TO 2025 GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
Re.: Election of members of the Board of Directors for the term of 2025-2030
and approving the BOD's remuneration

Kính gửi: Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)
To: Shareholders of VNG Corporation (the “Company”)

Xét thấy Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) nhiệm kỳ 2020 – 2025 sẽ kết thúc nhiệm kỳ ngay sau cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2025, HĐQT kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên xem xét và thông qua việc bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030 và thù lao cho thành viên HĐQT như sau.

In consideration that the term of office of the Board of Directors (“BOD”) for the 2020 – 2025 mandate will expire immediately after the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, the BOD respectfully submits the proposal to the General Meeting of Shareholders (“GMS”) for considering and approving to elect BOD’s members for the term 2025 - 2030, and remuneration for BOD’s members as follow.

I. Danh sách ứng cử viên:

List of candidates:

1. Ông Lê Hồng Minh
Mr. Le Hong Minh
2. Ông Vương Quang Khải
Mr. Vuong Quang Khai
3. Bà Christina Gaw
Ms. Christina Gaw
4. Ông Edphawin Jetjirawat
Mr. Edphawin Jetjirawat

Trong đó, Bà Christina Gaw và Ông Edphawin Jetjirawat là ứng cử viên thành viên độc lập và không điều hành HĐQT.

In which, Ms. Christina Gaw and Mr. Edphawin Jetjirawat are candidates for independent and non-executive members of the BOD.

Lý lịch của các ứng cử viên được đính kèm Tờ trình này.
The Résumé of the candidates are attached hereto.

II. Thù lao của HĐQT: không thù lao
BOD's remuneration: no remuneration

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.
The BOD respectfully submits to the GMS for consideration and approval.

Trân trọng.
Respectfully yours.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

V/v: Bầu cử thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2025-2030

và phê duyệt thù lao của Ban Kiểm Soát

PROPOSAL

TO 2025 GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

*Re.: Election of Board of Supervisors members for office term 2025-2030
and approving its remuneration*

Kính gửi: **Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)**

To: Shareholders of VNG Corporation (the “Company”)

Xét thấy Ban Kiểm Soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2020 – 2025 sẽ kết thúc nhiệm kỳ ngay sau cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2025, Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua việc bầu cử thành viên Ban Kiểm Soát (“BKS”) nhiệm kỳ mới 2025 – 2030 và thù lao cho thành viên BKS như sau:

In consideration that the term of office of the Board of Supervisors (“BOS”) for the 2020 – 2025 mandate will expire immediately after the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, the Board of Directors (“BOD”) respectfully submits the proposal to the General Meeting of Shareholders (“GMS”) for considering and approving to elect the BOS’s members for the office term of 2025 - 2030 and remuneration for the BOS’s members as follow:

I. Danh sách ứng cử viên:

List of candidates:

1. Ông Hoàng Anh
Mr. Hoang Anh
2. Ông Vũ Thành Long
Mr. Vu Thanh Long
3. Ông Ngô Vi Hải Long
Mr. Ngo Vi Hai Long

Lý lịch của các ứng cử viên được đính kèm Tờ trình này.

The résumé of the candidates is attached hereto.

II. Thù lao của BKS:

Remuneration for the BOS:

1. Thù lao hoạt động của BKS: 240.000.000 Đồng/năm

Remuneration for the BOS: 240,000,000 Dong/year;

2. Thù lao này sẽ được giữ nguyên cho các năm tiếp theo đến khi có quyết định mới của ĐHĐCĐ.

This remuneration shall remain unchanged for the following years unless having new resolution of the GMS.

HDQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

The BOD respectfully submits to the GMS for consideration and approval

[Phần còn lại của trang này được bỏ trống. Phần chữ ký ở trang tiếp theo]

[The remainder of this page is left blank intentionally. Signature page follows]

Trân trọng.
Respectfully yours.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

Số/No: 17/2025/TB-VNG
Ngày 30 tháng 05 năm 2025
30 May, 2025

THÔNG BÁO
NOTIFICATION

**V/v: Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát
nhiệm kỳ 2025 – 2030**

***Re: List of candidates for members of the Board of Directors and Board of Supervisors for
the office term 2025 - 2030***

Kính gửi: Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)

To: Shareholders of VNG Corporation (the “Company”)

Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) xin trân trọng thông báo tới toàn thể Quý Cổ đông về danh sách các ứng cử viên thành viên HĐQT và Ban Kiểm Soát (“BKS”) cho nhiệm kỳ 2025 – 2030, cụ thể như sau:

The Board of Directors (“BOD”) respectfully informs to all Shareholders the list of candidates nominated for members of the BOD and Board of Supervisors (“BOS”) for office term 2025 - 2030, in particular:

1. Bốn (04) ứng cử viên thành viên HĐQT:

Four (04) candidates for members of the BOD:

- Ông Lê Hồng Minh
Mr. Le Hong Minh
- Ông Vương Quang Khải
Mr. Vuong Quang Khai
- Bà Christina Gaw
Ms. Christina Gaw
- Ông Edphawin Jetjirawat
Mr. Edphawin Jetjirawat

Trong đó, Bà Christina Gaw và Ông Edphawin Jetjirawat là ứng cử viên thành viên độc lập và không điều hành HĐQT.

In which, Ms. Christina Gaw and Mr. Edphawin Jetjirawat are candidates for independent and non-executive members of the BOD.

2. Ba (03) ứng cử viên thành viên BKS:

Three (03) candidates for members of the BOS:

- Ông Hoàng Anh
Mr. Hoang Anh
- Ông Vũ Thành Long
Mr. Vu Thanh Long
- Ông Ngô Vi Hải Long
Mr. Ngo Vi Hai Long

3. Thông tin các ứng cử viên: Cụ thể tại hồ sơ ứng cử viên đính kèm.
Information of the candidates: Details in the attached candidate's profile.

Công ty xin thông báo để các Quý Cổ đông được biết.
The Company hereby would like to inform as such for Shareholders' information.

Trân trọng.
Respectfully yours.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CURRICULUM VITAE

I. Thông tin cá nhân:

Personal information:

1. Họ và tên: LÊ HỒNG MINH

Full name: LE HONG MINH

2. Giới tính: Nam

Gender: Male

3. CCCD / Hộ chiếu số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

ID/ Passport No.:

Date of issue:

Place of issue:

4. Ngày tháng năm sinh:

Date of birth:

5. Nơi sinh:

Place of birth:

6. Quốc tịch: Việt Nam

Nationality: Vietnamese

7. Hộ khẩu thường trú:

Place of resident:

8. Địa chỉ liên hệ:

Contact address:

9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Kinh doanh, Ngân hàng và Tài chính

Qualification: Bachelor of Business, Banking and Finance

10. Quá trình công tác:

Work experience:

Năm <i>Year</i>	Nơi học tập, làm việc <i>Place of education, work</i>	Chức danh <i>Title</i>
Từ 1997 đến 2001 <i>From 1997 to 2001</i>	ĐH Monash, Úc <i>Monash University, Australia</i>	Sinh viên <i>Undergraduate</i>

Từ 2001 đến năm 2003 <i>From 2001 to 2003</i>	CÔNG TY TNHH PWC (VIỆT NAM) <i>PWC (VIETNAM) LIMITED</i>	Phó Phòng Tư Vấn Tài Chính Doanh Nghiệp <i>Deputy Manager of Corporate Advisory</i>
Từ năm 2003 đến năm 2006 <i>From 2003 to 2006</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VINACAPITAL <i>VINACAPITAL FUND MANAGEMENT JOINT STOCK COMPANY</i>	Giám Đốc Điều Hành <i>Managing Director</i>
Từ năm 2004 đến nay <i>From 2004 to present</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN VNG <i>VNG CORPORATION</i>	Người sáng lập, Chủ Tịch Hội đồng Quản trị <i>Founder, Chairman of Board of Directors</i>
Từ năm 2007 đến nay <i>From 2007 to present</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MẠNG VI NA <i>VI NA NET SERVICES JOINT STOCK COMPANY</i>	Chủ tịch Hội đồng Quản trị <i>Chairman of Board of Directors</i>
Từ năm 2012 đến nay <i>From 2012 to present</i>	CÔNG TY VNG SINGAPORE PTE. LTD. <i>VNG SINGAPORE PTE. LTD.</i>	Giám Đốc <i>Director</i>
Từ năm 2017 đến nay <i>From 2017 to present</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - DỮ LIỆU CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VI NA <i>VI NA DATA INFORMATION TECHNOLOGY - SERVICE JOINT STOCK COMPANY</i>	Chủ tịch Hội đồng Quản trị <i>Chairman of Board of Directors</i>
Từ năm 2018 đến nay <i>From 2018 to present</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ EPI <i>EPI TECHNOLOGIES JOINT STOCK COMPANY</i>	Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>
Từ năm 2018 đến nay <i>From 2018 to present</i>	CÔNG TY MLT HONGKONG LIMITED <i>MLT HONGKONG LIMITED</i>	Giám Đốc <i>Director</i>
Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY VNG LIMITED <i>VNG LIMITED</i>	Chủ Tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám Đốc <i>Chairman of Board of Directors cum CEO</i>

Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY VNG INVESTMENT PTE.LTD. <i>VNG INVESTMENT PTE.LTD.</i>	Giám Đốc <i>Director</i>
Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY INSTANTIAPAY HOLDINGS PTE.LTD. <i>INSTANTIAPAY HOLDINGS PTE.LTD.</i>	Giám Đốc <i>Director</i>
Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY INSTANTIAPAY SG PTE.LTD. <i>INSTANTIAPAY SG PTE.LTD.</i>	Giám Đốc <i>Director</i>
Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY INSTANTIAPAY LIMITED (HK) <i>INSTANTIAPAY LIMITED (HK)</i>	Giám Đốc <i>Director</i>
Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY INSTANTIAPAY PTY LTD (AUS) <i>INSTANTIAPAY PTY LTD (AUS)</i>	Giám Đốc <i>Director</i>
Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY TNHH VERICHAINS <i>VERICHAINS COMPANY LIMITED</i>	Chủ Tịch Công Ty <i>Chairman</i>
Từ năm 2023 đến nay <i>From 2023 to present</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN GREENNODE <i>GREENNODE JOINT STOCK COMPANY</i>	Chủ Tịch Hội đồng Quản trị kiêm Giám Đốc <i>Chairman of Board of Directors cum Director</i>
Từ năm 2023 đến nay <i>From 2023 to present</i>	CÔNG TY ZINGPLAY INTERNATIONAL PTE. LTD. <i>ZINGPLAY INTERNATIONAL PTE. LTD.</i>	Giám Đốc <i>Director</i>
Từ năm 2023 đến nay <i>From 2023 to present</i>	CÔNG TY GREENNODE PTE.LTD. <i>GREENNODE PTE.LTD.</i>	Giám Đốc <i>Director</i>
Từ năm 2023 đến nay <i>From 2023 to present</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BIGV <i>BIGV TECHNOLOGY CORPORATION</i>	Chủ Tịch Hội đồng Quản trị và Giám Đốc <i>Chairman of Board of Directors cum Director</i>

11. Chức vụ (bao gồm thành viên Hội đồng Quản trị, các chức danh quản lý khác) hiện nay đang nắm tại các công ty, tổ chức (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty, tổ chức liên quan):

Positions (including members of the Board of Directors, other managerial titles) currently held in companies and organizations (specifically listing positions and names of related companies and organizations):

STT No.	Chức vụ <i>Title</i>	Tên công ty, tổ chức <i>Name of company, organisation</i>
1	Người sáng lập, Chủ Tịch Hội đồng Quản trị <i>Founder, Chairman of Board of Directors</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN VNG <i>VNG CORPORATION</i>
2	Chủ tịch Hội đồng Quản trị <i>Chairman of Board of Directors</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MẠNG VI NA <i>VI NA NET SERVICES JOINT STOCK COMPANY</i>
3	Giám Đốc <i>Director</i>	CÔNG TY VNG SINGAPORE PTE. LTD. <i>VNG SINGAPORE PTE. LTD.</i>
4	Chủ tịch Hội đồng Quản trị <i>Chairman of Board of Directors</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - DỮ LIỆU CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VI NA <i>VI NA DATA INFORMATION TECHNOLOGY - SERVICE JOINT STOCK COMPANY</i>
5	Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ EPI <i>EPI TECHNOLOGIES JOINT STOCK COMPANY</i>
6	Giám Đốc <i>Director</i>	CÔNG TY MLT HONGKONG LIMITED <i>MLT HONGKONG LIMITED</i>
7	Chủ Tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám Đốc <i>Chairman of Board of Directors cum CEO</i>	CÔNG TY VNG LIMITED <i>VNG LIMITED</i>
8	Giám Đốc <i>Director</i>	CÔNG TY VNG INVESTMENT PTE.LTD. <i>VNG INVESTMENT PTE.LTD.</i>
9	Giám Đốc	CÔNG TY INSTANTIAPAY HOLDINGS PTE.LTD.

	<i>Director</i>	<i>INSTANTIAPAY HOLDINGS PTE.LTD.</i>
10	Giám Đốc <i>Director</i>	CÔNG TY INSTANTIAPAY SG PTE.LTD. <i>INSTANTIAPAY SG PTE.LTD.</i>
11	Giám Đốc <i>Director</i>	CÔNG TY INSTANTIAPAY LIMITED (HK) <i>INSTANTIAPAY LIMITED (HK)</i>
12	Giám Đốc <i>Director</i>	CÔNG TY INSTANTIAPAY PTY LTD (AUS) <i>INSTANTIAPAY PTY LTD (AUS)</i>
13	Giám Đốc <i>Director</i>	CÔNG TY TNHH VERICHAINS <i>VERICHAINS COMPANY LIMITED</i>
14	Chủ Tịch Hội đồng Quản trị kiêm Giám Đốc <i>Chairman of Board of Directors cum Director</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN GREENNODE <i>GREENNODE JOINT STOCK COMPANY</i>
15	Giám Đốc <i>Director</i>	CÔNG TY ZINGPLAY INTERNATIONAL PTE. LTD. <i>ZINGPLAY INTERNATIONAL PTE. LTD.</i>
16	Giám Đốc <i>Director</i>	CÔNG TY GREENNODE PTE.LTD. <i>GREENNODE PTE.LTD.</i>
17	Chủ Tịch Hội đồng Quản trị và Giám Đốc <i>Chairman of Board of Directors cum Director</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BIGV <i>BIGV TECHNOLOGY CORPORATION</i>

12. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần VNG: số lượng cổ phần Công ty Cổ phần VNG thuộc sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu: 2.542.054 cổ phần, chiếm 8,8 % vốn điều lệ.

Related benefits for VNG Corporation: the number of shares of VNG Corporation owned by individuals and representatives owned: 2,542,054 shares, accounting for 8,8 % of charter capital.

- II. Thông tin quan hệ gia đình:** (bao gồm bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)

Family relations information: (including biological father, biological mother, adoptive father, adoptive mother, father-in-law, mother-in-law, father-in-law, mother-in-law, wife, husband, biological child, adopted child, daughter-in-law, son-in-law, brother, brother-in-law, sister, sister-in-law)

Họ tên <i>Name</i>	Quan hệ <i>Relationship</i>	CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Citizen ID/Passport, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>
LÊ ĐÌNH LƯƠNG <i>LE DINH LUONG</i>	Bố đẻ <i>Biological father</i>	Không cung cấp/Not <i>provide</i>	Không cung cấp/Not <i>provide</i>
TÔ MỸ CHÂU <i>TO MY CHAU</i>	Vợ <i>Wife</i>	Không cung cấp/Not <i>provide</i>	Không cung cấp/Not <i>provide</i>
LÊ AN MINH <i>LE AN MINH</i>	Con đẻ <i>Biological child</i>	Không cung cấp/Not <i>provide</i>	Không cung cấp/Not <i>provide</i>
LÊ NGÂN MINH <i>LE NGAN MINH</i>	Con đẻ <i>Biological child</i>	Không cung cấp/Not <i>provide</i>	Không cung cấp/Not <i>provide</i>
LÊ HỒNG GIANG <i>LE HONG GIANG</i>	Anh trai <i>Brother</i>	CCCD: Ngày cấp: <i>Citizen ID:</i> <i>Date of issue:</i>	Không cung cấp/Not <i>provide</i>
HÀ THỊ MỸ PHƯƠNG <i>HA THI MY PHUONG</i>	Chị dâu <i>Sister – in law</i>	Không cung cấp/Not <i>provide</i>	Không cung cấp/Not <i>provide</i>

Tôi cam kết:

I undertake to:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý các thông tin cá nhân được công bố;

Be responsible for the accuracy, truthfulness and reasonableness of the personal information disclosed;

- Không vi phạm các quy định về ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị theo Điều lệ Công ty Cổ phần VNG và pháp luật hiện hành.

Not violate the regulations on candidacy of members of the Board of Directors according to the Charter of VNG Corporation and current laws.

- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần VNG nếu được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.

Perform my duties honestly, loyally, prudently and in the best interests of VNG Corportion if elected as a member of the Board of Directors.

Ngày 29 tháng 05 năm 2025

Date 29 month May 2025

Người khai

Declarant

(ký, ghi rõ họ tên)

(signed, clearly stating full name)

LÊ HỒNG MINH
LE HONG MINH

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CURRICULUM VITAE

I. Thông tin cá nhân:

Personal information:

1. Họ và tên: VƯƠNG QUANG KHẢI

Full name: VUONG QUANG KHAI

2. Giới tính: Nam

Gender: Male

3. CCCD / Hộ chiếu số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

ID/ Passport No.:

Date of issue:

Place of issue:

4. Ngày tháng năm sinh:

Date of birth:

5. Nơi sinh:

Place of birth:

6. Quốc tịch: Việt Nam

Nationality: Vietnamese

7. Hộ khẩu thường trú:

Place of resident:

8. Địa chỉ liên hệ:

Contact address:

9. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Khoa học Máy tính

Qualification: Master of Computer Science

10. Quá trình công tác:

Work experience:

Năm <i>Year</i>	Nơi học tập, làm việc <i>Place of education, work</i>	Chức danh <i>Title</i>
Từ năm 2003 đến năm 2005 <i>From 2003 to 2005</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN BẠCH MINH <i>VEGA CORPORATION</i>	Đồng sáng lập và Giám Đốc Kỹ Thuật <i>Co-Founder and Chief Technology Officer</i>
Từ năm 2005 đến năm 2007 <i>From 2005 to 2007</i>	ĐẠI HỌC COLUMBIA, NEW YORK, HOA KỲ <i>COLUMBIA UNIVERSITY, NEW YORK, UNITED STATES</i>	Sinh viên <i>Undergraduate</i>
Từ năm 2007 đến nay <i>From 2007 to present</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN VNG <i>VNG CORPORATION</i>	Đồng Sáng Lập, Phó Tổng Giám Đốc Thường Trực Cấp Cao kiêm Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Co-founder, Executive Vice President cum members of the Board of Directors</i>
Từ năm 2018 đến nay <i>From 2018 to present</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ EPI <i>EPI TECHNOLOGIES JOINT STOCK COMPANY</i>	Chủ tịch Hội đồng Quản trị <i>Chairman of the Board of Directors</i>
Từ năm 2023 đến nay <i>From 2023 to present</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BIGV <i>BIGV TECHNOLOGY CORPORATION</i>	Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Member of the Board of Directors</i>
Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY VNG LIMITED <i>VNG LIMITED</i>	Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Members of the Board of Directors</i>
Từ tháng 02/ 2025 đến nay <i>From February, 2025 to present</i>	CÔNG TY TNHH ZALO PLATFORMS <i>ZALO PLATFORMS COMPANY LIMITED</i>	Chủ tịch công ty <i>President of the company</i>

11. Chức vụ (bao gồm thành viên Hội đồng Quản trị, các chức danh quản lý khác) hiện nay đang nắm tại các công ty, tổ chức (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty, tổ chức liên quan):

Positions (including members of the Board of Directors, other managerial titles) currently held in companies and organizations (specifically listing positions and names of related companies and organizations):

STT No.	Chức vụ <i>Title</i>	Tên công ty, tổ chức <i>Name of company, organisation</i>
1	Đồng Sáng Lập, Phó Tổng Giám Đốc Thường Trực Cấp Cao kiêm Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Co-founder, Executive Vice President cum members of the Board of Directors</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN VNG <i>VNG CORPORATION</i>
2	Chủ tịch Hội đồng Quản trị <i>Chairman of the Board of Directors</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ EPI <i>EPI TECHNOLOGIES JOINT STOCK COMPANY</i>
3	Thành viên HĐQT <i>Members of the Board of Directors</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BIGV <i>BIGV TECHNOLOGY CORPORATION</i>
4	Thành viên HĐQT <i>Members of the Board of Directors</i>	CÔNG TY VNG LIMITED <i>VNG LIMITED</i>
5	Chủ tịch công ty <i>President of the company</i>	CÔNG TY TNHH ZALO PLATFORMS <i>ZALO PLATFORMS COMPANY LIMITED</i>

12. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần VNG: số lượng cổ phần Công ty Cổ phần VNG thuộc sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu: 1.435.011 cổ phần, chiếm 4,99 % vốn điều lệ.

Related benefits for VNG Corporation: the number of shares of VNG Corporation owned by individuals and representatives owned: 1,435,011 shares, accounting for 4.99 % of charter capital.

- II. Thông tin quan hệ gia đình:** (bao gồm bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)

Family relations information: (including biological father, biological mother, adoptive father, adoptive mother, father-in-law, mother-in-law, father-in-law, mother-in-law, wife, husband, biological child, adopted child, daughter-in-law, son-in-law, brother, brother-in-law, sister, sister-in-law)

Họ tên <i>Name</i>	Quan hệ <i>Relationship</i>	CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Citizen ID/Passport, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>
VƯƠNG TRÍ NHÀN <i>VUONG TRI NHAN</i>	Bố đẻ <i>Biological father</i>	Không cung cấp/Not provide	Không cung cấp/Not provide
LÊ HOÀNG YẾN <i>LE HOANG YEN</i>	Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>	Không cung cấp/Not provide	Không cung cấp/Not provide
NGUYỄN HOÀNG LỘC <i>NGUYEN HOANG LOC</i>	Bố vợ <i>Father-in-law</i>	Không cung cấp/Not provide	Không cung cấp/Not provide
LÊ THỊ TRANG <i>LE THI TRANG</i>	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>	Không cung cấp/Not provide	Không cung cấp/Not provide
NGUYỄN THỊ NGHĨA <i>NGUYEN THI NGHIA</i>	Vợ <i>Wife</i>	Không cung cấp/Not provide	Không cung cấp/Not provide
VƯƠNG KHẢI MINH <i>VUONG KHAI MINH</i>	Con <i>Child</i>	Không cung cấp/Not provide	Không cung cấp/Not provide
VƯƠNG KHẢI NAM <i>VUONG KHAI NAM</i>	Con <i>Child</i>	Không cung cấp/Not provide	Không cung cấp/Not provide
VƯƠNG KHẢI ANH <i>VUONG KHAI ANH</i>	Con <i>Child</i>	Không cung cấp/Not provide	Không cung cấp/Not provide
VƯƠNG ĐỨC TRUNG <i>VUONG DUC TRUNG</i>	Em trai <i>Brother</i>	Không cung cấp/Not provide	Không cung cấp/Not provide

NGUYỄN HỒNG NGỌC <i>NGUYEN HONG NGOC</i>	Em dâu <i>Sister-in-law</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
---	--------------------------------	------------------------------------	------------------------------------

Tôi cam kết:

I undertake to:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý các thông tin cá nhân được công bố;
Be responsible for the accuracy, truthfulness and reasonableness of the personal information disclosed;
- Không vi phạm các quy định về ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị theo Điều lệ Công ty Cổ phần VNG và pháp luật hiện hành.
Not violate the regulations on candidacy of members of the Board of Directors according to the Charter of VNG Corporation and current laws.
- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần VNG nếu được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.
Perform my duties honestly, loyally, prudently and in the best interests of VNG Corportion if elected as a member of the Board of Directors.

Ngày 29 tháng 05 năm 2025

Date 29 month May 2025

Người khai

Declarant

(ký, ghi rõ họ tên)

(signed, clearly stating full name)



VƯƠNG QUANG KHẢI
VUONG QUANG KHAI

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CURRICULUM VITAE

I. Thông tin cá nhân:

Personal information:

1. Họ và tên: **GAW CHRISTINA**

Full name: GAW CHRISTINA

2. Giới tính: Nữ

Gender: Female

3. CCCD / Hộ chiếu số:

Ngày cấp: 1

Nơi cấp:

ID/ Passport No.:

Date of issue: 1

Place of issue: .

4. Ngày tháng năm sinh:

Date of birth:

5. Nơi sinh:

Place of birth:

6. Quốc tịch: Singapore

Nationality: Singaporean

7. Hộ khẩu thường trú:

Place of resident:

8. Địa chỉ liên hệ:

Contact address:

9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Qualification: Bachelor in Business administration

10. Quá trình công tác:

Work experience:

Năm <i>Year</i>	Nơi học tập, làm việc <i>Place of education, work</i>	Chức danh <i>Title</i>
Từ năm 1994 đến năm 1995 <i>From 1994 to 1995</i>	CÔNG TY GOLDMAN SACHS ASIA L.L.C <i>GOLDMAN SACHS ASIA L.L.C</i>	Chuyên viên phân tích – Quản lý tài sản, Bộ phận cổ phiếu

		<i>Analyst – Wealth Management, Equities Division</i>
Từ năm 1995 đến năm 1996 <i>From 1995 to 1996</i>	CÔNG TY GOLDMAN SACHS ASIA L.L.C <i>GOLDMAN SACHS ASIA L.L.C</i>	Chuyên viên cao cấp – Nghiên cứu, Bộ phận Cổ phiếu <i>Associate – Research, Equities Division</i>
Từ năm 1996 đến năm 2002 <i>From 1996 to 2002</i>	CÔNG TY GOLDMAN SACHS ASIA L.L.C <i>GOLDMAN SACHS ASIA L.L.C</i>	Giám đốc điều hành khu vực, Bộ phận cổ phiếu <i>Executive Director – Senior Regional Sales, Equities Division</i>
Từ năm 2002 đến năm 2007 <i>From 2002 to 2007</i>	NGÂN HÀNG UBS <i>UBS</i>	Tổng giám đốc – Bộ phận cổ phiếu <i>Managing Director – Head of Regional Sales, Equities Division</i>
Từ năm 2007 đến năm 2008 <i>From 2007 to 2008</i>	NGÂN HÀNG UBS <i>UBS</i>	Giám đốc điều hành – Trưởng bộ phận môi giới vốn khu vực Châu Á Thái Bình Dương <i>Managing Director – Head of Asia Pacific Capital Introduction, Prime Brokerage Services Division</i>
Từ năm 2008 đến nay	CÔNG TY GAW CAPITAL PARTNERS	Tổng giám đốc điều hành, Trưởng phòng

<i>From 2008 to present</i>	<i>GAW CAPITAL PARTNERS</i>	Thị trường vốn toàn cầu và Đồng chủ tịch Đầu tư thay thế <i>Managing Principal, Head of Global Capital Markets and Co-Chair of Alternative Investments</i>
Từ năm 2014 đến nay <i>From 2014 to present</i>	CÔNG TY PIONEER GLOBAL GROUP LIMITED <i>PIONEER GLOBAL GROUP LIMITED</i>	Giám đốc điều hành <i>Executive Director</i>
Từ năm 2020 đến nay <i>From 2020 to present</i>	CÔNG TY CLP HOLDINGS LIMITED <i>CLP HOLDINGS LIMITED</i>	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập <i>Independent Non-executive Director</i>
Từ năm 2022 đến 2024 <i>From 2022 to 2024</i>	SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HỒNG KÔNG <i>THE STOCK EXCHANGE OF HONG KONG LIMITED</i>	Thành viên của Hội đồng Quản trị và Ủy ban niêm yết GEM <i>Member of Board of Directors and GEM listing Committees</i>
Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY VNG LIMITED <i>VNG LIMITED</i>	Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>
Từ năm 2023 đến nay <i>From 2023 to present</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BIGV <i>BIGV TECHNOLOGY CORPORATION</i>	Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>
Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN VNG <i>VNG CORPORATION</i>	Thành viên Hội đồng Quản trị

		<i>Member of Board of Directors</i>
Từ năm 2025 đến nay <i>From 2025 to present</i>	CÔNG TY JD LOGISTIC, INC <i>JD LOGISTIC, INC</i>	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập và thành viên của Ủy Ban Kiểm Toán <i>Independent Non-executive Director and member of the audit committee</i>

11. Chức vụ (bao gồm thành viên Hội đồng Quản trị, các chức danh quản lý khác) hiện nay đang nắm tại các công ty, tổ chức (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty, tổ chức liên quan):
Positions (including members of the Board of Directors, other managerial titles) currently held in companies and organizations (specifically listing positions and names of related companies and organizations):

STT No.	Chức vụ <i>Title</i>	Tên công ty, tổ chức <i>Name of company, organisation</i>
1	Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN VNG <i>VNG CORPORATION</i>
2	Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BIGV <i>BIGV TECHNOLOGY CORPORATION</i>
3	Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>	CÔNG TY VNG LIMITED <i>VNG LIMITED</i>
4	Tổng giám đốc điều hành, Trưởng phòng Thị trường	CÔNG TY GAW CAPITAL PARTNERS

	vốn toàn cầu và Đồng chủ tịch Đầu tư thay thế <i>Managing Principal, Head of Global Capital Markets and Co-Chair of Alternative Investments</i>	<i>GAW CAPITAL PARTNERS</i>
5	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập <i>Independent Non-executive Director</i>	CÔNG TY CLP HOLDINGS LIMITED <i>CLP HOLDINGS LIMITED</i>
6	Giám đốc điều hành <i>Executive Director</i>	CÔNG TY PIONEER GLOBAL GROUP LIMITED <i>PIONEER GLOBAL GROUP LIMITED</i>
7	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập và thành viên của Ủy Ban Kiểm Toán <i>Independent Non-executive Director and member of the audit committee</i>	CÔNG TY JD LOGISTIC, INC <i>JD LOGISTIC, INC</i>

12. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần VNG: số lượng cổ phần Công ty Cổ phần VNG thuộc sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

Related benefits for VNG Corporation: the number of shares of VNG Corporation owned by individuals and representatives owned: 0 share, accounting for 0% of charter capital.

- II. Thông tin quan hệ gia đình:** (bao gồm bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)

Family relations information: (including biological father, biological mother, adoptive father, adoptive mother, father-in-law, mother-in-law, father-in-law, mother-in-law, wife, husband, biological child, adopted child, daughter, son-in-law, brother-in-law, brother, sister, sister-in-law)

Họ tên <i>Name</i>	Quan hệ <i>Relationship</i>	CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Citizen ID/Passport, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>
ROSSANA GAW WANG	Mẹ đẻ <i>Biological Mother</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
DONOHUGH, WILLIAM HUGH MC GREGOR	Chồng <i>Husband</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
TRINITY GAW DONOHUGH	Con đẻ <i>Biological child</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
JUSTIN ANTHONY MC GREGOR DONOHUGH	Con đẻ <i>Biological child</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
BRIAN WILLIAM DONOHUGH	Con đẻ <i>Biological child</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
SOPHIE CHRISTINA DONOHUGH	Con đẻ <i>Biological child</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
GOODWIN GAW	Anh/ em trai <i>Brother</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
KENNETH GAW	Anh/ em trai <i>Brother</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>

Tôi cam kết:

I undertake to:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý các thông tin cá nhân được công bố;

Be responsible for the accuracy, truthfulness and reasonableness of the personal information disclosed;

- Không vi phạm các quy định về ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị theo Điều lệ Công ty Cổ phần VNG và pháp luật hiện hành.

Not violate the regulations on candidacy of members of the Board of Directors according to the Charter of VNG Corporation and current laws.

- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần VNG nếu được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.

Perform my duties honestly, loyally, prudently and in the best interests of VNG Corporation if elected as a member of the Board of Directors.

Ngày 29 tháng 05 năm 2025

Date 29 month May 2025

Người khai ✓

Declarant

(ký, ghi rõ họ tên)

(signed, clearly stating full name)


GAW CHRISTINA

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CURRICULUM VITAE

I. Thông tin cá nhân:

Personal information:

1. Họ và tên: **EDPHAWIN JETJIRAWAT**

Full name: EDPHAWIN JETJIRAWAT

2. Giới tính: Nam

Gender: Male

3. CCCD / Hộ chiếu số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

ID/ Passport No.:

Date of issue: .

Place of issue:

4. Ngày tháng năm sinh: _____

Date of birth: .

5. Nơi sinh: Thái Lan

Place of birth: Thailand

6. Quốc tịch: Thái Lan

Nationality: Thai

7. Hộ khẩu thường trú:

Place of resident: .

8. Địa chỉ liên hệ:

Contact address: _____

9. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Qualification: Master of Business Administration

10. Quá trình công tác:

Work experience:

Năm <i>Year</i>	Nơi học tập, làm việc <i>Place of education, work</i>	Chức danh <i>Title</i>
Từ năm 2000 đến năm 2002 <i>From 2000 to 2002</i>	CÔNG TY MERRILL LYNCH PHATRA <i>MERRILL LYNCH PHATRA</i>	Chuyên viên <i>Associate</i>
Từ năm 2002 đến năm 2005 <i>From 2002 to 2005</i>	CÔNG TY LOMBARD INVESTMENTS <i>LOMBARD INVESTMENTS</i>	Vice President <i>Phó Chủ tịch</i>
Từ năm 2007 đến năm 2022 <i>From 2007 to 2022</i>	CÔNG TY TEMASEK <i>TEMASEK</i>	Giám Đốc Điều Hành <i>Managing Director</i>
Từ năm 2013 đến nay <i>From 2013 to present</i>	CÔNG TY TNHH MURASAKI <i>MURASAKI COMPANY LIMITED</i>	Nhà Đầu Tư & Giám Đốc <i>Investor & Director</i>
Từ năm 2019 đến năm 2022 <i>From 2019 to 2022</i>	CÔNG TY SCOMMERCE <i>SCOMMERCE</i>	Thành Viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>
Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY KOON TREE HOLDINGS <i>KOON TREE HOLDINGS</i>	Nhà Sáng Lập & Chủ tịch <i>Co – Founder & Partner</i>
Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY WHITETAIL ASIA PTE LTD <i>WHITETAIL ASIA</i>	Cố Vấn Thành Viên Hội Đồng Quản Trị <i>Advisory of Board of Directors</i>

Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY IMPACT ELECTRONICS SIAM (IFS) <i>IMPACT ELECTRONICS SIAM (IES)</i>	Cố Vấn <i>Advisor</i>
Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN VNG <i>VNG CORPORATION</i>	Thành Viên Hội Đồng Quản Trị <i>Member of Board of Directors</i>
Từ năm 2022 đến nay <i>From 2022 to present</i>	CÔNG TY VNG LIMITED <i>VNG LIMITED</i>	Thành Viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>
Từ năm 2023 đến nay <i>From 2023 to present</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BIGV <i>BIGV TECHNOLOGY CORPORATION</i>	Thành Viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>
Từ năm 2023 đến nay <i>From 2023 to present</i>	CÔNG TY WINE CONNECTION <i>WINE CONNECTION</i>	Nhà đầu Tư & Thành Viên Hội đồng Quản trị <i>Investor & Member of Board of Directors</i>
Từ năm 2023 đến nay <i>From 2023 to present</i>	CÔNG TY INCREDIBLE BIO <i>INCREDIBLE BIO CORP</i>	Cố Vấn Hội đồng Quản trị <i>Advisory of Board of Directors</i>
Từ năm 2024 đến nay <i>From 2024 to present</i>	CÔNG TY VETVILLE PET COMPANY LIMITED <i>VETVILLE PET COMPANY LIMITED</i>	Nhà đầu Tư & Thành Viên Hội đồng Quản trị <i>Investor & Member of Board of Directors</i>

Từ tháng 1 năm 2025 đến nay <i>From January 2025 to present</i>	CÔNG TY OAK FOREST HOLDINGS LIMITED <i>OAK FOREST HOLDINGS LIMITED</i>	Nhà Đầu Tư & Giám Đốc <i>Investor & Director</i>
Từ năm tháng 03 năm 2025 đến nay <i>From March 2025 to present</i>	CÔNG TY VIETNAM ENTERPRISE INVESTMENTS LTD <i>VIETNAM ENTERPRISE INVESTMENTS LTD</i>	Thành Viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>

11. Chức vụ (bao gồm thành viên Hội đồng Quản trị, các chức danh quản lý khác) hiện nay đang nắm tại các công ty, tổ chức (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty, tổ chức liên quan):
Positions (including members of the Board of Directors, other managerial titles) currently held in companies and organizations (specifically listing positions and names of related companies and organizations):

STT No.	Chức vụ <i>Title</i>	Tên công ty, tổ chức <i>Name of company, organisation</i>
1	Thành Viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN VNG <i>VNG CORPORATION</i>
2	Thành Viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BIGV <i>BIGV TECHNOLOGY CORPORATION</i>
3	Thành Viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>	CÔNG TY VNG LIMITED <i>VNG LIMITED</i>
4	Nhà đầu Tư & Thành Viên Hội đồng Quản trị	CÔNG TY WINE CONNECTION <i>WINE CONNECTION</i>

	<i>Investor & Member of Board of Directors</i>	
5	Nhà đầu Tư & Thành Viên Hội đồng Quản trị <i>Investor & Member of Board of Directors</i>	CÔNG TY VETVILLE PET COMPANY LIMITED <i>VETVILLE PET COMPANY LIMITED</i>
6	Thành Viên Hội đồng Quản trị <i>Member of Board of Directors</i>	CÔNG TY VIETNAM ENTERPRISE INVESTMENTS LTD <i>VIETNAM ENTERPRISE INVESTMENTS LTD</i>
7	Nhà Sáng Lập & Chủ Tịch Co – Founder & Partner	CÔNG TY KOON TREE HOLDINGS <i>KOON TREE HOLDINGS</i>
8	Nhà Đầu Tư & Giám Đốc <i>Investor & Director</i>	CÔNG TY TNHH MURASAKI <i>MURASAKI COMPANY LIMITED</i>
9	Nhà Đầu Tư & Giám Đốc <i>Investor & Director</i>	CÔNG TY OAK FOREST HOLDINGS LIMITED <i>OAK FOREST HOLDINGS LIMITED</i>

12. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần VNG: số lượng cổ phần Công ty Cổ phần VNG thuộc sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

Related benefits for VNG Corporation: the number of shares of VNG Corporation owned by individuals and representatives owned: 0 share, accounting for 0% of charter capital.

- II. Thông tin quan hệ gia đình:** (bao gồm bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)

Family relations information: (including natural father, natural mother, adoptive father, adoptive mother, father-in-law, mother-in-law, father-in-law, mother-in-law, wife, husband, natural child, adopted child, daughter-in-law, son-in-law, brother-in-law, brother-in-law, sister-in-law, sister-in-law)

Họ tên <i>Name</i>	Quan hệ <i>Relationship</i>	CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Citizen ID/Passport, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>
SOMYOD JETJIRAWAT	Bố đẻ <i>Biological father</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
USA JETJIRAWAT	Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
ROSANA JETJIRAWAT	Vợ <i>Wife</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
ATHIT JETJIRAWAT	Con <i>Child</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
CHAYOND JETJIRAWAT	Anh/em ruột <i>Sibling</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>

Tôi cam kết:

I undertake to:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý các thông tin cá nhân được công bố;
Be responsible for the accuracy, truthfulness and reasonableness of the personal information disclosed;
- Không vi phạm các quy định về ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị theo Điều lệ Công ty Cổ phần VNG và pháp luật hiện hành.
Not violate the regulations on candidacy of members of the Board of Directors according to the Charter of VNG Corporation and current laws.
- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần VNG nếu được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.

Perform my duties honestly, loyally, prudently and in the best interests of VNG Corporation if elected as a member of the Board of Directors.

Ngày 29 tháng 05 năm 2025

Date 29 month May 2025

Người khai

Declarant

(ký, ghi rõ họ tên)

(signed, clearly stating full name)

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Edphawin Jetjirawat'.

EDPHAWIN JETJIRAWAT

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CURRICULUM VITAE

I. Thông tin cá nhân:

Personal information:

1. Họ và tên: HOÀNG ANH

Full name: HOANG ANH

2. Giới tính: Nam

Gender: Male

3. CCCD / Hộ chiếu số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

ID/ Passport No.:

Date of issue:

Place of issue:

4. Ngày tháng năm sinh:

Date of birth:

5. Nơi sinh: Nam Định

Place of birth: Nam Dinh

6. Quốc tịch: Việt Nam

Nationality: Vietnamese

7. Hộ khẩu thường trú:

Place of resident:

8. Địa chỉ liên hệ:

Contact address:

9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài Chính Ngân Hàng

Qualification: Bachelor of Finance & Banking

10. Quá trình công tác:

Working experience:

Năm <i>Year</i>	Nơi học tập, làm việc <i>Place of education, work</i>	Chức danh <i>Title</i>
Từ năm 2008 đến năm 2011 <i>From 2008 to 2011</i>	KHO BẠC NHÀ NƯỚC TP. HỒ CHÍ MINH <i>STATE TREASURY OF HO CHI MINH CITY</i>	Kế toán viên <i>Accountant</i>
Từ năm 2011 đến năm 2014 <i>From 2011 to 2014</i>	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN BDO <i>BDO VIET NAM COMPANY LIMITED</i>	Kiểm toán viên <i>Audit Associate</i>
Từ năm 2014 đến năm 2016 <i>From 2014 to 2016</i>	CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM <i>DELOITTE VIET NAM COMPANY</i>	Trưởng nhóm kiểm toán <i>Audit Senior</i>
Từ năm 2016 đến năm 2018 <i>From 2016 to 2018</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI LOTTE VIETNAM <i>LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY</i>	Trưởng phòng Tài chính phụ trách Kế toán và thuế <i>Senior Manager, Accounting & Tax</i>
Từ năm 2016 đến năm 2018 <i>From 2016 to 2018</i>	CÔNG TY TNHH BOSCH VIỆT NAM <i>BOSCH VIET NAM COMPANY LIMITED</i>	Phó bộ phận tài chính phụ trách quản trị <i>Controller (CTG)</i>
Từ năm 2018 đến năm 2019 <i>From 2018 to 2019</i>	CÔNG TY ANHEUSER-BUSCH INBEV SEA <i>ANHEUSER-BUSCH INBEV SEA</i>	Trưởng phòng tài chính phụ trách ngân sách <i>ZBB Manager (Zero-Based Budgeting)-</i>
Từ năm 2019 đến năm 2022 <i>From 2019 - 2022</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - DỮ LIỆU CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VI NA <i>VI NA DATA INFORMATION TECHNOLOGY - SERVICE JOINT STOCK COMPANY</i>	Trưởng phòng tài chính – VNG Cloud <i>Head of Finance, VNG Cloud</i>
Từ năm 2022 đến năm 2024 <i>From 2022 to 2024</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - DỮ LIỆU CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VI NA	Giám đốc kinh doanh <i>Head of Sales & Marketing</i>

	<i>VI NA DATA INFORMATION TECHNOLOGY - SERVICE JOINT STOCK COMPANY</i>	
Từ năm 2024 đến nay <i>From 2024 to present</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN GREENNODE <i>GREENNODE JOINT STOCK COMPANY</i>	Giám đốc tài chính <i>Head of Finance</i>

11. Chức vụ (bao gồm thành viên Ban Kiểm Soát, các chức danh quản lý khác) hiện nay đang nắm tại các công ty, tổ chức (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty, tổ chức liên quan):

Positions (including members of the Board of Supervisors, other managerial titles) currently held in companies and organizations (specifically listing positions and names of related companies and organizations):

STT No.	Chức vụ <i>Title</i>	Tên công ty, tổ chức <i>Name of company, organisation</i>
1	GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH <i>HEAD OF FINANCE</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN GREENNODE <i>GREENNODE JOINT STOCK COMPANY</i>

12. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần VNG: số lượng cổ phần Công ty Cổ phần VNG thuộc sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu: 250 cổ phần, chiếm 0,000869% vốn điều lệ.

Related benefits for VNG Corporation: the number of shares of VNG Corporation owned by individuals and representatives owned: 250 shares, accounting for 0.000869% of charter capital.

- II. Thông tin quan hệ gia đình: (bao gồm bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)

Family relations information: (including biological father, biological mother, adoptive father, adoptive mother, father-in-law, mother-in-law, father-in-law, mother-in-law, wife, husband, biological child, adopted child, daughter-in-law, son-in-law, brother, brother-in-law, sister, sister-in-law)

Họ tên <i>Name</i>	Quan hệ <i>Relationship</i>	CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Citizen ID/Passport, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>
HOÀNG VĂN VIỆT <i>HOANG VAN VIET</i>	Bố <i>Father</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
NGUYỄN THỊ MINH <i>NGUYEN THI MINH</i>	Mẹ <i>Mother</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
LÊ THỊ LOAN <i>LE THI LOAN</i>	Vợ <i>Wife</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
HOÀNG THỊ VIỆT HÙNG <i>HOANG THI VIET HUNG</i>	Em <i>Siblings</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
ĐINH CÔNG CƯỜNG <i>DINH CONG CUONG</i>	Em rể <i>Brother-in-law</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
LÊ CÔNG CÁT <i>LE CONG CAT</i>	Bố vợ <i>Father-in-law</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
NGUYỄN THỊ HẢI <i>NGUYEN THI HAI</i>	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
LÊ THỊ LONG <i>LE THI LONG</i>	Em vợ <i>Sister-in-law</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
LÊ THỊ LIÊN <i>LE THI LIEN</i>	Em vợ <i>Sister-in-law</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>

LÊ CÔNG LINH <i>LE CONG LINH</i>	Em vợ <i>Brother-in-law</i>	Không cung cấp/Not <i>provide</i>	Không cung cấp/Not <i>provide</i>
-------------------------------------	--------------------------------	--------------------------------------	--------------------------------------

Tôi cam kết:

I undertake to:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý các thông tin cá nhân được công bố;
Be responsible for the accuracy, truthfulness and reasonableness of the personal information disclosed;
- Không vi phạm các quy định về ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát theo Điều lệ Công ty Cổ phần VNG và pháp luật hiện hành.
Not violate the regulations on candidacy of members of the Board of Supervisors according to the Charter of VNG Corporation and current laws.
- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần VNG nếu được bầu làm thành viên Ban Kiểm Soát.
Perform my duties honestly, loyally, prudently and in the best interests of VNG Corporation if elected as a member of the Board of Supervisors.

Ngày 29 tháng 05 năm 2025

Date 29 month May 2025

Người khai

Declarant

(ký, ghi rõ họ tên)

(Signed, clearly stating full name)



HOÀNG ANH
HOANG ANH

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CURRICULUM VITAE

I. Thông tin cá nhân:

Personal information:

1. Họ và tên: **VŨ THÀNH LONG**

Full name: VU THANH LONG

2. Giới tính: Nam

Gender: Male

3. CCCD / Hộ chiếu số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

ID/ Passport No.:

Date of issue:

Place of issue:

4. Ngày tháng năm sinh:

Date of birth:

5. Nơi sinh: Ninh Bình

Place of birth: Ninh Bình

6. Quốc tịch: Việt Nam

Nationality: Vietnamese

7. Hộ khẩu thường trú:

Place of resident:

8. Địa chỉ liên hệ:

Contact address:

City

9. Trình độ chuyên môn: Thạc Sĩ Luật và Luật Sư

Qualification: Master of Laws and Lawyer

10. Quá trình công tác:

Work experience:

Năm <i>Year</i>	Nơi học tập, làm việc <i>Place of education, work</i>	Chức danh <i>Title</i>
Từ năm 2002 đến năm 2006 <i>From 2002 to 2006</i>	Đại Học Luật Hà Nội <i>Hanoi Law University</i>	Sinh viên <i>Undergraduate</i>

12

Từ năm 2014 đến năm 2015 <i>From 2014 to 2015</i>	Đại Học Luật TP. Hồ Chí Minh <i>Ho Chi Minh City University of Law</i>	Học viên <i>Student</i>
Từ năm 2008 đến năm 2016 <i>From 2008 to 2016</i>	Công Ty Cổ Phần VNG <i>VNG Corporation</i>	Chuyên viên đối ngoại – pháp lý <i>Legal & External Affairs Specialist</i>
Từ tháng 3/2016 đến tháng 10/2016 <i>From March 2016 to October 2016</i>	Ngân hàng TNHH Indovina <i>Indovina Bank Ltd.</i>	Kiểm soát viên <i>Controller</i>
Từ tháng 11/2016 đến nay <i>From November 2016 to present</i>	Công Ty Cổ Phần ZION <i>ZION Joint Stock Company</i>	Trưởng Phòng Pháp Chế <i>Head of Legal Department</i>

11. Chức vụ (bao gồm thành viên Ban Kiểm Soát, các chức danh quản lý khác) hiện nay đang nắm tại các công ty, tổ chức (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty, tổ chức liên quan):

Positions (including members of the Board of Supervisors, other managerial titles) currently held in companies and organizations (specifically listing positions and names of related companies and organizations):

STT No.	Chức vụ <i>Title</i>	Tên công ty, tổ chức <i>Name of company, organisation</i>
1	Thành viên Ban Kiểm Soát <i>Member of Board of Supervisors</i>	Công Ty Cổ Phần VNG <i>VNG Corporation</i>
2	Trưởng Phòng Pháp Chế <i>Legal Manager</i>	Công Ty Cổ Phần ZION <i>ZION Joint Stock Company</i>

12. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần VNG: số lượng cổ phần Công ty Cổ phần VNG thuộc sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

R

Related benefits for VNG Corporation: the number of shares of VNG Corporation owned by individuals and representatives owned: 0 shares, accounting for 0 % of charter capital.

II. Thông tin quan hệ gia đình: (bao gồm bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)

Family relations information: (including biological father, biological mother, adoptive father, adoptive mother, father-in-law, mother-in-law, father-in-law, mother-in-law, wife, husband, biological child, adopted child, daughter-in-law, son-in-law, brother-in-law, brother, sister, sister-in-law)

Họ tên <i>Name</i>	Quan hệ <i>Relationship</i>	CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Citizen ID/Passport, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>
VŨ XUÂN BỘI <i>VU XUAN BOI</i>	Bố đẻ <i>Biological father</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
NGUYỄN THỊ THÚY LỰA <i>NGUYEN THI THUY LUA</i>	Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
DƯƠNG THỊ HỒNG NHI <i>DUONG THI HONG NHI</i>	Vợ <i>Wife</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
VŨ HOÀNG MINH <i>VU HOANG MINH</i>	Con ruột <i>Biological child</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
VŨ DƯƠNG ĐĂNG KHÔI <i>VU DUONG DANG KHOI</i>	Con ruột <i>Biological child</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
VŨ NGỌC NGÀ <i>VU NGOC NGA</i>	Em ruột <i>Sister</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>

NR

VŨ THỊ THANH NGỌC <i>VU THI THANH NGOC</i>	Em ruột <i>Sister</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
---	--------------------------	------------------------------------	------------------------------------

Tôi cam kết:

I undertake to:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý các thông tin cá nhân được công bố;

Be responsible for the accuracy, truthfulness and reasonableness of the personal information disclosed;

- Không vi phạm các quy định về ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát theo Điều lệ Công ty Cổ phần VNG và pháp luật hiện hành.

Not violate the regulations on candidacy of members of the Board of Supervisors according to the Charter of VNG Corporation and current laws.

- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần VNG nếu được bầu làm thành viên Ban Kiểm Soát.

Perform my duties honestly, loyally, prudently and in the best interests of VNG Corporation if elected as a member of the Board of Supervisors.

Ngày 29 tháng 05 năm 2025

Date 29 month May 2025

Người khai

Declarant

(ký, ghi rõ họ tên)

(signed, clearly stating full name)



VŨ THÀNH LONG

VU THANH LONG



SƠ YẾU LÝ LỊCH
CURRICULUM VITAE

I. Thông tin cá nhân:

Personal information:

1. Họ và tên: NGÔ VI HẢI LONG

Full name: NGO VI HAI LONG

2. Giới tính: Nam

Gender: Male

3. CCCD / Hộ chiếu số:

Ngày cấp: _____

Nơi cấp: _____

ID/ Passport No.: _____

Date of issue: _____

Place of issue: _____

4. Ngày tháng năm sinh: _____

Date of birth: _____

5. Nơi sinh: Hà Nội

Place of birth: Ha Noi

6. Quốc tịch: Việt Nam

Nationality: Vietnamese

7. Hộ khẩu thường trú: _____

Place of resident: _____

8. Địa chỉ liên hệ: _____

Contact address: _____

9. Trình độ chuyên môn: Cử Nhân Luật và Luật Sư

Qualification: Bachelor of Law and Lawyer

10. Quá trình công tác: _____

Work experience: _____

Năm <i>Year</i>	Nơi học tập, làm việc <i>Place of education, work</i>	Chức danh <i>Title</i>
Từ năm 2004 đến năm 2008 <i>From 2004 to 2008</i>	Đại Học Luật Thành Phố Hồ Chí Minh <i>Ho Chi Minh City University of Law</i>	Sinh viên <i>Undergraduate</i>

Từ năm 2008 đến năm 2009 <i>From 2008 to 2009</i>	Công Ty Cổ Phần Kiến Trúc Xây Dựng C.A.D <i>C.A.D Architecture and Construction Joint Stock Company</i>	Nhân viên <i>Employee</i>
Từ năm 2009 đến năm 2010 <i>From 2009 to 2010</i>	Công Ty TNHH Chế Biến Thực Phẩm và Bánh Kẹo Phạm Nguyên <i>Pham Nguyen Confectionery Company Limited</i>	Nhân viên ban kiểm soát nội bộ <i>Employee – Internal Control department</i>
Từ năm 2010 đến năm 2024 <i>From 2010 to 2024</i>	Công Ty Cổ Phần VNG <i>VNG Corporation</i>	Trưởng Phòng Pháp Lý <i>Legal Manager</i>
Từ năm 2024 đến nay <i>From 2024 to present</i>	Công Ty Cổ Phần VNG <i>VNG Corporation</i>	Trưởng Nhóm Giấy Phép và Tuân Thủ, VNGGames <i>Game Licenses & Compliance, VNGGames Manager</i>

11. Chức vụ (bao gồm thành viên Ban Kiểm Soát, các chức danh quản lý khác) hiện nay đang nắm tại các công ty, tổ chức (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty, tổ chức liên quan):
Positions (including members of the Board of Supervisors, other managerial titles) currently held in companies and organizations (specifically listing positions and names of related companies and organizations):

STT No.	Chức vụ <i>Title</i>	Tên công ty, tổ chức <i>Name of company, organisation</i>
1	Trưởng Nhóm Giấy Phép và Tuân Thủ, VNGGames <i>Game Licenses & Compliance, VNGGames Manager</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN VNG <i>VNG CORPORATION</i>

12. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần VNG: số lượng cổ phần Công ty Cổ phần VNG thuộc sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu: 225 cổ phần, chiếm 0,000782% vốn điều lệ.

Related benefits for VNG Corporation: the number of shares of VNG Corporation owned by individuals and representatives owned: 225 shares, accounting for 0.000782% of charter capital.

II. Thông tin quan hệ gia đình: (bao gồm bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)

Family relations information: (including biological father, biological mother, adoptive father, adoptive mother, father-in-law, mother-in-law, father-in-law, mother-in-law, wife, husband, biological child, adopted child, daughter-in-law, son-in-law, biological brother, brother-in-law, biological sister, sister-in-law)

Họ tên <i>Name</i>	Quan hệ <i>Relationship</i>	CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Citizen ID/Passport, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>
NGÔ VI LAM SƠN <i>NGO VI LAM SON</i>	Bố đẻ <i>Biological father</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
PHẠM BÍCH NGỌC <i>PHAM BICH NGOC</i>	Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
NGUYỄN THỊ ĐỊNH <i>NGUYEN THI DINH</i>	Mẹ vợ <i>Mother-in- law</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
VÕ HOÀNG BẢO VI <i>VO HOANG BAO VI</i>	Vợ <i>Wife</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
NGÔ HOÀNG MINH KHUÊ <i>NGO HOANG MINH KHUE</i>	Con đẻ <i>Biological child</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
NGÔ VI MINH ĐỨC <i>NGO VI MINH DUC</i>	Con đẻ <i>Biological child</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>

NGÔ THỊ MINH TÂM <i>NGO THI MINH TAM</i>	Em ruột <i>Biological sister</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>	Không cung cấp/ <i>Not provide</i>
---	---	--	---------------------------------------

Tôi cam kết:

I undertake to:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý các thông tin cá nhân được công bố;
Be responsible for the accuracy, truthfulness and reasonableness of the personal information disclosed;
- Không vi phạm các quy định về ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát theo Điều lệ Công ty Cổ phần VNG và pháp luật hiện hành.
Not violate the regulations on candidacy of members of the Board of Supervisors according to the Charter of VNG Corporation and current laws.
- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần VNG nếu được bầu làm thành viên Ban Kiểm Soát.
Perform my duties honestly, loyally, prudently and in the best interests of VNG Corportion if elected as a member of the Board of Supervisors.

Ngày 29 tháng 05 năm 2025

Date 29 month May 2025

Người khai

Declarant

(ký, ghi rõ họ tên)

(signed, clearly stating full name)



NGÔ VI HẢI LONG
NGO VI HAI LONG

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025 - 2030
CÔNG TY CỔ PHẦN VNG
REGULATION OF ELECTION
FOR BOARD OF DIRECTORS AND BOARD OF SUPERVISORS FOR THE OFFICE TERM 2025 –
2030 OF VNG CORPORATION

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 sửa đổi bổ sung năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành (“*Luật Doanh Nghiệp*”);
Pursuant to the Law on Enterprises 2020 amended in 2022 and its guidelines (“Law on Enterprises”);
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 sửa đổi bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Pursuant to the Law on Securities in 2019 amended in 2024 and its guidelines;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết về luật chứng khoán (“*Nghị Định 155*”); và
Pursuant to Decree 155/2020/ND-CP provides guidance on the Law on Securities (“Decree 155”);
- Căn cứ Điều Lệ của Công Ty Cổ Phần VNG (“*Điều Lệ*”).
Pursuant to the VNG Corporation’s Charter (“Charter”).

I. Đối tượng và phạm vi áp dụng:
Entities and scope of application:

- Quy chế này hướng dẫn các điều kiện và thủ tục bầu cử thành viên của Hội Đồng Quản Trị (“*HĐQT*”) và thành viên Ban Kiểm Soát (“*BKS*”) nhiệm kỳ 2025-2030 của Công Ty Cổ Phần VNG (“*Công Ty*”);
This Regulation guides on conditions and procedures about election for members of the Board of Directors (“BOD”) and Board of Supervisors (“BOS”) for office term of 2025-2030 of VNG Corporation (“Company”);
- Các cổ đông tham gia bầu cử và ứng cử viên thành viên HĐQT, thành viên BKS có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung của Quy chế này.
The Shareholders taking part in election and candidates for the BOD and the BOS members are obligated to implement this Regulation.

II. Số lượng, cơ cấu thành viên và tiêu chuẩn ứng cử viên:
Number, structure of members and candidate standards:

1. Hội Đồng Quản Trị:
Board of Directors:

1.1. Số lượng và cơ cấu thành viên (Điều 276.1 Nghị Định 155 và Điều Lệ Công Ty):

Number and structure of members (Article 276.1 of Decree 155 and the Company's Charter):

- Tổng số thành viên: từ 03 đến 11 thành viên;
Total of members: from 03 to 11 members;
- Cơ cấu thành viên HĐQT đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên không điều hành. Tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT phải là thành viên không điều hành;
Structure of members of BOD must be balanced in executive member and non-executive member. At least 1/3 of total members of BOD are non-executive members;
- Số lượng thành viên HĐQT độc lập đảm bảo đáp ứng quy định liên quan;
Number of independent BOD member shall subject to relevant regulatory requirement;
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT: 05 (năm) năm;
The office term of the BOD members: 05 (five) years;
- Số lượng ứng viên ứng cử: 04 (bốn).
Number of candidates: 04 (four).

1.2. Tiêu chuẩn ứng cử viên thành viên HĐQT (Điều 155.1 Luật Doanh Nghiệp):
Qualification of candidates to BOD members (Article 155.1 Law on Enterprises):

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật Doanh Nghiệp;
Having full civil act capacity, not be banned from business administration as prescribed in Clause 2 Article 18 of Law on Enterprises;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty; hoặc
Having qualifications and experience of business administration and are not necessarily shareholders of the company; or
- Có thể đồng thời là thành viên hội đồng quản trị của công ty khác, nhưng không quá 05 công ty.
May concurrently hold the position of members of the board of directors of other companies but not over five (05) companies.

2. Ban Kiểm Soát:
Board of Supervisors:

2.1. Số lượng thành viên BKS (Điều 168.1 Luật Doanh Nghiệp và Điều 32.1 Điều Lệ):
Number of members (Article 168.1 Law on Enterprise and Article 32.1 Charter):

- Tổng số thành viên: 03 (ba) thành viên;
Total of members: 03 (three) members;
- Nhiệm kỳ của thành viên BKS: 05 (năm) năm;
Office Term of the BOS members: 05 (five) years;
- Số lượng ứng viên: 03 (ba).
Number of candidates: 03 (three).

2.2. Tiêu chuẩn ứng cử viên thành viên BKS (Điều 169 Luật Doanh Nghiệp, Điều 286 Nghị Định 155 và Điều 32.2 Điều Lệ):

Qualifications of candidates to the BOS (Article 169 Law on Enterprises, Article 286 of Decree 155 and Article 32.2 Charter):

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh Nghiệp;
Being 21 years old or older, having full civil act capacity and not being prohibited from establishing and managing an enterprise per Law on Enterprises;
- Không phải là người liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn vợ hoặc chồng, cha, mẹ, cha mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
Not a person involved, including but not limited to spouse, blood parents, adoptive parents or children and siblings of the members of the BOD, CEO and other managers of the Company;
- Thành viên BKS có thể không phải là cổ đông hoặc người lao động của Công Ty;
Members of the BOS are not necessarily shareholder or employee of the Company;
- Thành viên BKS không được giữ các chức vụ quản lý chủ chốt của Công Ty;
Members of the BOS are not key managers of the Company;
- Thành viên BKS không phải là người làm việc trong Bộ Phận Kế Toán, Tài Chính của Công Ty; hoặc là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công Ty;
Members of the BOS do not work in the accounting and finance departments of Company; or a member or employee of the independent auditing firm auditing the financial statements of the Company;
- Ít nhất 01 thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên và phải có hơn một nửa (1/2) số thành viên thường trú tại Việt Nam.
At least one (01) member is an accountant or auditor and must have more than half (1/2) of the members permanently residing in Vietnam.

III. Quy định về việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030 tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 (Điều 148.3 Luật Doanh Nghiệp):
Regulation on the voting the BOD and BOS members for office term of 2025-2030 at the AGM 2025 (Article 148.3 Law on Enterprises):

3.1. Nguyên tắc bầu cử thành viên HĐQT và BKS:

Principles of voting:

- Đúng luật, đúng Điều Lệ;
In accordance with Law and Charter;
- Phương thức bỏ phiếu kín;
Secret ballot;
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp; và
Voting rights are calculated according to the number of shares owned and owned by representatives. The voting results are calculated on the number of voting shares of attending shareholders; and
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
At each election, a shareholder delegate may use only one vote corresponding to the shares owned or owned by the representative.

3.2. Phương thức bầu cử:

Method of election:

- Thực hiện theo phương thức bầu không dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và cổ đông không có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;
Implementing with the method of non-accumulative voting: whereby each shareholder shall have his total number of votes that is equal to the total number of voting shares he owns. The shareholder shall not have the right to accumulate all his votes for one or more candidates;
- Cổ đông thực hiện việc bầu cử bằng hình thức điện tử thông qua hệ thống bỏ phiếu trực tuyến như được hướng dẫn tại Thư mời họp và/hoặc email cung cấp tài khoản và mật khẩu bầu cử điện tử;
Shareholders shall cast their votes electronically through the online voting system as instructed in the Invitation of meeting and/or the email providing the electronic voting account and password;

- Việc bỏ phiếu bầu cử qua hệ thống trực tuyến được bắt đầu và kết thúc được xác định theo thông báo của Chủ tọa tại cuộc họp. Kể từ thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử, việc bỏ phiếu trên hệ thống trực tuyến sẽ bị đóng, và Cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu;

Online voting shall commence and conclude as announced by the Chairperson of the meeting. From the time electronic voting closes, the online voting system will be locked, and Shareholders shall not alter any content of their cast votes;

- Phiếu bầu được xem là hợp lệ khi:
Voting slip is considered valid, if:

(i) Sử dụng tài khoản và mật khẩu của tài khoản bỏ phiếu điện tử do Ban tổ chức của Công Ty gửi tới địa chỉ thư điện tử mà cổ đông đã đăng ký để thực hiện bầu cử điện tử;
Using electronic voting account and password provided by the Organizer of the Company to the shareholders' registered email to perform electronic election;

(ii) Phiếu bầu phải là thông điệp dữ liệu toàn vẹn, không bị can thiệp và/hoặc chỉnh sửa;
Be intact electronic message, and not subjected to any intervention and/or modification;

(iii) Bầu đúng và đủ các vấn đề cần biểu quyết và theo chỉ tiêu đã đề ra. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một Cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của Cổ đông đó; và
Vote correctly and fully to all election-required matters and in accordance with the aforementioned specifications. Total number of votes for the candidates from a Shareholder shall not exceed the total number of votes allowed; and

(iv) Tuân thủ đúng các quy định nêu trên về phương thức bầu cử.
Duly comply with provisions of methods of election set forth.

- Phiếu bầu không hợp lệ là những phiếu bầu không đảm bảo các quy định nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn vượt quá số ứng viên cần bầu; vượt quá tổng số phiếu được phép bầu; phiếu không do Công Ty phát hành; phiếu không có chữ ký/xác nhận của cổ đông/ đại diện cổ đông; phiếu ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu; phiếu không có bất kỳ nội dung ý kiến nào (phiếu trắng).

Invalid ballots are those that fail to comply with the aforementioned regulations, including but not limited to ballots that exceed the required number of candidates to be elected; exceed the total number of votes permitted; not being issued by the Company; lack the signature/confirmation of the shareholder or authorized

shareholder representative; contain additional content beyond the designated voting fields; or contain no expressed opinion (blank vote).

3.3. Nguyên tắc lựa chọn ứng cử viên trúng cử vào HĐQT và BKS:
The principle of selection candidates to be elected to the BOD and BOS:

- Người trúng cử thành viên HĐQT và BKS là người có số phiếu bầu lấy từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số chỉ tiêu thành viên HĐQT và BKS và đảm bảo số phiếu lớn hơn hoặc bằng 65% số phiếu bầu có quyền biểu quyết.

Candidates elected as members of the BOD and the BOS shall be those who receive the highest number of votes, in descending order, until the required number of BOD and BOS members is met, provided that their votes constitute at least 65% of the total votes cast by shareholders with voting rights.

- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

If there are 02 or more candidates with the same number of votes for the last member of the BOD or the BOS, they will be re-voted among the candidates with equal votes or selected by electoral regulation criteria.

3.4. Công bố kết quả trúng cử:
Announcing the election results:

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030 được Ban Kiểm Phiếu công bố ngay tại Đại Hội. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông.

Based on the minutes of vote counting, election results of BOD and BOS members for office term of 2025-2030 will be announced at the AGM. This result will be recorded in the Resolutions of the GMS.

IV. Hiệu lực thi hành:
Implementation effect:

- Quy chế này được đọc tại ĐHĐCĐ trước khi tiến hành bỏ phiếu bầu cử. Nếu quy chế được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ 65% trở lên sẽ có hiệu lực bắt buộc thi hành đối với tất cả Cổ Đông.

This Regulation shall be present at the AGM before voting proceeding. If this Regulation approved by GMS with 65% or more, it will be effective and enforceable to all Shareholders.

- Quy chế này chỉ áp dụng cho việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030 và sẽ hết hiệu lực khi hoàn thành nhiệm vụ của Quy Chế.

This Regulation applies only to the election of BOD and BOS members for office term of 2025-2030 and shall be ceased upon completion of its mission.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/*ON BEHALF OF THE BOD*
CHỦ TỊCH/*CHAIRMAN*



LÊ HỒNG MINH

Số/No.: 12/2025/TTr –VNG
Ngày 30 tháng 05 năm 2025
30th May, 2025

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
V/v: Thông qua việc sửa đổi Điều Lệ Công Ty
PROPOSAL
TO 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
Re.: Approving the Company's Charter amendment

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần VNG (“Công Ty”)
To: Shareholders of VNG Corporation (the “Company”)

Nhằm đảm bảo Điều Lệ Công Ty cập nhật và tuân thủ với các quy định pháp luật hiện hành, phù hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Công Ty, Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua việc sửa đổi Điều Lệ Công Ty như chi tiết tại Dự thảo Điều Lệ Sửa Đổi đính kèm.

To ensure the Charter of the Company to be updated and compliant to the Vietnamese applicable laws and regulation, aligned with and facilitated to the Company's operations, the Board of Directors (“BOD”) would like to seek the approval of General Meeting of Shareholders (“GMS”) for the amendment of the Company's Charter as per Draft Amended Charter attached hereby.

Ủy quyền thực hiện
Authorization for execution

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Người đại diện pháp luật của Công Ty:
The GMS authorizes the Legal representative of the Company to:

- (i) ký ban hành Điều Lệ Sửa Đổi của Công Ty;
sign and promulgate the Amended Charter of the Company;
- (ii) quyết định nội dung hồ sơ, tài liệu nộp lên các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm đăng ký các sửa đổi tại Điều Lệ của Công Ty;
decide the contents of dossiers and documents submitted to competent authorities in respect of registration of the amendments to Company's Charter;
- (iii) thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết khác để triển khai nội dung đã được ĐHĐCĐ chấp thuận theo Tờ trình này.
perform other necessary steps and procedures to execute the matters which have been approved by the GMS in accordance with this Proposal.

[Phần còn lại của trang này được bỏ trống. Phần chữ ký ở trang tiếp theo]
[The remainder of this page is left blank intentionally / Signature page follows]

Trân trọng,
Respectfully yours,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

DỰ THẢO

ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNG

TP. HỒ CHÍ MINH NGÀY __ THÁNG 06 NĂM 2025

MỤC LỤC

I. ĐỊNH NGHĨA	4
Điều 1. Các định nghĩa.....	4
II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	7
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, Chi nhánh, Văn phòng đại diện và Thời hạn hoạt động của Công Ty	7
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	8
Điều 3. Mục tiêu hoạt động, lĩnh vực kinh doanh	8
Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động	10
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	10
Điều 5. Vốn Điều Lệ, Cổ Phần, Cổ Đông Sáng Lập	10
Điều 6. Cổ Phiếu, Sổ đăng ký Cổ Đông	11
Điều 7. Chào bán và Chuyển nhượng Cổ Phần	12
Điều 8. Cổ Đông yêu cầu Công Ty mua lại Cổ Phần	13
Điều 9. Mua lại Cổ Phần theo Quyết định của Công Ty	13
Điều 10. Điều kiện thanh toán và xử lý các Cổ Phần được mua lại	14
Điều 11. Trả cổ tức	14
Điều 12. Thu hồi Cổ Phiếu, tiền thanh toán Cổ Phần mua lại hoặc cổ tức.....	14
V. CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ	15
Điều 13. Cơ cấu tổ chức quản lý.....	15
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	15
Điều 14. Quyền của Cổ Đông	15
Điều 15. Nghĩa vụ của Cổ Đông.....	17
Điều 16. Đại Hội Đồng Cổ Đông.....	17
Điều 17. Quyền và nhiệm vụ của Đại Hội Đồng Cổ Đông.....	19
Điều 18. Các đại diện được ủy quyền	20
Điều 19. Triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông, chương trình họp và thông báo họp Đại Hội Đồng Cổ Đông	21
Điều 20. Các điều kiện tiến hành họp Đại Hội Đồng Cổ Đông.....	22
Điều 21. Thẻ thức họp và biểu quyết tại Đại hội Đồng Cổ Đông.....	22
Điều 22. Thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông.....	23
Điều 23. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông.....	23
Điều 24. Biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông	24
Điều 25. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông.....	24
VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	24
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội Đồng Quản Trị	24
Điều 27. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội Đồng Quản Trị.....	26
Điều 28. Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị	28
Điều 29. Các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị	29
VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP KHÁC	32
Điều 30. Tổ chức bộ máy quản lý.....	32
Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám Đốc	32
IX. BAN KIỂM SOÁT	33
Điều 32. Thành viên Ban Kiểm Soát	33
Điều 33. Ban Kiểm Soát	34

X. NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP KHÁC.....	35
Điều 34. Trách nhiệm cẩn trọng	35
Điều 35. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.....	36
Điều 36. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	37
XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY.....	37
Điều 37. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ.....	37
XII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN.....	38
Điều 38. Phân phối lợi nhuận.....	38
XIII. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN	38
Điều 39. Tài khoản ngân hàng, Quỹ dự trữ	38
Điều 40. Năm Tài Chính.....	38
Điều 41. Chế độ kế toán.....	39
XIV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	39
Điều 42 . Báo Cáo Tài Chính.....	39
Điều 43. Báo cáo thường niên	39
XV. KIỂM TOÁN CÔNG TY	39
Điều 44. Kiểm toán	39
XVI. CON DẤU	40
Điều 45. Con dấu	40
XVII. TỔ CHỨC LẠI, CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ.....	40
Điều 46: Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập và chuyển đổi hình thức Công Ty.....	40
Điều 47. Chấm dứt hoạt động	40
Điều 48. Thanh lý	40
XVIII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ.....	41
Điều 49. Giải quyết tranh chấp nội bộ	41
XIX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ	41
Điều 50. Bổ sung và sửa đổi Điều Lệ	41
XX. HIỆU LỰC	42
Điều 51. Hiệu lực	42
PHỤ LỤC.....	43

I. ĐỊNH NGHĨA

Điều 1. Các định nghĩa

1.1. Trong Điều Lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- (a) **“Công Ty Liên Kết”** của bất kỳ bên nào có nghĩa là bất kỳ Công Ty Con hoặc Công Ty Mẹ của bên đó và các Công Ty Con khác của Công Ty Mẹ đó, và các pháp nhân khác mà bên đó có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là Công Ty Con hoặc liên doanh của bên đó, trong mỗi trường hợp tùy từng thời điểm;
- (b) **“Công Ty Kiểm Toán”** có nghĩa là: một Công Ty Kiểm Toán công độc lập, sẽ là một trong bốn Công Ty Kiểm Toán sau: Deloitte Touche Tohmatsu, PricewaterhouseCoopers, KPMG và Ernst & Young;
- (c) **“Ngày Làm Việc”** là các ngày trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu, trừ các ngày nghỉ lễ, nghỉ bù theo quy định của nhà nước Việt Nam;
- (d) **“Điều Lệ”** hoặc **“Điều Lệ Sửa Đổi”** có nghĩa là văn bản này, bao gồm toàn bộ các phụ lục và phụ kiện kèm theo, được sửa đổi vào từng thời điểm;
- (e) **“Vốn Điều Lệ”** là số vốn do các thành viên, Cổ Đông góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và quy định tại Điều 5 của Điều Lệ;
- (f) **“Ngày Thành Lập”** là ngày Công Ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;
- (g) **“VNĐ”** hay **“Đồng”** có nghĩa là đồng tiền pháp định của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- (h) **“Thời hạn hoạt động”** là thời gian hoạt động của Công Ty được quy định tại Điều 2 Điều Lệ này;
- (i) **“Quyền Của Bên Thứ Ba”** có nghĩa là bất kỳ quyền hoặc lợi ích hợp pháp của bất cứ người nào (bao gồm cả quyền mua, quyền chọn hoặc quyền ưu tiên mua trước hoặc chuyển đổi) hoặc bất kỳ biện pháp thế chấp, đòi thanh toán, cầm cố, cầm giữ, chuyển nhượng, thế nợ, quyền lợi được bảo đảm, việc chuyển nhượng quyền sở hữu nào hoặc bất cứ thỏa thuận hoặc thu xếp bảo đảm nào khác, hoặc bất kỳ thỏa thuận nào xác lập bất kỳ quyền nào trong những quyền nói trên;
- (j) **“Báo Cáo Tài Chính”** có nghĩa là các Báo Cáo Tài Chính đã kiểm toán hoặc các Báo Cáo Tài Chính chưa kiểm toán trong trường hợp các Báo Cáo Tài Chính đã kiểm toán chưa được công bố hoặc chưa có cho kỳ kế toán liên quan;

- (k) **“Năm Tài Chính”** có nghĩa là, liên quan đến bất kỳ chủ thể nào, Năm Tài Chính của chủ thể đó bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 của cùng năm dương lịch;
- (l) **“VAS”** có nghĩa là Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, dùng để chỉ tập hợp các nguyên tắc kế toán được chấp nhận rộng rãi và đang được áp dụng thống nhất trong phạm vi tài phán của Việt Nam;
- (m) **“Luật Doanh Nghiệp”** có nghĩa là Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, được sửa đổi, bổ sung, thay thế tại từng thời điểm;
- (n) **“Luật Chứng Khoán”** có nghĩa là Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, được sửa đổi, bổ sung, thay thế tại từng thời điểm;
- (o) **“Người Quản Lý Doanh Nghiệp”** là người quản lý Công Ty bao gồm Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị, Thành viên Hội Đồng Quản Trị; Tổng Giám Đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh Công Ty ký giao dịch của Công Ty theo Điều Lệ Công Ty;
- (p) **“Giao dịch với Bên Có Liên Quan”** có nghĩa là bất kỳ giao dịch nào được giao kết giữa Công Ty và một trong những người sau đây:
- i. Thành Viên Hội Đồng Quản Trị;
 - ii. Tổng Giám Đốc, (các) Phó Tổng Giám Đốc và Kế Toán Trưởng của Công Ty;
 - iii. Thành viên Ban Kiểm Soát của Công Ty;
 - iv. Cổ Đông, người đại diện uỷ quyền của Cổ Đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số Cổ Phần của Công Ty và những Người Có Liên Quan của họ;
 - v. Doanh nghiệp mà: (i) có thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Tổng Giám Đốc và Người Quản Lý Doanh Nghiệp khác của Công Ty có sở hữu phần vốn góp hoặc Cổ Phần; (ii) hoặc những Người Có Liên Quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng Cổ Phần hoặc phần vốn góp trên mười phần trăm (10%) Vốn Điều Lệ; và
 - vi. Bất kỳ Người Có Liên Quan nào của bất kỳ người nào nêu tại mục i. đến mục iii.
- (q) **“Người Có Liên Quan”** có nghĩa là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định trong Khoản 23, Điều 4 của Luật Doanh Nghiệp và Khoản 46, Điều 4 Luật Chứng Khoán, cụ thể bao gồm:

- i. Khoản 23, Điều 4, Luật Doanh Nghiệp: Người Có Liên Quan là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp trong các trường hợp sau đây:
- i1. Công ty mẹ, Người Quản Lý và người đại diện theo pháp luật của công ty mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm Người Quản Lý đó đối với công ty mẹ;
 - i2. Công ty con, Người Quản Lý và người đại diện theo pháp luật của Công Ty Con;
 - i3. Người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua các cơ quan quản lý doanh nghiệp;
 - i4. Người Quản Lý Doanh Nghiệp, người đại diện theo pháp luật và kiểm soát viên;
 - i5. Vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý doanh nghiệp hoặc của thành viên, Cổ Đông sở hữu phần vốn góp hay Cổ Phần chi phối;
 - i6. Cá nhân được uỷ quyền đại diện cho những người quy định tại các điểm i1, i2, i3, i4 và i5 khoản này;
 - i7. Doanh nghiệp trong đó những người quy định tại các điểm i1, i2, i3, i4, i5, i6 và i8 khoản này có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của các cơ quan quản lý ở doanh nghiệp đó;
 - i8. Nhóm người thoả thuận cùng phối hợp để thu tóm phần vốn góp, Cổ Phần hoặc lợi ích ở Công Ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của Công Ty.
- ii. Khoản 46, Điều 4, Luật Chứng Khoán: Người Có Liên Quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:
- ii1. Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó;
 - ii2. Doanh nghiệp và bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân sở hữu trên mười phần trăm (10%) số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó ;
 - ii3. Tổ chức hoặc cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp hoặc gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;

- ii4. Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
 - ii5. Công ty mẹ, công ty con; và
 - ii6. Quan hệ Hợp đồng trong đó một người là đại diện cho người kia.
- (r) **“Cổ Đông”** có nghĩa là các chủ sở hữu hoặc (các) Cổ Đông của Công Ty và bất kỳ chủ sở hữu Cổ Phần nào khác của Công Ty vào từng thời điểm;
 - (s) **“Cổ Phần”** có nghĩa là các Cổ Phần phổ thông của Công Ty;
 - (t) **“Công Ty Con”** có nghĩa là bất kỳ Công Ty nào hiện đang hoặc sau này sẽ thuộc quyền sở hữu hoặc kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp của Công Ty;
 - (u) **“USD”** có nghĩa là đơn vị tiền tệ hợp pháp của Hợp Chung Quốc Hoa Kỳ;
 - (v) **“Việt Nam”** là nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam; và
 - (w) **“Ban Tổng Giám Đốc”** nghĩa là các thành viên quản lý của Công Ty, bao gồm nhưng không giới hạn, Tổng Giám Đốc và các Phó Tổng Giám Đốc được bổ nhiệm tùy từng thời điểm theo Điều Lệ này.
- 1.2. Trong Điều Lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.
- 1.3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều Lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều Lệ này.
- 1.4. Các từ hoặc thuật ngữ nào được định nghĩa trong Luật Doanh Nghiệp và Luật Chứng Khoán (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều Lệ.

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, Chi nhánh, Văn phòng đại diện và Thời hạn hoạt động của Công Ty

- 2.1. Tên Công Ty
- Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNG**
 - Tên tiếng Anh: **VNG GROUP JSC**
 - Tên giao dịch: **VNG GROUP**
 - Tên viết tắt: **VNG GROUP**

- 2.2. Công Ty là Công Ty Cổ Phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.
- 2.3. Trụ sở đăng ký của Công Ty là: Z06 Đường số 13, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- 2.4. Đại diện theo pháp luật của Công Ty:
- 2.4.1 Người Đại diện theo pháp luật của Công Ty là Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị hoặc Tổng Giám Đốc, do Hội Đồng Quản Trị quyết định và được ghi nhận hợp lệ trong Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp cập nhật của Công Ty.
- Người Đại diện theo pháp luật của Công Ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Điều Lệ này và pháp luật hiện hành.
- 2.4.2 Công Ty có thể có nhiều đại diện theo pháp luật do Hội Đồng Quản Trị bổ nhiệm. Việc phân công, phân nhiệm giữa các đại diện theo pháp luật do Hội Đồng Quản Trị quyết định.
- 2.5. Công Ty có thể thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công Ty phù hợp với quyết định của Hội Đồng Quản Trị hoặc Tổng Giám Đốc trong phạm vi luật pháp cho phép.
- 2.6. Công Ty hoạt động vô thời hạn kể từ Ngày Thành Lập, trừ khi chấm dứt hoạt động theo Điều 47 Điều Lệ này.

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 3. Mục tiêu hoạt động, lĩnh vực kinh doanh

- 3.1. Mục tiêu hoạt động: Công Ty được thành lập để huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc kinh doanh nhằm thu lợi nhuận; tạo việc làm ổn định cho người lao động; tăng lợi tức cho các Cổ Đông; đóng góp cho ngân sách Nhà nước; và phát triển Công Ty ngày càng lớn mạnh.
- 3.2. Lĩnh vực kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành theo VSIC
1.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính (CPC 849)	6202
2.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng) Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.	6810

3.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ xử lý dữ liệu và thông tin trên mạng. Xây dựng cơ sở dữ liệu, lưu trữ cơ sở dữ liệu, khai thác cơ sở dữ liệu. (CPC 843); và dịch vụ thiết kế, tạo không gian và thời gian quảng cáo trên internet. (trừ các hoạt động liên quan đến an ninh, hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức dưới mọi hình thức)	6311
4.	Chi tiết: - Đại lý cung cấp dịch vụ internet. - Cung cấp dịch vụ truy nhập internet (ISP). - Cung cấp dịch vụ ứng dụng internet trong bưu chính, viễn thông (OSP bưu chính, OSP viễn thông) (trừ bán lại hạ tầng viễn thông, mạng cung cấp). - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động. - Dịch vụ điện toán đám mây. - Dịch vụ nội dung thông tin số. - Dịch vụ viễn thông cộng thêm của dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet. (Dịch vụ truy cập Internet IAS, không có hạ tầng mạng) (trừ các hoạt động liên quan đến an ninh, hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức dưới mọi hình thức)	6190
5.	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo thương mại (CPC 871) <i>(Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quảng cáo thuốc lá và rượu; không được thực hiện hoạt động in ấn và phát hành các ấn phẩm)</i>	7310
6.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh trò chơi điện tử.- Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng (trừ hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng) (CPC 964)	9329 (Chính)
7.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại (dịch vụ nhắn tin, dịch vụ PCS - Personal Communication Service) (Dịch vụ viễn thông khác không có hạ tầng mạng) (trừ các hoạt động liên quan đến an ninh, hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức dưới mọi hình thức)	6399

8.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hoá Chi tiết: đại lý hoa hồng mua bán thẻ điện thoại, thẻ internet, thẻ trò chơi. (CPC 621) (trừ các sản phẩm mà nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4610
9.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: sản xuất phần mềm, tư vấn và cung cấp phần mềm (CPC 849) (trừ các sản phẩm mà nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	6201
10.	Dịch vụ Cổng thông tin Chi tiết: - Thiết lập mạng xã hội; - Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Trừ hoạt động báo chí); - Website thương mại điện tử bán hàng; - Sàn giao dịch thương mại điện tử.	6312
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay	5229
12.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
13.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	6622
14.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220

3.3 Ngành nghề kinh doanh của Công Ty có thể được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm mà không nhất thiết phải sửa đổi Điều Lệ này.

Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động

Công Ty có thể hoạt động kinh doanh trong và ngoài nước tuân thủ quy định pháp luật và Điều Lệ này.

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 5. Vốn Điều Lệ, Cổ Phần, Cổ Đông Sáng Lập

5.1. Vốn Điều Lệ của Công Ty là 293.769.740.000 VNĐ (*bằng chữ: Hai trăm chín mươi ba tỷ, bảy trăm sáu mươi chín triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn Đồng*). Mệnh giá của Cổ Phần là 10.000 (mười nghìn) VNĐ/Cổ Phần. Tổng số Cổ Phần của Công Ty là

29.376.974 Cổ Phần. Vốn Điều Lệ này có thể được điều chỉnh tùy từng thời điểm theo các thay đổi trong cơ cấu vốn của Công Ty.

- 5.2. Công Ty có thể tăng/giảm Vốn Điều Lệ khi được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.
- 5.3. Tên, địa chỉ, số lượng Cổ Phần và các chi tiết khác về Cổ Đông Sáng Lập được nêu tại phụ lục đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều Lệ này.
- 5.4. Cổ Phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các Cổ Đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu Cổ Phần phổ thông của họ trong Công Ty, trừ trường hợp Đại Hội Đồng Cổ Đông quyết định khác. Nếu số Cổ Phần dự định phát hành không được các Cổ Đông đăng ký mua hết, số Cổ Phần còn lại sẽ do Hội Đồng Quản Trị của Công Ty quản lý. Hội Đồng Quản Trị có thể phân phối số Cổ Phần đó cho Cổ Đông của Công Ty hoặc người khác theo các điều kiện và cách thức mà Hội Đồng Quản Trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số Cổ Phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các Cổ Đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại Hội Đồng Cổ Đông có chấp thuận khác.
- 5.5. Công Ty có thể mua lại Cổ Phần do chính Công Ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều Lệ này và pháp luật hiện hành.
- 5.6. Công Ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.
- 5.7. **Giới hạn sở hữu nước ngoài.** Tất cả (i) Cổ Phần hoặc vốn chủ sở hữu khác trong Công ty, (ii) chứng khoán có thể chuyển đổi thành Cổ Phần, chứng khoán hoặc phần vốn cổ phần khác có quyền biểu quyết trong Công ty, và (iii) quyền chọn, chứng quyền hoặc các quyền khác để mua chứng khoán được quy định tại mục (i) và (ii), dù cố định hay dự phòng, đã đáo hạn hay chưa hoàn thành, theo hợp đồng, theo pháp luật, công bằng hoặc theo cách khác (gọi chung là Chứng Khoán Vốn) sẽ phải tuân theo các giới hạn sau:
 - (a) Trong mọi trường hợp, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa (FOL) của Công Ty không vượt quá tỷ lệ tối đa cho phép theo quy định của Pháp luật;
 - (b) Công Ty theo quyết định của mình sẽ từ chối tiến hành bất kỳ thủ tục đăng ký doanh nghiệp hoặc cấp phép theo luật định nào để tạo hiệu lực cho bất kỳ việc chuyển nhượng Cổ Phần hoặc Chứng Khoán Vốn hoặc các giao dịch khác có thể dẫn đến tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong Công Ty vượt quá mức FOL.

Điều 6. Cổ Phiếu, Sổ đăng ký Cổ Đông và các chứng chỉ chứng khoán khác

- 6.1. Một chứng chỉ do Công Ty phát hành hoặc bút toán ghi sổ xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số Cổ Phần của Công Ty được gọi là Cổ Phiếu.
- 6.2. Cổ Đông của Công Ty được cấp Cổ Phiếu tương ứng với số Cổ Phần và loại Cổ Phần sở hữu.

Cổ Phiếu phải có các nội dung theo quy định của Luật Doanh Nghiệp.

- 6.3. Trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu Cổ Phần theo quy định của Công Ty, hoặc trong vòng năm (05) Ngày Làm Việc kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua Cổ Phần theo như quy định tại phương án phát hành Cổ Phần của Công Ty và Công Ty đã nhận được các phê chuẩn từ cơ quan nhà nước có thẩm quyền, người sở hữu số Cổ Phần được cấp Cổ Phiếu. Người sở hữu Cổ Phần không phải trả cho Công Ty chi phí in Cổ Phiếu.
- 6.4. Trường hợp Cổ Phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu Cổ Phiếu đó có thể yêu cầu được cấp Cổ Phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu Cổ Phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công Ty.
- 6.5. Sổ đăng ký Cổ Đông của Công Ty sẽ được lập và quản lý theo quy định pháp luật hiện hành tùy từng thời điểm.
- 6.6. Sổ đăng ký Cổ Đông phải có các nội dung chủ yếu và được lưu trữ theo quy định của Luật Doanh Nghiệp.
- 6.7. Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty.

Điều 7. Chào bán và Chuyển nhượng Cổ Phần

- 7.1. Tất cả các Cổ Phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều Lệ này và pháp luật có quy định khác.
- 7.2. Hội Đồng Quản Trị sẽ quyết định về giá chào bán Cổ Phần của Công Ty. Giá chào bán Cổ Phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau:
 - (a) Cổ Phần chào bán lần đầu tiên sau khi đăng ký kinh doanh cho những người không phải là Cổ Đông Sáng Lập;
 - (b) Cổ Phần chào bán cho tất cả Cổ Đông tương ứng với tỷ lệ số Cổ Phần hiện có của họ ở Công Ty;
 - (c) Cổ Phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trong trường hợp này, số tiền chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của các Cổ Đông đại diện cho ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số Cổ Phần có quyền biểu quyết;
 - (d) Cổ Phần chào bán cho nhân viên Công Ty; và
 - (e) Các trường hợp khác do Đại Hội Đồng Cổ Đông quyết định.

- 7.3 Cổ Phần được xem là đã được Công Ty phát hành khi đã được thanh toán đầy đủ và những thông tin về người mua đã được ghi đúng, ghi đầy đủ vào Sổ đăng ký Cổ Đông; kể từ thời điểm đó, người mua Cổ Phần trở thành Cổ Đông của Công Ty.
- 7.4 Trong trường hợp chỉ một số Cổ Phần trong Cổ Phiếu ghi tên được chuyển nhượng, Cổ Phiếu trước đó sẽ bị hủy bỏ và Công Ty sẽ phát hành Cổ Phiếu mới ghi số Cổ Phần còn lại.
- 7.5 Các điều kiện, phương thức và thủ tục để Công Ty chào bán Cổ Phần ra công chúng sẽ tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán.
- 7.6 Cổ Phần được phát hành theo Chương Trình Phát Hành Cổ Phiếu Cho Người Lao Động (ESOP) sẽ chịu các hạn chế chuyển nhượng theo quy định hiện hành của Luật Chứng Khoán và Chính Sách ESOP của Công Ty, được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm.

Điều 8. Cổ Đông yêu cầu Công Ty mua lại Cổ Phần

- 8.1 Cổ Đông biểu quyết phản đối quyết định về việc tổ chức lại Công Ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của Cổ Đông quy định tại Điều Lệ này có quyền yêu cầu Công Ty mua lại Cổ Phần của mình.
- 8.2 Yêu cầu đó phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên và địa chỉ của Cổ Đông, số lượng Cổ Phần từng loại, giá dự định bán và lý do yêu cầu Công Ty mua lại. Yêu cầu đó phải được gửi đến Công Ty trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua nghị quyết về các vấn đề đề cập tại Điều này.
- 8.3 Công Ty sẽ mua lại Cổ Phần theo yêu cầu của Cổ Đông quy định tại khoản 1 Điều này phù hợp với quy định và pháp luật hiện hành.

Điều 9. Mua lại Cổ Phần theo Quyết định của Công Ty

Theo quy định và pháp luật hiện hành, Công Ty có quyền mua lại không quá ba mươi phần trăm (30%) tổng số Cổ Phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ các Cổ Phần loại khác đã bán theo quy định sau đây:

- 9.1 Hội Đồng Quản Trị có quyền quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) tổng số Cổ Phần của từng loại đã bán trong mỗi mười hai (12) tháng. Trong các trường hợp khác, việc mua lại Cổ Phần do Đại Hội Đồng Cổ Đông quyết định.
- 9.2 Tuân theo các điều kiện của Điều 9.1, trong phạm vi pháp luật áp dụng hiện hành cho phép, Công Ty có toàn quyền quyết định mua lại toàn bộ số Cổ Phần của Cổ Đông là nhân viên hoặc từng là nhân viên của Công Ty, căn cứ theo Chính Sách ESOP của Công Ty tùy từng thời điểm.
- 9.3 Hội Đồng Quản Trị sẽ quyết định giá mua lại Cổ Phần.
- 9.4 Tuân theo các điều kiện của Điều 9.1, Công Ty có quyền mua lại Cổ Phần của từng Cổ Đông tương ứng với tỷ lệ Cổ Phần từng Cổ Đông nắm giữ trong Công Ty. Thủ tục

mua lại Cổ Phần trong trường hợp này sẽ tuân thủ quy định của Luật Chứng Khoán và các sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm.

Điều 10. Điều kiện thanh toán và xử lý các Cổ Phần được mua lại

- 10.1 Công Ty chỉ được quyền thanh toán các Cổ Phần được mua lại cho Cổ Đông theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Điều Lệ này, nếu ngay sau khi thanh toán hết số Cổ Phần được mua lại, Công Ty vẫn bảo đảm thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác.
- 10.2 Tất cả các Cổ Phần được mua lại theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Điều Lệ này được coi là Cổ Phần chưa bán.
- 10.3 Cổ Phiếu xác nhận quyền sở hữu Cổ Phần đã được mua lại phải được hủy bỏ ngay sau khi tiền mua số Cổ Phần tương ứng đã được thanh toán đầy đủ.

Điều 11. Trả Cổ Tức

- 11.1 Công Ty chỉ có thể trả cổ tức cho Cổ Đông khi Công Ty kinh doanh có lãi, hoặc vào các thời điểm khác theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông, sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập các quỹ Công Ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều Lệ này của Công Ty; và nếu sau khi trả hết số cổ tức đó, Công Ty vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.
- 11.2 Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng Cổ Phần của Công Ty hoặc bằng tài sản khác. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng Đồng Việt Nam.
- 11.3 Việc chi trả cổ tức sẽ được tiến hành theo quy định và pháp luật hiện hành về công ty đại chúng và các sửa đổi tùy từng thời điểm.
- 11.4 Nếu Cổ Phần được chuyển nhượng trong thời gian giữa thời điểm chốt danh sách Cổ Đông và thời điểm chi trả cổ tức, thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ Công Ty.

Điều 12. Thu hồi Cổ Phần, tiền thanh toán Cổ Phần mua lại hoặc cổ tức

- 12.1 Trường hợp Cổ Đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả khi mua Cổ Phần do Công Ty phát hành, Hội Đồng Quản Trị thông báo và có quyền yêu cầu Cổ Đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với tiền lãi trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công Ty.
- 12.2 Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số Cổ Phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
- 12.3 Hội Đồng Quản Trị có quyền thu hồi các Cổ Phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

- 12.4 Cổ Phần bị thu hồi được coi là các Cổ Phần được quyền chào bán. Hội Đồng Quản Trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối số Cổ Phần đó cho người đã nắm giữ Cổ Phần bị thu hồi hoặc cho tổ chức, cá nhân khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội Đồng Quản Trị thấy là phù hợp.
- 12.5 Cổ Đông nắm giữ Cổ Phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách Cổ Đông đối với những Cổ Phần đó kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán theo quyết định của Hội Đồng Quản Trị. Hội Đồng Quản Trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị Cổ Phiếu vào thời điểm thu hồi.
- 12.6 Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ Cổ Phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong quá trình gửi thông báo.
- 12.7 Việc thu hồi tiền thanh toán Cổ Phần mua lại hoặc cổ tức xảy ra trong hai trường hợp sau:
- (a) Nếu việc thanh toán Cổ Phần mua lại được tiến hành trái với quy định tại Điều 10; hoặc
 - (b) Nếu việc thanh toán cổ tức được tiến hành trái với quy định tại Điều 11.

Trong trường hợp đó, tất cả các Cổ Đông phải hoàn trả cho Công Ty số tiền hoặc tài sản khác đã nhận. Trường hợp có Cổ Đông không hoàn trả số tiền hoặc tài sản đã nhận cho Công Ty thì Cổ Đông đó và Thành viên Hội Đồng Quản Trị phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ của Công Ty trong phạm vi giá trị của số tiền hoặc tài sản đã trả cho Cổ Đông mà chưa được hoàn lại.

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ

Điều 13. Cơ cấu tổ chức quản lý

Cơ cấu tổ chức quản lý gồm:

- (a) Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- (b) Hội Đồng Quản Trị;
- (c) Tổng Giám Đốc;
- (d) Ban Kiểm Soát.

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 14. Quyền của Cổ Đông

- 14.1 Cổ Đông là chủ sở hữu Công Ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số Cổ Phần và loại Cổ Phần mà họ sở hữu. Cổ Đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công Ty.
- 14.2 Tùy theo các quy định tại Điều Lệ này, người nắm giữ Cổ Phần phổ thông có các quyền sau:
- (a) Tham dự, phát biểu và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại Hội Đồng Cổ Đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông trực tuyến và thực hiện quyền biểu quyết điện tử phù hợp với các quy định, quy chế của Công Ty;
 - (b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông;
 - (c) Tự do chuyển nhượng Cổ Phần theo quy định tại Điều Lệ này và pháp luật hiện hành;
 - (d) Được ưu tiên mua Cổ Phần mới chào bán hoặc các loại chứng khoán khác có thể được chuyển đổi thành Cổ Phần tương ứng với tỷ lệ Cổ Phần phổ thông mà họ sở hữu;
 - (e) Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến chính Cổ Đông trong danh sách Cổ Đông đủ tư cách tham gia Đại Hội Đồng Cổ Đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;
 - (f) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều Lệ, biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông và các nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông;
 - (g) Trường hợp Công Ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ Cổ Phần góp vốn vào Công Ty sau khi Công Ty đã thanh toán cho chủ nợ và các Cổ Đông nắm giữ Cổ Phần ưu đãi hoàn lại của Công Ty, nếu có, theo quy định của pháp luật;
 - (h) Yêu cầu Công Ty mua lại Cổ Phần trong các trường hợp quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ này; và
 - (i) Các quyền khác theo quy định của Điều Lệ này, quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông và pháp luật.
- 14.3 Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông nắm giữ từ năm phần trăm (5%) tổng số Cổ Phần phổ thông có các quyền sau:
- (a) Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội Đồng Quản Trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công Ty;
 - (b) Yêu cầu triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông theo các quy định tại Điều 115.3 Luật Doanh Nghiệp;

- (c) Yêu cầu Ban Kiểm Soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công Ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản và có đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật;
 - (d) Các quyền khác được quy định bởi pháp luật hiện hành và Điều Lệ này.
- 14.4 Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số Cổ Phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội Đồng Quản Trị hoặc Ban Kiểm Soát. Việc đề cử người vào Hội Đồng Quản Trị hoặc Ban Kiểm Soát sẽ được thực hiện theo quy định tại Điều 115.5 Luật Doanh Nghiệp và các quy định hiện hành, và các sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm.

Điều 15. Nghĩa vụ của Cổ Đông

Cổ Đông có các nghĩa vụ sau:

- 15.1 Tuân thủ Điều Lệ và các quy chế của Công Ty, quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị.
- 15.2 Thanh toán tiền mua Cổ Phần đã đăng ký mua với Công Ty trong thời hạn quy định bởi pháp luật hoặc theo cam kết cụ thể bằng văn bản.
- 15.3 Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua Cổ Phần.
- 15.4 Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công Ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
 - (a) Vi phạm pháp luật;
 - (b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; và
 - (c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công Ty.

Điều 16. Đại Hội Đồng Cổ Đông

- 16.1 Đại Hội Đồng Cổ Đông bao gồm tất cả các Cổ Đông có quyền biểu quyết và là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công Ty. Đại hội hàng năm được gọi là Đại Hội Thường Niên và các đại hội khác được gọi là Đại Hội Bất Thường. Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại Hội Đồng Cổ Đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc Năm Tài Chính. Trường hợp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên không thể tiến hành trong khoảng thời gian này, Hội Đồng Quản Trị có thể gia hạn tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc Năm Tài Chính. Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

- 16.2 Hội Đồng Quản Trị tổ chức triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên và lựa chọn địa điểm phù hợp trên lãnh thổ Việt Nam. Hội Đồng Quản Trị có quyền quyết định tổ chức họp Đại Hội Đồng Cổ Đông trực tuyến theo Quy chế họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Trực Tuyến đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua tùy từng thời điểm.
- 16.3 Hội Đồng Quản Trị phải triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông Bất Thường trong các trường hợp sau:
- (a) Hội Đồng Quản Trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công Ty;
 - (b) Khi số thành viên của Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát còn lại ít hơn số thành viên được pháp luật quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều Lệ;
 - (c) Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông quy định tại Điều 14.3 Điều Lệ này yêu cầu triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông bằng văn bản. Văn bản triệu tập này phải có các nội dung theo quy định của pháp luật;
 - (d) Ban Kiểm Soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban Kiểm Soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội Đồng Quản Trị hoặc Người Quản Lý Doanh Nghiệp cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 165 Luật Doanh Nghiệp hoặc Hội Đồng Quản Trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình; và
 - (e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều Lệ này.
- 16.4 Triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường:
- (a) Hội Đồng Quản Trị phải triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày trong các trường hợp nêu tại Điều 16.3 (c), (d), (e);
 - (b) Trường hợp Hội Đồng Quản Trị không triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông theo quy định tại Điều 16.4 (a) thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban Kiểm Soát phải thay thế Hội Đồng Quản Trị triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông theo quy định Khoản 3 Điều 140 Luật Doanh Nghiệp;
 - (c) Trường hợp Ban Kiểm Soát không triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông theo quy định tại Điều 16.4 (b) thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Cổ Đông, nhóm Cổ Đông có yêu cầu quy định tại Điều 16.3 (d) này có quyền thay thế Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông theo quy định Khoản 4 Điều 140 Luật Doanh Nghiệp; và
- Trong trường hợp này, Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông có quyền đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được Công Ty hoàn lại.

Điều 17. Quyền và nhiệm vụ của Đại Hội Đồng Cổ Đông

17.1 Đại Hội Đồng Cổ Đông có quyền:

- (a) Thông qua định hướng phát triển của Công Ty;
- (b) Quyết định loại Cổ Phần và tổng số Cổ Phần của từng loại được quyền chào bán, tỷ lệ chiết khấu hoặc giá chiết khấu Cổ Phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh;
- (c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát;
- (d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản của Công Ty hoặc chi nhánh của Công Ty hoặc các giao dịch mua có giá trị bằng hoặc lớn hơn năm mươi phần trăm (50%) tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo Cáo Tài Chính được kiểm toán gần nhất của Công Ty;
- (e) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều Lệ Công Ty;
- (f) Thông qua Báo Cáo Tài Chính hàng năm;
- (g) Quyết định mua lại trên mười phần trăm (10%) tổng số Cổ Phần đã bán của mỗi loại;
- (h) Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát gây thiệt hại cho Công Ty và Cổ Đông Công Ty;
- (i) Quyết định tổ chức lại hoặc giải thể Công Ty;
- (j) Thông qua báo cáo của Hội Đồng Quản Trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở Công Ty;
- (k) Thông qua báo cáo của Ban Kiểm Soát về quản lý Công Ty của Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc;
- (l) Thông qua số lượng thành viên của Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát;
- (m) Lựa chọn Công Ty Kiểm Toán;
- (n) Thông qua tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát;
- (o) Thông qua báo cáo việc Hội Đồng Quản Trị bổ nhiệm Tổng Giám Đốc;
- (p) Thông qua Công Ty hoặc các chi nhánh của Công Ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh Nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản của

Công Ty và các chi nhánh của Công Ty được ghi trong Báo Cáo Tài Chính gần nhất được kiểm toán;

- (q) Chấp thuận giao dịch theo quy định tại Khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 thi hành Luật Chứng Khoán, và các sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm;
- (r) Thông qua các quy định nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát;
- (s) Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại Cổ Phần;
- (t) Thông qua việc thay đổi ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh của Công Ty;
- (u) Thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công Ty như quy định tại Điều 13 của Điều Lệ Sửa Đổi này;
- (v) Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định tại Điều Lệ này và pháp luật.

17.2 Cổ Đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:

- (a) Thông qua các hợp đồng quy định tại Điều 17.1 (d), (q) khi Cổ Đông đó hoặc Người Có Liên Quan tới Cổ Đông đó là một bên của hợp đồng; và
- (b) Việc mua lại Cổ Phần của Cổ Đông hoặc của Người Có Liên Quan tới Cổ Đông đó trừ trường hợp việc mua lại Cổ Phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các Cổ Đông.

Điều 18. Các đại diện được ủy quyền

- 18.1 Các Cổ Đông có quyền tham dự Đại Hội Đồng Cổ Đông theo luật pháp có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một (01) người đại diện được cử ra thì phải xác định cụ thể số Cổ Phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.
- 18.2 Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại Hội Đồng Cổ Đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công Ty. Người được ủy quyền dự họp Đại Hội Đồng Cổ Đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.
- 18.3 Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền không còn hiệu lực khi Công Ty nhận được thông báo bằng văn bản ít nhất bốn mươi tám (48) giờ trước giờ khai mạc cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông trong các trường hợp sau đây:
 - i. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - ii. Người ủy quyền đã huỷ bỏ việc chỉ định ủy quyền;

iii. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

18.4 Nếu Công Ty nhận được thông báo bằng văn bản về một trong các trường hợp quy định tại Điều 18.3 trong vòng 48 giờ trước giờ khai mạc cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông, thì việc ủy quyền vẫn có hiệu lực.

Điều 19. Triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông, chương trình họp và thông báo họp Đại Hội Đồng Cổ Đông

19.1 Đại Hội Đồng Cổ Đông được triệu tập họp theo các quy định tại các Điều 16.2, 16.3 và 16.4 của Điều Lệ này.

19.2 Người triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

- (a) Lập danh sách các Cổ Đông có quyền dự họp và biểu quyết không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại Hội Đồng Cổ Đông. Công ty phải công bố thông tin về việc chuẩn bị danh sách Cổ đông có quyền tham gia họp Đại Hội Đồng Cổ Đông ít nhất hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
- (b) Chuẩn bị chương trình họp, nội dung, tài liệu cuộc họp, dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp theo quy định của pháp luật và các quy định của Công Ty;
- (c) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội; và
- (d) Gửi thông báo họp Đại Hội Đồng Cổ Đông đến tất cả các Cổ Đông có quyền dự họp.

19.3 Thông báo mời họp và các tài liệu đính kèm phải được gửi cho tất cả các Cổ Đông đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công Ty. Thông báo mời họp phải được gửi chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày họp Đại Hội Đồng Cổ Đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các Cổ Đông có thể tiếp cận.

19.4 Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông được đề cập tại Điều 14.3 Điều Lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại Hội Đồng Cổ Đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công Ty ít nhất ba (03) Ngày Làm Việc trước ngày khai mạc Đại Hội Đồng Cổ Đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên Cổ Đông, số lượng và loại Cổ Phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.

19.5 Người triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Điều 19.4 trong các trường hợp sau:

- (a) Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;

- (b) Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ Đông;
 - (c) Các trường hợp khác không phù hợp pháp luật hiện hành.
- 19.6 Những quyết định được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua với một trăm phần trăm (100%) số phiếu đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông không theo đúng trình tự và thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình.

Điều 20. Các điều kiện tiến hành họp Đại Hội Đồng Cổ Đông

- 20.1. Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được tiến hành khi có số Cổ Đông dự họp đại diện cho hơn năm mươi phần trăm (50%) tổng số Cổ Phần có quyền biểu quyết.
- 20.2. Trường hợp không có đủ số lượng Cổ Đông cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ nhất. Đại Hội Đồng Cổ Đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự đại diện cho ít nhất ba mươi ba phần trăm (33%) Cổ Phần có quyền biểu quyết.
- 20.3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số Cổ Đông cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại Hội Đồng Cổ Đông có thể được triệu tập lần thứ ba trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng Cổ Đông hay đại diện ủy quyền tham dự. Đại hội được triệu tập lại theo Điều 20.3 của Điều Lệ này có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại Hội Đồng Cổ Đông được triệu tập lần thứ nhất.

Điều 21. Thể thức họp và biểu quyết tại Đại hội Đồng Cổ Đông

- 21.1 Vào ngày tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông, Cổ Đông có quyền dự họp sẽ được đăng ký dự họp.
- 21.2 Người đăng ký dự họp sẽ được cấp phiếu biểu quyết cho các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình họp;
- 21.3 Cổ Đông hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không phải dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng;
- 21.4 Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội Đồng Quản Trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì Phó Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị sẽ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có Phó Chủ Tịch hoặc Phó Chủ Tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội Đồng Quản Trị có chức vụ cao nhất điều

khuyến để Đại Hội Đồng Cổ Đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông điều khiển Đại Hội Đồng Cổ Đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.

- 21.5 Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại Hội Đồng Cổ Đông.
- 21.6 Chủ tọa đại hội có thể hoãn cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông theo quy định của Luật Doanh Nghiệp.
- 21.7 Người triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông có quyền yêu cầu các Cổ Đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại Hội Đồng Cổ Đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội Đồng Quản Trị cho là cần thiết. Trường hợp có Cổ Đông hoặc đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, người triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông, sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất Cổ Đông hoặc đại diện nêu trên tham gia đại hội.

Điều 22. Thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông

- 22.1 Đại Hội Đồng Cổ Đông có quyền thông qua bất kỳ quyết định nào thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
- 22.2 Tuân theo Điều 14.4, trong trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp thì:
 - (a) Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông về vấn đề quy định tại Điều 17.1(b), (d), (e), (i), (p), (t) và (u) được thông qua khi được số Cổ Đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ Đông dự họp chấp thuận;
 - (b) Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông về các vấn đề còn lại (bao gồm việc bổ nhiệm thành viên Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát) được thông qua khi được số Cổ Đông đại diện hơn năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ Đông dự họp chấp thuận.
- 22.3 Trong trường hợp lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản thì quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông được thông qua nếu được số Cổ Đông đại diện hơn năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu tham gia biểu quyết chấp thuận. Phiếu tham gia biểu quyết được hiểu là phiếu lấy ý kiến do Công Ty gửi cho Cổ Đông, được Cổ Đông điền đầy đủ thông tin, nêu rõ ý kiến biểu quyết và gửi về Công Ty đúng thời hạn quy định.

Điều 23. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông được thực hiện theo những quy định sau đây:

- 23.1 Hội Đồng Quản Trị có quyền lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông quy định tại điều 22.3 của Điều Lệ này bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công Ty.
- 23.2 Hội Đồng Quản Trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi đến từng Cổ Đông. Hội Đồng Quản Trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các Cổ Đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.
- 23.3 Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật.
- 23.4 Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Cổ Đông là cá nhân hoặc người được ủy quyền hợp pháp của Cổ Đông là cá nhân; của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của Cổ Đông là tổ chức.

Điều 24. Biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông

Người chủ trì Đại Hội Đồng Cổ Đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông. Biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được công bố trên website của Công Ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ. Ngôn ngữ chính của biên bản là tiếng Việt, biên bản phải có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ này.

Điều 25. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại Hội Đồng Cổ Đông, Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông được đề cập tại Điều 14.3 Điều Lệ này có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông trong các trường hợp sau đây:

- 25.1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ.
- 25.2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều Lệ.

Trường hợp quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông bị hủy bỏ theo quyết định của Toà án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông có thể xem xét tổ chức lại Đại Hội Đồng Cổ Đông trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày bản án hoặc quyết định của Trọng tài có hiệu lực theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ này.

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội Đồng Quản Trị

- 26.1. Hội Đồng Quản Trị gồm ba (03) đến mười một (11) thành viên được xác định bởi Đại Hội Đồng Cổ Đông theo từng thời điểm.

- 26.2. Nhiệm kỳ của Hội Đồng Quản Trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội Đồng Quản Trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội Đồng Quản Trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trong trường hợp một thành viên được bầu vào Hội Đồng Quản Trị (không phân biệt là bầu bổ sung hay thay thế), vào giữa nhiệm kỳ, thì nhiệm kỳ của thành viên mới sẽ là thời gian còn lại của nhiệm kỳ Hội Đồng Quản Trị.
- 26.3. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số Cổ Phần phổ thông có quyền đề cử người vào Hội Đồng Quản Trị. Theo quy định tại Điều 148.3 Luật Doanh Nghiệp, thành viên Hội Đồng Quản Trị sẽ được Đại Hội Đồng Cổ Đông bầu theo phương thức biểu quyết không dồn phiếu và tuân theo ngưỡng biểu quyết quy định tại Điều 22.2 và 22.3 của Điều lệ này. Tại mỗi cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông mà thành viên Hội Đồng Quản Trị sẽ được bầu, tất cả Cổ Đông có quyền biểu quyết tại cuộc họp đó đều có quyền biểu quyết số Cổ Phần thuộc sở hữu của Cổ đông đó cho bao nhiêu ứng cử viên tương đương với số thành viên của Hội Đồng Quản Trị được bầu. Cổ đông không được phân bổ tất cả số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên duy nhất và phải bỏ phiếu cho nhiều ứng viên riêng rẽ tương đương với số thành viên của Hội Đồng Quản Trị được bầu.
- 26.4. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội Đồng Quản Trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội Đồng Quản Trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử.
- 26.5. Thành viên Hội Đồng Quản Trị không còn tư cách thành viên Hội Đồng Quản Trị trong các trường hợp sau:
- (a) Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội Đồng Quản Trị theo quy định của Luật Doanh Nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội Đồng Quản Trị;
 - (b) Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ nhiệm đến trụ sở chính của Công Ty;
 - (c) Thành viên đó bị mất, hạn chế năng lực hành vi dân sự;
 - (d) Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng mà không có sự chấp thuận của Hội Đồng Quản Trị;
 - (e) Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông; hoặc
 - (f) Thành viên đó vi phạm pháp luật, bị khởi tố theo quyết định của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 26.6. Hội Đồng Quản Trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội Đồng Quản Trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại Hội Đồng Cổ Đông gần nhất. Sau khi được Đại Hội Đồng Cổ Đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội Đồng Quản Trị bổ nhiệm. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại Hội Đồng Cổ Đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội Đồng Quản Trị cho đến trước

thời điểm diễn ra Đại Hội Đồng Cổ Đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội Đồng Quản Trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.

- 26.7. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội Đồng Quản Trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán.
- 26.8. Thành viên Hội Đồng Quản Trị có thể không phải là người nắm giữ Cổ Phần của Công Ty.

Điều 27. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội Đồng Quản Trị

- 27.1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công Ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội Đồng Quản Trị. Hội Đồng Quản Trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công Ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại Hội Đồng Cổ Đông.
- 27.2. Hội Đồng Quản Trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám Đốc và các Người Quản Lý Doanh Nghiệp khác.
- 27.3. Hội Đồng Quản Trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:
- (a) Quyết định chiến lược và kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công Ty;
 - (b) Đề xuất các loại Cổ Phiếu có thể phát hành và tổng số Cổ Phiếu phát hành theo từng loại;
 - (c) Quyết định chào bán Cổ Phần mới trong phạm vi số Cổ Phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - (d) Quyết định giá chào bán trái phiếu, Cổ Phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;
 - (e) Quyết định mua lại hoặc thu hồi không quá mười phần trăm (10%) tổng số Cổ Phần của từng loại đã được chào bán trong mỗi mười hai (12) tháng;
 - (f) Thông qua các giao dịch hoặc hợp đồng vay mượn, thế chấp, vay vốn, bảo lãnh, bồi thường của Công Ty; mua hoặc bán tài sản của Công Ty nếu tổng giá trị cộng dồn trong một năm tài chính của các giao dịch thuộc cùng một loại bằng hoặc vượt quá mười phần trăm (10%) nhưng không vượt quá năm mươi phần trăm (50%) tổng giá trị tài sản được ghi nhận trong Báo Cáo Tài Chính gần nhất của Công Ty tùy từng thời điểm;
 - (g) Thông qua các hợp đồng giữa Công Ty hay bất kỳ chi nhánh nào của Công Ty với bất kỳ bên nào quy định tại Điều 167.1 Luật Doanh Nghiệp có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo Cáo Tài Chính đã kiểm toán gần nhất của Công Ty;

- (h) Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám Đốc. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng lao động của người bị bãi nhiệm (nếu có);
- (i) Quyết định cơ cấu tổ chức của Công Ty; quyết định thành lập Công Ty Con, thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn hoặc mua Cổ Phần;
- (j) Duyệt chương trình và nội dung họp Đại Hội Đồng Cổ Đông; triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông hoặc thực hiện các thủ tục thu thập ý kiến bằng văn bản để Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua các quyết định;
- (k) Trình báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm lên Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- (l) Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- (m) Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công Ty;
- (n) Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua;
- (o) Giải quyết các khiếu nại của Công Ty đối với Người Quản Lý Doanh Nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công Ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người Quản Lý Doanh Nghiệp đó;
- (p) Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua Cổ Phiếu theo mức giá định trước;
- (q) Báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông việc Hội Đồng Quản Trị bỏ nhiệm Tổng Giám Đốc;
- (r) Bất kỳ hợp đồng hoặc giao dịch nào có liên quan đến một khoản vay hoặc bán tài sản của Công Ty có giá trị lớn hơn mười phần trăm (10%) nhưng không vượt quá ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi nhận trong Báo Cáo Tài Chính gần nhất của Công Ty, giữa Công Ty và một Cổ Đông nắm giữ ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số Cổ Phần có quyền biểu quyết trở lên, hoặc người có liên quan của Cổ Đông đó như quy định tại Nghị Định 155/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 và các sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm;
- (s) Việc mua hoặc bán cổ phần hoặc góp vốn, hoặc thực hiện bất cứ khoản đầu tư nào, hoặc mua bán các công ty không thuộc VNG Group, có giá trị mỗi giao dịch trên 1.000.000 USD (Một triệu Đô La Mỹ) nhưng không vượt quá ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi nhận trong Báo Cáo Tài Chính gần nhất;
- (t) Việc định giá các tài sản góp vào Công Ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành Cổ Phiếu hoặc trái phiếu của Công Ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;

- (u) Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi Cổ Phần của Công Ty;
 - (v) Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội Đồng Quản Trị xét thấy cần thiết; và
 - (w) Các quyền và nghĩa vụ khác do luật pháp, Điều Lệ Công Ty, và quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông quy định.
- 27.4. Hội Đồng Quản Trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác thích hợp theo từng trường hợp và vấn đề cụ thể theo quyết định của Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị. Mỗi thành viên Hội Đồng Quản Trị có một phiếu biểu quyết. Văn bản chấp thuận sẽ có giá trị như được số phiếu thuận của các thành viên của Hội Đồng Quản Trị thông qua quyết định tại cuộc họp. Văn bản chấp thuận có thể được một hoặc nhiều thành viên ký xác nhận. Văn bản chấp thuận có thể được gửi bằng fax hoặc thư điện tử và được xác nhận bằng bản gốc sau đó, và được lưu tại trụ sở Công Ty.
- 27.5. Trừ khi luật pháp và Điều Lệ quy định khác, Hội Đồng Quản Trị có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và các Người Quản Lý Doanh Nghiệp để quyết định các vấn đề theo chấp thuận của Hội Đồng Quản Trị và đại diện thực hiện các công việc thay mặt cho Công Ty.
- 27.6. Thành viên Hội Đồng Quản Trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình. Mức thù lao cho Hội Đồng Quản Trị do Đại Hội Đồng Cổ Đông quyết định.
- 27.7. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội Đồng Quản Trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua Cổ Phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công Ty, Công Ty Con, Công Ty Liên Kết của Công Ty và các Công Ty khác mà thành viên Hội Đồng Quản Trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố trong báo cáo thường niên của Công Ty.

Điều 28. Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị

- 28.1. Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị không kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám Đốc của Công Ty.
- 28.2. Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị có quyền và nhiệm vụ sau:
- (a) Lập chương trình và kế hoạch hoạt động của Hội Đồng Quản Trị;
 - (b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội Đồng Quản Trị;
 - (c) Tổ chức việc thông qua các quyết định của Hội Đồng Quản Trị dưới các hình thức khác nhau;
 - (d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội Đồng Quản Trị;

- (e) Chủ tọa họp Đại Hội Đồng Cổ Đông;
 - (f) Thực hiện việc ghi nhận và sửa đổi các thông tin của các Cổ Đông trong sổ đăng ký Cổ Đông và chịu trách nhiệm thực hiện và giám sát việc cấp Cổ Phiếu cho các Cổ Đông; và
 - (g) Có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều Lệ này và pháp luật hiện hành.
- 28.3. Trường hợp Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị vắng mặt thì Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác để thực hiện các nhiệm vụ của Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị theo toàn quyền quyết định của mình. Trường hợp không có thành viên nào được ủy quyền, thì các thành viên còn lại sẽ chọn ra một người trong số các thành viên còn lại để tạm thời giữ chức vụ Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị theo nguyên tắc đa số quá bán.
- 28.4. Trường hợp Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội Đồng Quản Trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.

Điều 29. Các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị

- 29.1. Cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội Đồng Quản Trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) Ngày Làm Việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội Đồng Quản Trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất ngang nhau thì các thành viên này bầu một người trong số họ triệu tập họp Hội Đồng Quản Trị theo nguyên tắc đa số.
- 29.2. Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị phải triệu tập các cuộc họp Hội Đồng Quản Trị thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày trước ngày dự kiến họp. Chủ Tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần.
- 29.3. Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công Ty. Ngoài ra, Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị phải triệu tập họp Hội Đồng Quản Trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:
- (a) Tổng Giám Đốc hoặc ít nhất ba (03) Người Quản Lý Doanh Nghiệp khác;
 - (b) Ít nhất hai (02) thành viên Hội Đồng Quản Trị;
 - (c) Ban Kiểm Soát hoặc thành viên độc lập Hội Đồng Quản Trị.
- 29.4. Các cuộc họp Hội Đồng Quản Trị nêu tại Điều 29.3 phải được tiến hành trong thời hạn bảy (7) Ngày Làm Việc sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách

nhệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công Ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Điều 29.3 có thể tự mình triệu tập họp Hội Đồng Quản Trị.

- 29.5. Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị phải triệu tập họp Hội Đồng Quản Trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công Ty.
- 29.6. Các cuộc họp Hội Đồng Quản Trị được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công Ty hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị và được sự nhất trí của Hội Đồng Quản Trị.
- 29.7. Thông báo họp Hội Đồng Quản Trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội Đồng Quản Trị ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp. Thông báo họp Hội Đồng phải được làm bằng văn bản bằng ngôn ngữ chính là tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội Đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội Đồng không thể dự họp. Thành viên không trực tiếp dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu bằng văn bản.
- 29.8. Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội Đồng Quản Trị được đăng ký tại Công Ty.
- 29.9. Các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội Đồng Quản Trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) hoặc biểu quyết từ xa.
- 29.10. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (7) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội Đồng Quản Trị dự họp.
- 29.11. Biểu quyết:
 - (a) Trừ trường hợp quy định tại Điều 29.11 (b), mỗi thành viên Hội Đồng Quản Trị hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội Đồng Quản Trị có một (01) phiếu biểu quyết;
 - (b) Thành viên Hội Đồng Quản Trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích. Thành viên Hội Đồng Quản Trị không được tính vào số lượng thành viên tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội Đồng Quản Trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết.
- 29.12. Thành viên Hội Đồng Quản Trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công Ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội Đồng Quản Trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp một thành viên Hội Đồng Quản Trị

không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm họp đồng, giao dịch được ký với Công Ty, thành viên Hội Đồng Quản Trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội Đồng Quản Trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc họp đồng liên quan.

29.13. Hội Đồng Quản Trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội Đồng Quản Trị có mặt (trên năm mươi phần trăm (50%)). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị là phiếu quyết định.

29.14. Cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị có thể tổ chức theo hình thức hội đàm trực tuyến bằng video hoặc cuộc gọi hội đàm giữa các thành viên của Hội Đồng Quản Trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

(a) Nghe từng thành viên Hội Đồng Quản Trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp; và

(b) Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác.

Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội Đồng Quản Trị đồng nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện.

Các quyết định được thông qua trong một cuộc hội đàm bằng một trong các hình thức nêu trên được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội Đồng Quản Trị tham dự cuộc họp này.

29.15. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội Đồng Quản Trị có quyền biểu quyết, với chữ ký của thành viên Hội Đồng Quản Trị trên Nghị quyết bằng văn bản làm bằng chứng. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội Đồng Quản Trị thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.

29.16. Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội Đồng Quản Trị cho các thành viên. Biên bản họp Hội Đồng Quản Trị có ngôn ngữ chính là tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội Đồng Quản Trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội Đồng Quản Trị tham gia cuộc họp.

29.17. Hội Đồng Quản Trị có thể thành lập và ủy quyền cho các tiểu ban trực thuộc. Khi các tiểu ban này được thành lập, Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số Cổ Phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền bổ nhiệm một thành viên vào mỗi tiểu ban.

VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP KHÁC

Điều 30. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của Công Ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội Đồng Quản Trị và trực thuộc sự lãnh đạo của Hội Đồng Quản Trị. Công Ty có một Tổng Giám Đốc, các Phó Tổng Giám Đốc, một Kế toán trưởng và các chức danh khác do Hội Đồng Quản Trị bổ nhiệm.

Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám Đốc

31.1. Hội Đồng Quản Trị có quyền bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám Đốc, ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản liên quan khác.

31.2. Tổng Giám Đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:

- (a) Thực hiện các nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị và Đại Hội Đồng Cổ Đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công Ty đã được Hội Đồng Quản Trị và Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua;
- (b) Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị, bao gồm việc thay mặt Công Ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công Ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
- (c) Bổ nhiệm, miễn nhiệm và bãi nhiệm nhân sự trong Công Ty; quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- (d) Tuyển dụng lao động, quyết định mức lương, phụ cấp và thưởng (nếu có) đối với nhân viên trong Công Ty;
- (e) Định kỳ hàng năm, Tổng Giám Đốc phải trình Hội Đồng Quản Trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh;
- (f) Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công Ty;
- (g) Tổ chức thực hiện các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công Ty;
- (h) Kiến nghị phương án trả cổ tức và phương án xử lý lỗ trong kinh doanh; và
- (i) Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều Lệ này và các quy chế của Công Ty, các nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị, hợp đồng lao động của Tổng Giám Đốc và quy định pháp luật.
- (j) Quyết định việc tổ chức, tinh chỉnh, hoặc tái cấu trúc cơ cấu quản lý theo phòng, ban của Công Ty, bao gồm việc thành lập, giải thể, điều động nhân sự của các phòng, ban đó.

- 31.3. Tổng Giám Đốc chịu trách nhiệm trước Hội Đồng Quản Trị và Đại Hội Đồng Cổ Đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.
- 31.4. Tổng Giám Đốc sẽ bổ nhiệm một hoặc một số cá nhân thực hiện nhiệm vụ của Phó Tổng Giám Đốc để hỗ trợ việc quản lý và vận hành của một hoặc một số lĩnh vực kinh doanh của Công Ty. Các Phó Tổng Giám Đốc sẽ chịu trách nhiệm trước Tổng Giám Đốc và trước pháp luật khi thực hiện các nhiệm vụ được Tổng Giám Đốc giao phó. Tổng Giám Đốc và các Phó Tổng Giám Đốc được gọi chung là Ban Tổng Giám Đốc.
- 31.5. Trong trường hợp vị trí Tổng Giám Đốc bị khuyết vì bất kỳ lý do nào liên quan đến quản lý, Hội Đồng Quản Trị sẽ chỉ định một trong số các thành viên Hội Đồng Quản Trị và/hoặc thành viên của Ban Tổng Giám Đốc tạm thời tiếp nhận và thực thi các quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm của Tổng Giám Đốc như quy định tại Điều Lệ này. Việc chỉ định sẽ duy trì hiệu lực cho đến khi Tổng Giám Đốc mới được bổ nhiệm hợp lệ bởi Hội Đồng Quản Trị theo quy định của Điều Lệ Sửa Đổi này.

IX. BAN KIỂM SOÁT

Điều 32. Thành viên Ban Kiểm Soát

- 32.1. Số lượng thành viên Ban Kiểm Soát của Công Ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban Kiểm Soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công Ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công Ty Kiểm Toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán Báo Cáo Tài Chính của Công Ty. Ban Kiểm Soát phải có hơn một nửa (1/2) số thành viên thường trú ở Việt Nam.
- 32.2. Thành viên Ban Kiểm Soát không nhất thiết phải là Cổ Đông hoặc người lao động của Công Ty nhưng phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
- (a) Từ hai mươi một (21) tuổi trở lên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh Nghiệp;
 - (b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc và người quản lý khác; và
 - (c) Không được giữ các chức vụ quản lý Công Ty.
- 32.3. Các thành viên Ban Kiểm Soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban Kiểm Soát. Trưởng Ban Kiểm Soát có các quyền và trách nhiệm sau:
- (a) Triệu tập cuộc họp Ban Kiểm Soát;
 - (b) Yêu cầu Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc và các Người Quản Lý Doanh Nghiệp khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban Kiểm Soát; và

- (c) Lập và ký báo cáo của Ban Kiểm Soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội Đồng Quản Trị để trình Đại Hội Đồng Cổ Đông.
- 32.4. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số Cổ Phần phổ thông có quyền đề cử người vào Ban Kiểm Soát.
- 32.5. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban Kiểm Soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm Soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử.
- 32.6. Theo quy định tại Điều 148.3 Luật Doanh Nghiệp, các thành viên của Ban Kiểm Soát do Đại Hội Đồng Cổ Đông bầu theo phương thức biểu quyết không cộng dồn và tuân theo ngưỡng biểu quyết quy định tại Điều 22.2 và 22.3 của Điều lệ này. Tại mỗi cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông mà thành viên Ban Kiểm Soát sẽ được bầu, tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết tại cuộc họp đó đều có quyền biểu quyết số Cổ Phần thuộc sở hữu của Cổ đông đó cho bao nhiêu ứng cử viên tương đương với số thành viên Ban Kiểm Soát được bầu chọn. Cổ đông không được phân bổ tất cả số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên và phải bỏ phiếu cho nhiều ứng viên riêng rẽ tương đương với số thành viên Ban Kiểm Soát được bầu chọn. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm Soát là năm (05) năm, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm Soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban Kiểm Soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trong trường hợp một thành viên được bầu vào Ban Kiểm Soát (không phân biệt là bầu bổ sung hay thay thế) ở giữa nhiệm kỳ, thì nhiệm kỳ của thành viên mới là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ của Ban Kiểm Soát.
- 32.7. Thành viên Ban Kiểm Soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:
- (a) Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban Kiểm Soát;
 - (b) Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính của Công Ty;
 - (c) Thành viên đó bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự;
 - (d) Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban Kiểm Soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng không được sự chấp thuận của Ban Kiểm Soát;
 - (e) Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông.

Điều 33. Ban Kiểm Soát

33.1. Ban Kiểm Soát có những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

- (a) Giám sát Hội Đồng Quản Trị và Tổng Giám Đốc trong việc quản lý và điều hành Công Ty; chịu trách nhiệm trước Đại Hội Đồng Cổ Đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;

- (b) Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh và trong tổ chức công tác thống kê, kế toán và lập Báo Cáo Tài Chính;
 - (c) Thẩm định các báo cáo tình hình kinh doanh, Báo Cáo Tài Chính hàng năm và các báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội Đồng Quản Trị;
 - (d) Trình báo cáo thẩm định Báo Cáo Tài Chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công Ty và trình báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội Đồng Quản Trị lên Đại Hội Đồng Cổ Đông tại cuộc họp thường niên;
 - (e) Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công Ty, các hoạt động quản lý và điều hành của Công Ty vào bất kỳ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông hoặc theo yêu cầu của Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) tổng số Cổ Phần phổ thông của Công Ty. Việc kiểm tra của Ban Kiểm Soát không được cản trở các hoạt động bình thường của Hội Đồng Quản Trị và không được gây gián đoạn điều hành các hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công Ty;
 - (f) Kiến nghị Hội Đồng Quản Trị hoặc Đại Hội Đồng Cổ Đông các biện pháp sửa đổi và cải tiến cơ cấu tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Công Ty;
 - (g) Khi phát hiện có thành viên Hội Đồng Quản Trị hoặc Tổng Giám Đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công Ty theo quy định của pháp luật và Điều Lệ này thì Ban Kiểm Soát phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội Đồng Quản Trị và yêu cầu người có hành vi vi phạm phải chấm dứt việc vi phạm đó và có giải pháp khắc phục hậu quả; và
 - (h) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông.
- 33.2. Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc và Người Quản Lý Doanh Nghiệp khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công Ty theo yêu cầu của Ban Kiểm Soát.
- 33.3. Mức thù lao của các thành viên Ban Kiểm Soát do Đại Hội Đồng Cổ Đông quyết định.

X. NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP KHÁC

Điều 34. Trách nhiệm cẩn trọng

Thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Tổng Giám Đốc và Người Quản Lý Doanh Nghiệp khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội Đồng Quản Trị nếu có, một cách trung thực vì lợi ích cao nhất của Công Ty và với mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

Điều 35. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

- 35.1. Thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Tổng Giám Đốc và Người Quản Lý Doanh Nghiệp khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công Ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.
- 35.2. Thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Tổng Giám Đốc và Người Quản Lý Doanh Nghiệp khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội Đồng Quản Trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công Ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.
- 35.3. Công Ty không cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Tổng Giám Đốc, Người Quản Lý Doanh Nghiệp khác và những Người Có Liên Quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ trường hợp các khoản vay hoặc bảo lãnh nêu trên đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông chấp thuận.
- 35.4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công Ty với một hoặc nhiều thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Tổng Giám Đốc, Người Quản Lý Doanh Nghiệp khác hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Tổng Giám Đốc, Người Quản Lý Doanh Nghiệp khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính vẫn có hiệu lực trong các trường hợp sau đây:
- (a) Đối với hợp đồng có giá trị dưới ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo Cáo Tài Chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của Người Quản Lý Doanh Nghiệp hoặc thành viên Hội Đồng Quản Trị đã được báo cáo cho Hội Đồng Quản Trị. Đồng thời, Hội Đồng Quản Trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội Đồng không có lợi ích liên quan;
 - (b) Đối với những hợp đồng có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên của tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo Cáo Tài Chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của Người Quản Lý Doanh Nghiệp hoặc thành viên Hội Đồng Quản Trị đã được công bố cho các Cổ Đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những Cổ Đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;
 - (c) Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các Cổ Đông của Công Ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội Đồng Quản Trị hoặc một tiểu ban trực thuộc Hội Đồng Quản Trị hay các Cổ Đông cho phép thực hiện.

Thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Tổng Giám Đốc, Người Quản Lý Doanh Nghiệp khác và những Người Có Liên Quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công Ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Điều 36. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

- 36.1. Thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Tổng Giám Đốc và Người Quản Lý Doanh Nghiệp khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mất mát và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
- 36.2. Công Ty sẽ đền bù cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công Ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội Đồng Quản Trị, Người Quản Lý Doanh Nghiệp, nhân viên hoặc là đại diện được Công Ty ủy quyền với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mất mát vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của Công Ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.
- 36.3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công Ty có thể mua bảo hiểm cho những người đó để được bồi thường trong những trường hợp rủi ro nêu trên.

XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 37. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

- 37.1. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông nắm giữ từ năm phần trăm (5%) tổng số Cổ Phần phổ thông có quyền trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách Cổ Đông, các biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc và tại văn phòng của Công Ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được ủy quyền của Cổ Đông phải kèm theo giấy ủy quyền của Cổ Đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.
- 37.2. Thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Tổng Giám Đốc và Người Quản Lý Doanh Nghiệp khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký Cổ Đông của Công Ty, danh sách Cổ Đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công Ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.
- 37.3. Công Ty phải lưu Điều Lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều Lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông và Hội Đồng Quản Trị, biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông và Hội Đồng Quản Trị, các báo cáo của Hội Đồng Quản Trị, các báo

cáo của Ban Kiểm Soát, Báo Cáo Tài Chính năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính, hoặc địa điểm kinh doanh.

XII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 38. Phân phối lợi nhuận

- 38.1. Đại Hội Đồng Cổ Đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận của Công Ty, hoặc không chia cổ tức và sử dụng vào mục đích khác.
- 38.2. Theo quy định của Luật Doanh Nghiệp, Hội Đồng Quản Trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công Ty.
- 38.3. Công Ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại Cổ Phiếu.
- 38.4. Hội Đồng Quản Trị có thể đề nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng Cổ Phiếu.
- 38.5. Căn cứ Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán, Hội Đồng Quản Trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách Cổ Đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách Cổ Đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, Cổ Phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
- 38.6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

XIII. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN

Điều 39. Tài khoản ngân hàng, Quỹ dự trữ

- 39.1. Công Ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
- 39.2. Trong trường hợp cần thiết, Công Ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
- 39.3. Sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật, đã thanh toán các nghĩa vụ khác về tài sản đến hạn phải trả, Công Ty sẽ trích lập các Quỹ theo quy định của pháp luật và nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông.

Điều 40. Năm Tài Chính

Năm Tài Chính của Công Ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Điều 41. Chế độ kế toán

- 41.1. Chế độ kế toán Công Ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc chế độ kế toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận.
- 41.2. Công Ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. Công Ty lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà Công Ty tham gia. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và đầy đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công Ty.
- 41.3. Công Ty sử dụng Đồng Việt Nam (hoặc ngoại tệ tự do chuyển đổi trong trường hợp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận) làm đơn vị tiền tệ ghi sổ kế toán.

XIV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 42 . Báo Cáo Tài Chính

- 42.1. Công Ty phải lập bản Báo Cáo Tài Chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ khi kết thúc mỗi Năm Tài Chính, Công Ty phải nộp Báo Cáo Tài Chính hàng năm cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, cơ quan đăng ký kinh doanh và các cơ quan khác theo yêu cầu của pháp luật hiện hành.
- 42.2. Báo Cáo Tài Chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi lỗ của Công Ty trong Năm Tài Chính, bảng cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công Ty tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh Báo Cáo Tài Chính.
- 42.3. Các Báo Cáo Tài Chính được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên) của Công Ty phải được công bố theo các quy định của pháp luật.

Điều 43. Báo cáo thường niên

Công Ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán.

XV. KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 44. Kiểm toán

- 44.1. Đại Hội Đồng Cổ Đông chỉ định một Công Ty Kiểm Toán độc lập hoặc thông qua danh sách các Công Ty Kiểm Toán độc lập và ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công Ty cho Năm Tài Chính tiếp theo. Công Ty phải chuẩn bị và gửi Báo Cáo Tài Chính năm cho Công Ty Kiểm Toán độc lập sau khi kết thúc Năm Tài Chính.

- 44.2. Công Ty Kiểm Toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về Báo Cáo Tài Chính năm phản ánh các khoản thu chi của Công Ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội Đồng Quản Trị trong vòng ba (03) tháng kể từ ngày kết thúc Năm Tài Chính.

XVI. CON DẤU

Điều 45. Con dấu

- 45.1. Con dấu được khắc theo quy định của luật pháp.
- 45.2. Công Ty sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

XVII. TỔ CHỨC LẠI, CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ

Điều 46. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập và chuyển đổi hình thức Công Ty

Công Ty sẽ thực hiện các thủ tục chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi hình thức của Công Ty theo quy định của pháp luật.

Điều 47. Chấm dứt hoạt động

Công Ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:

- (a) Tòa án tuyên bố Công Ty phá sản theo quy định của pháp luật hiện hành;
- (b) Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông; hoặc
- (c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 48. Thanh lý

- 48.1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc Thời hạn hoạt động theo quyết định giải thể Công Ty, Hội Đồng Quản Trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại Hội Đồng Cổ Đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội Đồng Quản Trị chỉ định từ một Công Ty Kiểm Toán độc lập.
- 48.2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động của mình. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công Ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công Ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
- 48.3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:
- (a) Các chi phí thanh lý;
 - (b) Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho công nhân viên;

- (c) Thuế và các khoản nộp cho Nhà nước;
- (d) Các khoản vay (nếu có);
- (e) Các khoản nợ khác của Công Ty;

Số dư còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (e) trên đây được phân chia cho các Cổ Đông. Các Cổ Phần ưu đãi, nếu có, được ưu tiên thanh toán trước.

XVIII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 49. Giải quyết tranh chấp nội bộ

49.1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công Ty hay tới quyền và nghĩa vụ của các Cổ Đông theo quy định tại Điều Lệ Công Ty, Luật Doanh Nghiệp, các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định giữa:

- (a) Cổ Đông với Công Ty; hoặc
- (b) Cổ Đông với Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát, Tổng Giám Đốc hay Người Quản Lý Doanh Nghiệp cao cấp.

các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội Đồng Quản Trị hay Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị, Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng ba mươi (30) Ngày Làm Việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội Đồng Quản Trị hay Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Hội Đồng Quản Trị chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là Trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

49.2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra giải quyết tại Trọng tài.

49.3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

XIX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 50. Bổ sung và sửa đổi Điều Lệ

50.1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều Lệ này phải được Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét quyết định.

- 50.2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công Ty chưa được đề cập trong bản Điều Lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều Lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công Ty.

XX. HIỆU LỰC

Điều 51. Hiệu lực của Điều lệ

Điều Lệ Sửa Đổi này gồm hai mươi (20) Chương, năm mươi một (51) Điều sửa đổi, thay thế bản Điều Lệ cũ được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn VNG thông qua ngày 30/6/2016, sửa đổi vào ngày 24/5/2018, ngày 23/7/2018 và ngày 24/06/2022. Điều Lệ Sửa Đổi này được Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn VNG thông qua ngày __/6/2025.

Các vấn đề liên quan đến quyền của Cổ Đông tại từng thời điểm mà không được quy định trong Điều Lệ này sẽ được điều chỉnh bởi các thỏa thuận đang có hiệu lực giữa Công Ty và Cổ Đông hoặc/và giữa các Cổ Đông với nhau (“Thỏa Thuận”).

Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa các điều khoản trong Điều Lệ Sửa Đổi này và Thỏa Thuận, thì điều khoản trong Thỏa Thuận sẽ được áp dụng. Với điều kiện các quy định của Thỏa Thuận vẫn còn hiệu lực, Công Ty sẽ giải quyết các vấn đề nêu trên theo quy định của Thỏa Thuận. Điều Lệ Sửa Đổi này được lập thành bốn (04) bản (tiếng Việt và tiếng Anh), có giá trị như nhau, trong đó:

- (a) Hai (02) bản tiếng Việt đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh và Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước; và
- (b) Hai (02) bản tiếng Việt và bản tiếng Anh lưu giữ tại văn phòng của Công Ty.

Các bản sao hoặc trích lục Điều Lệ Công Ty có giá trị khi có chữ ký của:

- (a) Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị; hoặc
- (b) Tối thiểu hai (02) thành viên Hội Đồng Quản Trị; hoặc
- (c) Người đại diện pháp luật; hoặc
- (d) Người được ủy quyền của người đại diện pháp luật.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNG
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

LÊ HỒNG MINH

PHỤ LỤC

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn VNG được cấp lần đầu ngày 09/09/2004

STT	TÊN CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	QUỐC TỊCH	NƠI ĐĂNG KÝ HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	SỐ CỔ PHẦN
1	LÊ HỒNG MINH	Việt Nam	260 Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3	262.500
2	CAO TOÀN MỸ	Việt Nam	476/234A 1/6 Âu Cơ, Phường 10, Quận Tân Bình	75.000
3	TRỊNH BẢO	Việt Nam	5B Đinh Bộ Lĩnh, Phường 5, Quận Bình Thạnh	75.000
4	NGUYỄN THANH BÌNH	Việt Nam	191B Đoàn Hoàng Vinh, Phường 5, Thị xã Bến Tre, Tỉnh Bến Tre	37.500

DRAFT

AMENDED CHARTER

VNG GROUP JSC

HO CHI MINH CITY, __ JUNE 2025

TABLE OF CONTENT

I.	DEFINITION	4
	Article 1. Definition	4
II.	NAME, FORM, HEAD OFFICE, BRANCH, REPRESENTATIVE OFFICE AND DURATION OF OPERATION OF THE COMPANY	7
	Article 2. Name, form, head office, branch, representative office and Duration of Operation of the Company 7	
III.	OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS AND OPERATION OF THE COMPANY	8
	Article 3. Objectives of the Company	8
	Article 4. Scope of business and operations	9
IV.	CHARTER CAPITAL, SHARES AND FOUNDING SHAREHOLDERS	10
	Article 5. Charter Capital, Shares and Founding Shareholders	10
	Article 6. Share Certificates, Register book of Shareholders, and other securities certificates	10
	Article 7. Offer and Assignment of Shares	11
	Article 8. Buy-back of Shares as demanded by Shareholders	12
	Article 9. Buy-back of Shares as a result of Company's decisions	12
	Article 10. Payment conditions and handling of buy-back Shares	13
	Article 11. Payment of Dividends	13
	Article 12. Revocation of Shares, recovery of payment for redeemed Shares or dividends	13
V.	ORGANIZATIONAL STRUCTURE OF MANAGEMENT	14
	Article 13. Organizational structure of management	14
VI.	SHAREHOLDERS AND GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS	14
	Article 14. Rights of Shareholders	14
	Article 15. Obligations of Shareholders	16
	Article 16. General Meeting of Shareholders	16
	Article 17. Rights and duties of the General Meeting of Shareholders	17
	Article 18. Authorized representatives	19
	Article 19. Convening of the General Meeting of Shareholders, agenda and notice of meeting of General Meeting of Shareholders	20
	Article 20. Conditions for conducting meeting of the General Meeting of Shareholders	21
	Article 21. Procedures for conducting and voting at General Meeting of Shareholders	21
	Article 22. Passing resolutions of the General Meeting of Shareholders	22
	Article 23. Competence and procedures for collecting written opinions of Shareholders to pass decisions of the General Meeting of Shareholders	22
	Article 24. Minutes of meeting of General Meeting of Shareholders	23
	Article 25. Demand for cancellation of resolutions of General Meeting of Shareholders	23
VII.	THE BOARD OF DIRECTORS	23
	Article 26. Composition and term of office of the Board of Directors members	23
	Article 27. Rights and duties of the Board of Directors	25
	Article 28. Chairman of the Board of Directors	27
	Article 29. Meetings of Board of Directors	28
VIII.	THE CHIEF EXECUTIVE OFFICER AND OTHER MANAGERS OF AN ENTERPRISE	30
	Article 30. Organization of managerial administration	30
	Article 31. Appointment, removal, duties and powers of the Chief Executive Officer	30
IX.	BOARD OF SUPERVISORS	32
	Article 32. Members of Board of Supervisors	32
	Article 33. Board of Supervisors	33

X.	DUTIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, MEMBERS OF BOARD OF SUPERVISORS, THE CHIEF EXECUTIVE OFFICER AND OTHER MANAGERS OF AN ENTERPRISE	34
	Article 34. Responsibility to be prudent	34
	Article 35. Responsibility to be honest and to avoid conflicts of interest.....	34
	Article 36. Responsibilities for loss and compensation.....	35
XI.	RIGHT TO INVESTIGATE BOOKS AND RECORDS OF COMPANY	36
	Article 37. Right to investigate books and records	36
XII.	PROFIT DISTRIBUTION.....	36
	Article 38. Profit distribution.....	36
XIII.	BANK ACCOUNTS, RESERVES, FISCIAL YEAR AND ACCOUNTING SYSTEM.....	37
	Article 39. Bank accounts, Reserves.....	37
	Article 40. Fiscal Year	37
	Article 41. Accounting standards.....	37
XIV.	ANNUAL REPORTS, RESPONSIBILITIES FOR DISCLOSURE OF INFORMATION AND PUBLIC ANNOUNCEMENT	37
	Article 42. Financial Statements	37
	Article 43. Annual reports.....	38
XV.	AUDITING THE COMPANY	38
	Article 44. Auditing	38
XVI.	SEAL.....	38
	Article 45. Seal	38
XVII.	TERMINATION OF OPERATION AND LIQUIDATION	38
	Article 46: Division, separation, merger, consolidation, conversion of the Company	38
	Article 47. Termination of operation	38
	Article 48. Liquidation.....	39
XVIII.	INTERNAL DISPUTE RESOLUTION	39
	Article 49. Internal dispute resolution.....	39
XIX.	AMENDMENT TO THIS CHARTER.....	40
	Article 50. Amendment to the Charter.....	40
XX.	VALIDITY	40
	Article 51. Validity	40

I. DEFINITION

Article 1. Definition

1.1 In this Charter, the following terms shall be construed as follows:

- a. **“Affiliates”** means, in relation to any party, any Subsidiary or Parent Entity of that party and any Subsidiary of any such Parent Entity, and other entities which that party has significant influence but are not its Subsidiaries or joint ventures, in each case from time to time;
- b. **“Auditing Firm”** means a firm of independent public accountants, which shall be any of Deloitte Touche Tohmatsu, PricewaterhouseCoopers, KPMG, and Ernst & Young;
- c. **“Business Day”** means days in week from Monday to Friday other than public holidays, compensatory leave in accordance with the provision of Vietnam State;
- d. **“Charter”** or **“Amended Charter”** means this document including all attached appendices and documents amending, supplementing this document from time to time;
- e. **“Charter Capital”** means the amount of capital that is contributed or committed to contribute within a definite period by members or Shareholders of the Company and stated in Article 5 of this Charter;
- f. **“Date of Establishment”** means the date on which the Company was issued with the initial Enterprise Registration Certificate;
- g. **“VND”** or **“Vietnam Dong”** means the lawful currency of the Socialist Republic of Vietnam;
- h. **“Duration of Operation”** means the duration of operation of the Company stated in Article 2 of this Charter;
- i. **“Encumbrance”** means any interest or equity of any person (including any right to acquire, option or right of pre-emption or conversion) or any mortgage, charge, pledge, lien, assignment, hypothecation, security interest, title retention or any other security agreement or arrangement, or any agreement to create any of the above;
- j. **“Financial Statements”** means the audited financial accounts or the unaudited financial accounts if the audited financial accounts have not been released or does not exist for the relevant period;
- k. **“Fiscal Year”** means, with respect to any entity, the fiscal year of such entity, commencing on 1 January and ending on 31 December of the same calendar year;
- l. **“VAS”** means Vietnam Accounting Standards which refers to set of generally accepted accounting principles applying consistently within the jurisdiction of Vietnam;

- m. **“Law on Enterprises”** means the Law on Enterprise No.59/2020/QH14 passed by the National Assembly on 17 June 2020 and taking effect on 1 January 2021, as amended or replaced from time to time;
- n. **“Law on Securities”** means the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on 26 November 2019 and taking effect on 1 January 2021, as amended or replaced from time to time;
- o. **“Managers of an Enterprise”** means a manager of the Company, comprising the Chairman of the Board of Directors, member of the Board of Directors, the Chief Executive Officer and other managerial position, who is authorized to enter into transactions of the Company in the name of the Company as stipulated in the Charter of the Company;
- p. **“Related Party Transaction”** means any transaction entered into between Company and any of the following persons:
 - i. A member of the Board of Directors;
 - ii. The Chief Executive Officer, Vice President(s) and the Chief Accountant of the Company;
 - iii. A member of the Board of Supervisors of the Company;
 - iv. A Shareholder, authorised representative of Shareholders, holding more than ten percent (10%) of the total Shares of the Company; or their Related Persons;
 - v. The Enterprise has: (i) the members of the Board of Directors, the members of Board of Supervisors, the Chief Executive Officer and other Managers of an Enterprise of the Company holding capital contribution or Shares; (ii) their Related Persons jointly owning or separately owning Shares or contributed capital of more than ten percent (10%) of Charter Capital; and
 - vi. Any Related Person of any of the persons covered by i to iii;
- q. **“Related Person”** means any individual or organization stipulated in Article 4.23 of the Law on Enterprises and in Article 4.46 of the Law on Securities, including:
 - i. Item 23, Article 4, Law on Enterprises: Related Persons means organizations and individuals that have direct or indirect relationships with an enterprise in the following cases:
 - i1. Parent company, its Managers and the legal representative of parent company and other persons who are competent to appoint Managers of parent company;
 - i2. Subsidiary company, and any Manager and the legal representative of the Subsidiary company;

- i3. Persons or group of persons who are capable of dominating the decision-making process or operations of an enterprise through management bodies in that enterprise;
 - i4. Enterprise Managers, the legal representative, and inspectors;
 - i5. Wife, husband, father, adoptive father, mother, adoptive mother, children, adopted children, sibling, brother- in- law or sister-in-law of an enterprise manager or a member or Shareholder holding dominant capital share or Shares;
 - i6. Individuals who are authorized representatives of those specified at paragraphs i1, i2, i3, i4 and i5 of this Clause;
 - i7. An enterprise in which the persons as stipulated in paragraphs i1, i2, i3, i4, i5, i6 and i8 of this Clause holding Shares to the level that they can control the decision-making process of the management bodies of such enterprise;
 - i8. Any group of persons who agree to co-ordinate to take over Shares of capital contribution, Shares or interests in the Company or control the decision-making process of the Company;
- ii. Item 46, Article 4, Law on Securites: Related Person means an individual or organization with interactive relations in the following circumstances:
- ii1. An enterprise and its insiders;
 - ii2. An enterprise and any organization or individual owing more than ten percent (10%) of the number of voting Shares or capital contribution of such enterprise;
 - ii3. An organization or individual who in a relationship with another organization or individual directly or indirectly controls or is jointly controlled by such other organization or individual, or is subject to the same control with such other organization or individual;
 - ii4. An individual and his/her biological parents, adoptive parents, parents-in-law, spouse, offspring, adopted children, daughter-in-law, son-in-law, siblings, brother-in-law or sister-in-law;
 - ii5. A parent company and its subsidiaries; and
 - ii6. A contractual relationship in which one person is the representative of the other;
- r. **“Shareholders”** means the owners or Shareholder(s) of the Company and any other owners of Shares of the Company from time to time;
- s. **“Shares”** means ordinary Shares of the Company;

- t. **“Subsidiary”** means any company which is currently or subsequently owned or controlled directly or indirectly by the Company;
 - u. **“USD”** means the lawful currency of the United States of America;
 - v. **“Vietnam”** means the Socialist Republic of Vietnam; and
 - w. **“Board of Management”** means management members of the Company, including but not limited to the Chief Executive Officer and Vice Presidents, as appointed from time to time pursuant to this Charter.
- 1.2 In this Charter, any reference to one or more other provisions or documents includes their respective amendments or replacements.
- 1.3 Headings (chapters and Articles of this Charter) are used for convenience only and shall not affect the contents of this Charter.
- 1.4 Words or terms defined in the Law on Enterprises and Law on Securities (if they do not contradict to the subject or context herein) will have the same meanings in this Charter.

II. NAME, FORM, HEAD OFFICE, BRANCH, REPRESENTATIVE OFFICE AND DURATION OF OPERATION OF THE COMPANY

Article 2. Name, form, head office, branch, representative office and Duration of Operation of the Company

- 2.1 Name of the Company:
- Name in Vietnamese: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNG**
 - Name in English: **VNG GROUP JSC**
 - Transaction name: **VNG GROUP**
 - Abbreviated name: **VNG GROUP**
- 2.2 The Company is a shareholding company, having legal entity status in compliance with applicable laws of Vietnam.
- 2.3 Registered office of the Company is Lot Z06 Street No.13, Ward Tan Thuan Dong, District 7, Ho Chi Minh City, Vietnam
- 2.4 Legal Representative of the Company:
- 2.4.1. The Company shall have a legal representative holding the position of Chairman of the Board of Directors or Chief Executive Officer, as determined by the Board of Directors and duly reflected in the most recent Enterprise Registration Certificate of the Company.
 - 2.4.2. The legal representative of the Company shall exercise their rights and fulfill their obligations in accordance with the provisions of this Charter and applicable laws.
 - 2.4.3. The Company might have more than one legal representative as appointed by the Board of Directors, in which case, each representative shall have respective power and duties as decided by the Board of Directors.

- 2.5 The Company may establish branches, representative offices, and business offices in order to carry out the objectives of the Company in accordance with the decisions of the Board of Directors or the Chief Executive Officer to the extent permitted by laws.
- 2.6 The Duration of Operation of the Company shall be indefinite from the Date of Establishment, except for termination of operation in accordance with Article 47 of this Charter.

III. OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS AND OPERATION OF THE COMPANY

Article 3. Objectives of the Company and lines of business

- 3.1 Objectives: The Company is established for the purpose of raising and effectively using capital in the business for profit; creating stable work and employment for employees; increasing dividends of Shareholders; contribution to the State budget and development of the Company.

- 3.2 Lines of business:

No.	Lines of business	VSIC Code
1.	Computer consultancy and system administration (CPC 849)	6202
2.	Real estate activities with owned or leased property (except for the construction of cemetery infrastructure to transfer land use rights associated with infrastructure) Details: Real estate business.	6810
3.	Data processing, hosting and related activities Details: services for accessing data and information on the network, services for processing data and information on the network. Database building, database storage, database mining. (CPC 843) and services for the design and provision of advertising space and time on the Internet. (except for activities that related to security, press activities and news gathering in any form)	6311
4.	Other telecommunications activities Details: - Internet services provider agent. - Providing Internet accessing service (ISP), providing service of internet applied in post and telecommunication (OSP Post, OSP telecommunication). (except: resell telecommunications infrastructure, network supply) - Provision of information content services on mobile telecommunications networks. - Cloud computing services. - Digital information content services. - Value-added telecommunications services to basic telecommunications services on the Internet. (IAS internet access service, without network infrastructure) (except for activities that related to security, press activities and news gathering in any form)	6190

5.	Advertising Details: Commercial advertising (CPC 871) (Foreign-invested economic organizations are not allowed to advertise tobacco and alcohol; they are not allowed to carry out printing and publishing activities)	7310
6.	Other amusement and recreation activities n.e.c: Detail: - Games; - Online game services. (except for the business of award-winning video games for foreigners and the online prize-winning video games) (CPC 964)	9329 (Main)
7.	Other information services n.e.c: Details: Telephone information services (messaging service, PCS service - Personal Communication Service) (Other telecommunications services without network infrastructure) (Except for activities that related to security, press activities and news gathering in any form)	6399
8.	Agency, intermediary, auction (CPC 621) Details: commission agent buying and selling phone cards, internet cards, and game cards. (CPC 621) (except for products that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not allowed to export, import, distribute according to the provisions of law)	4610
9.	Computer programming Software production, consulting and supplying software (CPC 849) (except for products that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not allowed to export, import, distribute according to the provisions of law)	6201
10.	Portal Services Details: - Establishing social networks; - Establishing news aggregator sites (excluding press activities); - E-commerce websites; - E-commerce trading platforms.	6312
11.	Other supporting service activities related to transportation Details: Activities of airline ticket agencies	5229
12.	Sound recording and music publishing activities	5920
13.	Activities of insurance agents and brokers	6622
14.	Call-related service activities	8220

3.3 Lines of business of the Company might be changed, amended from time to time, however, this will not be necessary to change this Charter.

Article 4. Scope of business and operations

The Company may carry out business activities onshore and offshore as in compliance with laws

and this Charter.

IV. CHARTER CAPITAL, SHARES AND FOUNDING SHAREHOLDERS

Article 5. Charter Capital, Shares and Founding Shareholders

- 5.1 The Company's Charter Capital is VND293,769,740,000 (in words: Two hundred ninety-three billion, seven hundred sixty-nine million, seven hundred forty thousand Vietnamese Dong). The face value per Share is 10,000 (ten thousand) Vietnamese Dong. The total number of Shares is 29,376,974 shares. This amount may be adjusted from time to time in accordance with changes in the Company's capital structure.
- 5.2 The Company may change its Charter Capital upon approval of the General Meeting of Shareholders and in accordance with laws.
- 5.3 Names, addresses, number of Shares owned and other details of founding Shareholders are stated in the Appendix hereto. This Appendix is a part of this Charter.
- 5.4 Ordinary Shares shall be firstly offered to existing Shareholders in proportion to their percentage of ownership of ordinary Shares in the Company, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders. If the Shares intended to be issued are not fully subscribed by Shareholders, the remaining Shares shall be managed by the Board of Directors. The Board of Directors may distribute these Shares to Shareholders of the Company or to other persons in a manner that the Board of Directors deem appropriate provided that the conditions offered to such persons are not better than those offered to Shareholders, unless it is otherwise approved by the General Meeting of Shareholders.
- 5.5 The Company may buy back its Shares in a manner stipulated as per this Charter and applicable laws.
- 5.6 The Company may issue other types of securities upon approval of the General Meeting of Shareholders and in accordance with laws.
- 5.7 **Foreign ownership limit.** All (i) shares or other equity interests in the Company, (ii) securities convertible into or exchangeable for shares, voting securities or other equity interests in the Company, and (iii) options, warrants or other rights to acquire the securities described in clauses (i) and (ii), whether fixed or contingent, matured or unmatured, contractual, legal, equitable or otherwise (collectively, Equity Securities) shall be subject to the following limitations:
- (a) In no event the foreign ownership limit (FOL) of the Company be more than maximum percentage as permitted by the Vietnamese law;
 - (b) The Company at its discretion shall reject to conduct any corporate registration or statutory licensing procedure to effect any transfer of shares or Equity Securities or other transactions which may result in the foreign ownership ratio in the Company exceeding the FOL.

Article 6. Share Certificates, Register book of Shareholders, and other securities certificates

- 6.1 A certificate issued by the Company or book entries evidencing the ownership of one or more Shares of the Company shall be called a Share Certificate.
- 6.2 The Shareholders of the Company shall be issued with Share Certificates corresponding to the number of Shares and class of Shares owned.

Share Certificates must have information required by Law on Enterprises.

- 6.3 Within seven (07) days from the date of submission of a complete application for transfer of Share ownership as stipulated by the Company or within five (05) Business Days from the date of full payment of the subscription price as stipulated in the Share issue plan of the Company and once the Company has received the approval of the competent bodies, the owner of Shares shall be issued with a Share Certificate. The owner of Shares is not required to pay the Company any expenses for printing the Share Certificate.
- 6.4 Where a Share Certificate is damaged, erased, lost, stolen or destroyed, the owner of such Share Certificate may request issuance of a new Share Certificate provided that such owner must provide evidence of ownership of Shares and pay any related expenses to the Company.
- 6.5 The Company's Register book of Shareholders shall be established and managed in accordance with the applicable laws from time to time.
- 6.6 A Register book of Shareholder must contain the main contents and shall be retained in accordance with the laws.
- 6.7 Bond certificates or other securities certificates of the Company (excluding offer letters, temporary certificates and similar documents) shall be issued with the seal and sample signature of the legal representative of the Company.

Article 7. Offer and Assignment of Shares

- 7.1 All Shares shall be freely assigned unless otherwise stipulated by this Charter and law.
- 7.2 The Board of Directors shall determine the price at which Shares shall be offered for sale by the Company. The price at which Shares shall be offered must not be lower than the market price at the time of offering or the most recent value, except in the following cases:
- (a) Initial Offering of Shares to non-founding Shareholders upon the Company's incorporation;
 - (b) Shares offered to all Shareholders in proportion to their respective shareholding in the Company;
 - (c) Shares offered to brokers or underwriters. In this case, the amount of discount or specific discount rate must be approved by the Shareholders representing at least sixty-five percent (65%) of the total number of Shares with voting rights;
 - (d) Shares offered to the Employees; and
 - (e) Other cases as decided by the General Meeting of Shareholders.

- 7.3 Shares shall be deemed to have been issued by the Company when they have been paid up and the information of the purchaser has been properly recorded in the Register book of Shareholders; from such point of time, the purchaser of Shares shall become a Shareholder of the Company.
- 7.4 Where only a part of Shares in a bearer Share Certificate are assigned, such Share Certificate shall be cancelled and the Company shall issue a new Share Certificate recording remaining number of Shares.
- 7.5 The conditions, methods and procedures for public offering of Shares by the Company shall comply with the legislation on securities.
- 7.6 Shares to be issued under the Employee Stock Ownership Program (ESOP) shall be subject to transfer restrictions in accordance with the applicable provisions of the Securities Law and the Company's ESOP Policy, as amended from time to time.

Article 8. Buy-back of Shares as demanded by Shareholders

- 8.1. A Shareholder voting against the re-organization of the Company or against a change to the rights and obligations of Shareholders stipulated in this Charter of the Company may require the Company to redeem its Shares.
- 8.2. Such demand must be made in writing and specified with the name and address of the Shareholder, the number of Shares of each class, the intended selling price, and the reason for requiring redemption by the Company. Such demand must be sent to the Company within ten (10) days from the date on which the General Meeting of Shareholders passed a resolution on a matter referred to in this Article.
- 8.3. The Company shall buy back from Shareholder, at his/her request as provided in Clause 1 of this Article in accordance with the applicable laws and regulations..

Article 9. Buy-back of Shares as a result of Company's decisions

In accordance with the applicable laws and regulations, the Company shall be entitled to buy back no more than thirty percent (30%) of total number of its issued ordinary Shares, a portion or all of its issued Shares of other classes in accordance with the following provisions:

- 9.1. The Board of Directors shall have right to decide on a buy-back of no more than ten percent (10%) of total number of Shares of each class already issued for every 12 months. In other cases, the buy-back of Shares shall be decided by the General Meeting of Shareholders.
- 9.2. Subject to the conditions set forth in Article 9.1 and to the extent permitted by applicable laws, the Company shall have the full authority to buy back all Shares held by any Shareholder who is or was an employee of the Company, in accordance with the Company's ESOP Policy.
- 9.3. The Board of Directors shall decide the price for redemption of Shares.

- 9.4. Subject to the conditions of Article 9.1, the Company may buy back a number of Shares from every Shareholder corresponding to his/her equity proportion in the Company. The procedure for the Share buy-back in this case shall comply with the Law on Securities and any amendments thereto from time to time.

Article 10. Payment conditions and handling of buy-back Shares

- 10.1 The Company may make payment for the buy-back Shares to Shareholders in accordance with the provisions of Article 8 and Article 9 of this Charter where immediately subsequent to such payment the Company shall still be able to pay off all due debts and other property liabilities.
- 10.2 All Shares that are bought back in accordance with the provision of Article 8 and Article 9 of this Charter shall be considered unsold shares.
- 10.3 Share Certificates certifying the ownership of redeemed Shares must be cancelled immediately after the respective redemption price is paid.

Article 11. Payment of Dividends

- 11.1 The Company may only pay dividends to Shareholders when the Company has made profit, or at other times upon the decision of the General Meeting of Shareholders, after fulfilling its tax and other financial obligations in accordance with the provisions of laws; making reserves and making up the losses carried forward in accordance with regulations of laws and this Charter of the Company; and immediately after full payment of dividends, the Company must still be able to fully pay all due debts and other property liabilities.
- 11.2 Dividends may be paid in cash, by Shares of the Company or other assets. In case of payment in cash, the payment must be made in Vietnam Dong.
- 11.3 The payment of dividends shall be carried out in compliance with the applicable laws and regulations on public companies, as amended from time to time.
- 11.4 Where Shares are transferred at a time during the completion of the Shareholders list and the dividends payment, the transferor shall receive dividends by the Company.

Article 12. Revocation of Shares, recovery of payment for redeemed Shares or dividends

- 12.1. Where a Shareholder fails to pay in full and on time the amount payable to purchase Shares, which are issued by the Company, the Board of Directors shall provide a notice and has the right to request such Shareholder to pay the unpaid amount together with interest on such amount and expenses arising from failure to pay in full to the Company.
- 12.2. The above-mentioned payment notice must specify the new deadline for payment (at least seven (07) days from the date of sending the notice) and place for payment, and the notice must clearly state that the number of Shares which have not yet been paid for in full shall be revoked in the case of failure to make payment properly as requested.
- 12.3. The Board of Directors has the right to revoke Shares which have not yet been paid for in full and on time in a case where the requirements in the above-mentioned notice are not

satisfied.

- 12.4. Revoked Shares shall be treated as offerable Shares. The Board of Directors may directly or indirectly through an authorized representative sell or re-issue such Shares to the persons who owned the revoked Shares or to other entities on conditions and in the manners the Board of Directors considers appropriate.
- 12.5. Shareholders holding revoked Shares must forfeit their right as Shareholders with respect to such Shares from the date of revocation to the date of payment as decided by the Board of Directors. The Board of Directors has full powers to decide the enforcement of payment of the total value of Shares at the time of revocation.
- 12.6. A revocation notice shall be sent to the holders of Shares to be revoked prior to the time of revocation. The revocation shall remain valid even if there is any error or negligence during the course of sending the notice.
- 12.7. The recovery of payments for redeemed Shares or dividends shall occur in the following two circumstances:
 - (a) Where a payment for redeemed Shares is made in contravention of Article 10; or
 - (b) Dividends are paid in contravention of Article 11.

In such case, all Shareholders shall surrender to the Company the monies or other assets received. Where a Shareholder fails to do so, that Shareholder and all members of the Board of Directors shall be jointly liable for the debts of the Company within the amounts or assets already paid to Shareholders but have not surrendered.

V. ORGANIZATIONAL STRUCTURE OF MANAGEMENT

Article 13. Organizational structure of management
The organizational structure of management comprises:

- (a) General Meeting of Shareholders;
- (b) Board of Directors;
- (c) Chief Executive Officer;
- (d) Board of Supervisors.

VI. SHAREHOLDERS AND GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Article 14. Rights of Shareholders

- 14.1. Shareholders are the owners of the Company and have the rights and obligations corresponding to the number and class of Shares owned by them. The Shareholders shall only be liable for the debts and other financial obligations of the Company to the extent of the amount of capital they have contributed to the Company.
- 14.2. Subject to the other Articles of this Charter, ordinary Shareholders shall have the following

rights:

- (a) To participate, speak and exercise the right to vote directly at the General Meeting of Shareholders or through an authorized representative(s); or at online General Meeting of Shareholders and exercise the electronic voting right in accordance with regulations of the Company;
- (b) To receive dividends at the rate as decided by the General Meeting of Shareholders;
- (c) To freely transfer their Shares in accordance with this Charter and applicable laws;
- (d) To be given priority in buying newly issued Shares or other convertible securities in proportion to the amount of ordinary Shares held by each Shareholder in the Company;
- (e) To review, search or make an extract of his/her own information in the list of Shareholders who are qualified to attend the General Meeting of Shareholders and request correction of inaccurate information;
- (f) To review, search and make an extract or copy of the Company's Charter, the minutes of the General Meeting of Shareholders and resolutions of the General Meeting of Shareholders;
- (g) Where the Company is dissolved or goes bankrupt, to receive part of the remaining property in proportion to the Shares contributed to the Company after the Company has made payment to its creditors and the Shareholders holding redeemable preference Shares of the Company, if any, in accordance with laws;
- (h) To request the Company to buy back Shares in the cases stipulated in the Law on Enterprises and this Charter; and
- (i) Other rights stipulated in this Charter, in accordance with the resolutions of the General Meeting of Shareholders and by laws.

14.3. A Shareholder or a group of Shareholders holding five percent (5%) or more of the total ordinary Shares shall have the following rights:

- (a) To sight, consult and make an extract of the book of minutes and resolutions or decisions of the Board of Directors, mid-year and annual financial statements, reports of the Board of Supervisors, and contracts and transactions which must be passed by the Board of Directors and other data except for data relating to commercial secrets or business secrets of the Company;
- (b) To request the convening of a General Meeting of Shareholders in accordance with Articles 115.3 of the Law on Enterprises;
- (c) To request the Board of Supervisors to inspect each specific issue related to the management and operation of the Company where it is considered necessary. The request must be made in writing and contain the information required by laws;
- (d) Other rights stipulated in accordance with the applicable laws and regulations and

this Charter.

- 14.4. A shareholder or group of Shareholders holding ten percent (10%) or more of the total ordinary Shares has the right to nominate candidates for the Board of Directors or the Board of Supervisors. The nomination of candidates to the Board of Directors and the Board of Supervisors shall be carried out in accordance with Article 115.5 of the Law on Enterprises and other applicable regulations, and its amendments from time to time.

Article 15. Obligations of Shareholders

A Shareholder shall have the following obligations:

- 15.1. To observe this Charter and the regulations of the Company, resolutions of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors.
- 15.2. To pay in full for the Shares subscribed for within the timeline permitted by law or as per commitment in writing.
- 15.3. To provide the correct address when subscribing for Shares.
- 15.4. To bear personal liability when committing in the name of the Company in any form the following acts:
- (a) Violating law;
 - (b) Conducting business and other transactions for self-seeking purposes or interests of other organizations or individuals; and
 - (c) Paying undue debts when the Company is facing possible financial risks.

Article 16. General Meeting of Shareholders

- 16.1. All Shareholders with voting rights shall make up the General Meeting of Shareholders that acts as the highest decision-making body of the Company. The annual meeting shall be called the annual General Meeting of Shareholders and other meetings shall be called the extraordinary meetings. The annual General Meeting of Shareholders shall be organized once every year. The General Meeting of Shareholders must hold an annual meeting within four (04) months from the end of a Fiscal Year. In case the annual General Meeting of Shareholders cannot be held within such timeline, the Board of Directors may extend the time-limit for holding an annual meeting of the General Meeting of Shareholders, but no later than six (06) months from the end of the Fiscal Year. The General Meeting of Shareholders shall not be held by the way of collection of written opinions.
- 16.2. The Board of Directors shall convene the annual General Meeting of Shareholders and shall choose an appropriate place in the territory of Vietnam. The Board of Directors has the right to decide to hold the online General Meeting in accordance with the Regulation for Online General Meeting of Shareholders approved by the General Meeting of Shareholders from time to time.
- 16.3. The Board of Directors must convene an extraordinary meeting of the General Meeting of

Shareholders in the following cases:

- (a) The Board of Directors considers that it is necessary for the benefits of the Company;
- (b) The number of remaining members of the Board of Directors, Board of Supervisors is less than the number of members required by law or less than half of the number of members required by this Charter;
- (c) A Shareholder or a group of Shareholders stipulated in Article 14.3 of this Charter requests in writing to convene the General Meeting of Shareholders. Such request must contain the information required by laws;
- (d) The Board of Supervisors requests to convene a meeting if the Board of Supervisors has a reason to believe that a member of the Board of Directors or a Manager of an Enterprise has committed a material breach of their obligations stipulated in Article 165 of the Law on Enterprises or that the Board of Directors acts or intends to act outside the scope of its powers; and
- (e) Other cases as stipulated by laws and the Charter.

16.4. Convening of an extraordinary meeting of the General Meeting of Shareholders:

- (a) The Board of Directors must convene a meeting of the General Meeting of Shareholders within thirty (30) days in any of the cases stipulated in Article 16.3(c), (d) and (e);
- (b) Where the Board of Directors fails to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 16.4(a), then within next thirty (30) days, the Board of Supervisors must, in place of the Board of Directors, convene a meeting of the General Meeting of Shareholders in accordance with Clause 3 of Article 140 of the Law on Enterprises;
- (c) Where the Board of Supervisors fails to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 16.4(b), then within the next thirty (30) days the requesting Shareholder or group of Shareholders as stipulated in Article 16.3(d) has the right to convene, in place of the Board of Directors and the Board of Supervisors, a meeting of the General Meeting of Shareholders in accordance with Clause 4 of Article 140 of the Law on Enterprises; and

In this case, the Shareholder or group of Shareholders convening the General Meeting of Shareholders has the right to request the business registration body to supervise the sequence and procedures for convening and conduct of a meeting and making decisions by the General Meeting of Shareholders. All expenses for convening and conduct of a meeting of the General Meeting of Shareholders shall be reimbursed by the Company.

Article 17. Rights and duties of the General Meeting of Shareholders

17.1 The General Meeting of Shareholders has the following rights:

- (a) To approve the development strategy of the Company;
- (b) To decide the classes of Shares and total number of Shares of each class to be offered; discount rate or discount price of Shares offered to brokers or guarantors;
- (c) To elect, remove or discharge members of the Board of Directors and members of the Board of Supervisors;
- (d) To make investment decisions or decisions on sale of assets of the Company or its branches or on purchase transactions valued at fifty percent (50%) or more of the total value of assets of the Company and its branches recorded in the most recent audited Financial Statement of the Company;
- (e) To make decisions on amendments to the Charter of the Company;
- (f) To approve annual Financial Statements;
- (g) To decide redemption of more than ten percent (10%) of the total number of Shares of each class already sold;
- (h) To consider and deal with breaches by the Board of Directors, the Board of Supervisors which caused damage to the Company and its Shareholders;
- (i) To decide re-organization or dissolution of the Company;
- (j) To approve report of the Board of Directors on the evaluation of the business management in the Company;
- (k) To approve report of the Board of Supervisors regarding corporate governance by the Board of Directors, the Chief Executive Officer;
- (l) To approve the number of members of the Board of Directors and the Board of Supervisors;
- (m) To appoint an auditing company;
- (n) To approve total remuneration of the members of the Board of Directors and the Board of Supervisors;
- (o) To approve report of the Board of Directors appointing the Chief Executive Officer;
- (p) To approve the Company or any branch of the Company enters into a contract with any person stipulated in Article 167 of the Law on Enterprises with a value of thirty-five percent (35%) or more of the total value of assets of the Company and its branch recorded in the most recent audited Financial Statements;
- (q) To approve the transaction as provided under Clause 4, Article 293 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 implementing the Law on Securities, and its amendments from time to time;

- (r) To approve internal regulations on corporate governance, operating regulations of the Board of Directors, operating regulations of the Board of Supervisors;
- (s) To decide the rate of annual dividend for each class of Shares;
- (t) To approve the change in the Company's business lines;
- (u) To approve the change in the internal management structure of the Company as stipulated in Article 13 of this Charter; and
- (v) To approve other matters as stipulated in this Charter and other regulations of the Company.

17.2 A Shareholder shall not be entitled to vote in the following cases:

- (a) Approval of contracts stipulated in Article 17.1 (d), (q) of this Charter when such Shareholder or a Related Person of such Shareholder is a party to such contract; and
- (b) Redemption of Shares held by such Shareholder or a Related Person of such Shareholder except where such redemption is made in proportion of ownership of all Shareholders.

Article 18. Authorized representatives

18.1 Shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders in accordance with laws may authorize their representative(s) to attend. In the event more than one representative is appointed, then the number of Shares and the number of votes authorized to each representative must be specified.

18.2 The authorization to a representative to attend the General Meeting of Shareholders must be made in writing on the standard form as provided by the Company. The person authorized to attend the General Meeting of Shareholders must submit the written authorization before entering the meeting room.

18.3 The voting slip of the person authorized to attend the meeting within the scope of authorization shall be invalid when the Company receives a written notice at least forty eight (48) hours prior to the time of opening of the General Shareholders Meeting in the following cases:

- (a) The principal dies, or his capacity for civil acts is lost or is restricted;
- (b) The principal has rescinded the appointment of authorization;
- (c) The principal has rescinded the authority of the person carrying out the authorization.

18.4 The authorization still remain effective if the Company receives a written notice relating to any one of these cases in Article 18.3 within less than 48 hours prior to the time of opening of the General Meeting of Shareholders.

Article 19. Convening of the General Meeting of Shareholders, agenda and notice of meeting of General Meeting of Shareholders

- 19.1 The General Meeting of Shareholders shall be convened in accordance with Articles 16.2, 16.3 and 16.4 of this Charter.
- 19.2 The convenor of the General Meeting of Shareholders must carry out the following duties:
- (a) Make a list of Shareholders entitled to participate in the meeting and to vote no earlier than (05) days on which the notice of invitation to the meeting of the General Meeting of Shareholders is sent. The Company shall disclose information about the preparation of the list of Shareholders entitled to participate in the meeting of the General Meeting of Shareholders at least twenty (20) days prior to the last registration date;
 - (b) Prepare the agenda, contents, materials for such meeting, draft resolutions for each issue in agenda as stipulated in accordance with laws and the rules of the Company;
 - (c) Determine time and venue of the meeting; and
 - (d) Send meeting invitations to all Shareholders eligible for participation in the meeting.
- 19.3 The meeting invitations and enclosed materials must be posted on the website of the Company as well as forwarded to Shareholders. Such invitation must be sent no later than twenty one (21) days prior to the date of the meeting of the General Meeting of Shareholders (calculated from the date on which the notice is validly sent or delivered, the date on which the postal charge is paid, or the date on which the notice is put in the mailbox). In the case enclosed materials are not attached with the meeting invitation, such invitation must specify the website address in order to enable the Shareholders to access such materials.
- 19.4 A Shareholder or group of Shareholders referred to in Article 14.3 of this Charter has the right to propose any matter to be included in the agenda of a meeting of the General Meeting of Shareholders. The proposal must be made in writing and must be sent to the Company at least three (03) Business Days prior to the opening day of the General Meeting of Shareholders. The proposal must contain full names of the Shareholders, number and class of Shares held by them, and the items proposed to be included in the agenda.
- 19.5 The convenor of the General Meeting of Shareholders has the right to reject any proposal defined in Article 19.4 in the following cases:
- (a) Such proposals are not forwarded within the specified time limit or contain incorrect or insufficient information;
 - (b) The proposed matters are not within the deciding competence of the General Meeting of Shareholders; and
 - (c) Other cases that are not in accordance with the applicable laws.

- 19.6 Any resolution of the General Meeting of Shareholders passed with one hundred percent (100%) votes shall be deemed to be valid even if the General Meeting of Shareholders was not convened in accordance with the sequence and procedures, or the items voted on were not included on the agenda.

Article 20. Conditions for conducting meeting of the General Meeting of Shareholders

- 20.1 A meeting of the General Meeting of Shareholders shall be conducted where it is attended by a number of Shareholders that represent more than fifty percent (50%) of the voting Shares.
- 20.2 Where the number of attendees required is insufficient within thirty (30) minutes from the opening time of the meeting, the convenors shall cancel the meeting. The General Meeting of Shareholders must be reconvened within thirty (30) days from the intended date of holding the first General Meeting of Shareholders. The reconvened General Meeting of Shareholders shall be conducted only when the attendees represent at least thirty-three percent (33%) of the voting Shares.
- 20.3 Where a meeting convened for the second time is not able to be conducted due to an insufficient number of attendees required to be present within thirty (30) minutes from the opening time of the meeting, the General Meeting of Shareholders may be convened for a third time within twenty (20) days from the intended date of conducting the second meeting; and in such case, the meeting shall be conducted irrespective of the number of attending Shareholders or authorized representatives. The General Meeting of Shareholders re-convened under this Article 20.3 shall have the right to make decisions on all matters proposed to be passed at the first convened General Meeting of Shareholders.

Article 21. Procedures for conducting and voting at General Meeting of Shareholders

- 21.1 On the date of holding the General Meeting of Shareholders, all eligible participating Shareholders will be registered to attend the meeting.
- 21.2 Upon registration, participants shall be provided with voting slips for the issues to be voted in the meeting agenda.
- 21.3 Shareholders or authorized persons who come after the meeting opened shall be entitled to register and vote after registration. The chairman must not stop the meeting for the latecomers to register; in this case the effect of votes that have been done shall not be affected.
- 21.4 The Chairman of the Board of Directors shall chair meetings convened by the Board of Directors. Where he is absent or temporarily loses the ability to work, the Vice Chairman of the Board of Directors will be the chairman of the meeting. If there is no Vice Chairman, or if the Vice Chairman is also absent or unable to perform his/her duties, the remaining members shall elect one of them to be the chairman of the meeting. In the case none of the members may act as the chairman, the highest ranking member of the Board of Directors shall guide the General Meeting of Shareholders to elect a chairman of the meeting from participating members and the member who receives the highest number of votes shall chair the meeting.

In other case, the person who signed the decision to convene a meeting of the General

Meeting of Shareholders shall guide the General Meeting of Shareholders to elect the chairman of the meeting, and the person who receives the highest number of votes shall chair the meeting.

- 21.5 The chairman has the right to decide the procedures and events arising outside the agenda of the General Meeting of Shareholders.
- 21.6 The chairman may delay a meeting of the General Meeting of Shareholders in accordance with the Law on Enterprises.
- 21.7 The person who convenes a meeting of the General Meeting of Shareholders shall have rights to require the Shareholders or authorized representatives attending the General Meeting of Shareholders to pass security check if the Board of Directors considers necessary. Where any Shareholder or authorized representative refuses the security check mentioned above, the convenor may, after careful consideration, may reject or expel such Shareholder or representative from the General Meeting of Shareholders.

Article 22. Passing resolutions of the General Meeting of Shareholders

- 22.1 The Shareholders' Meeting shall have rights to pass any resolution within its competence by voting at meetings or by giving written opinions.
- 22.2 Subject to Article 14.4, in case of voting at meetings:
 - (a) A resolution of the General Meeting of Shareholders on any of the matters stipulated in Articles 17.1 (b), (d), (e), (i), (p), (t) and (u) shall be passed when it is approved by a number of Shareholders representing at least sixty-five percent (65%) of the total voting Shares of all attending Shareholders; and
 - (b) A resolution of the General Meeting of Shareholders on other matters (including appointment of members of the Board of Directors and Board of Supervisors) shall be passed when it is approved by a number of Shareholders representing more than fifty percent (50%) of the total voting Shares of all attending Shareholders.
- 22.3 In case of giving written opinions, resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be passed by more than fifty percent (50%) of the total legitimate voting slips. Legitimate voting slips shall be those sent by the Company to the Shareholders, filled in within all required information, checked in the voting checkboxes by the Shareholders and sent back to the Company within the prescribed timeline.

Article 23. Competence and procedures for collecting written opinions of Shareholders to pass decisions of the General Meeting of Shareholders

The competence and procedures for collecting written opinions of Shareholders to adopt decisions of the General Meeting of Shareholders shall comply with the following provisions:

- 23.1 The Board of Directors may collect Shareholders' written opinions in order to pass a resolution of the General Meeting of Shareholders stipulated in Article 22.3 of this Charter at any time when it deems necessary for the interests of the Company.
- 23.2 The Board of Directors must prepare written opinion cards, a draft of the resolution of the

General Meeting of Shareholders, and other explanatory documents for the draft decisions. These shall be sent to each Shareholder. The Board of Directors must ensure to send and announce the document to the Shareholders within a reasonable period for their review and voting and must send at least ten (10) days prior to the expiry date of receipt of written opinion forms.

23.3 The written opinion cards must contain information required by law.

23.4 Filled-in opinion cards must be signed by Shareholders being individuals or its lawful authorized representative; or by the authorized representative or the legal representative of Shareholders being organizations.

Article 24. Minutes of meeting of General Meeting of Shareholders

The chairman of the General Meeting of Shareholders meeting is responsible for filing of minutes of the General Meeting of Shareholders. The minutes of the General Meeting of Shareholders must be published on the website of the Company within twenty-four (24) hours. Prevailing language of the minutes must be Vietnamese, and the minutes must be certified by the chairman of the meeting and the secretary, and must be made in accordance with the Law on Enterprises and this Charter.

Article 25. Demand for cancellation of resolutions of General Meeting of Shareholders

Within ninety (90) days from the receipt of the minutes of a meeting of the General Meeting of Shareholders or the voting result minutes in case of collecting written opinions of Shareholders, the Shareholders or a group of Shareholders referred to in Article 14.3 of this Charter have the right to request a court or an arbitrator to consider and cancel such resolution in the following cases:

25.1. The order and procedures for convening the concerned meeting of the General Meeting of Shareholders do not comply with the provisions of Law on Enterprises and the Charter.

25.2. The order and procedures for issuing the decision or such decision has some contents in violation of law or the Charter.

In case a resolution of the General Meeting of Shareholders is cancelled in accordance with a decision of a Court or an Arbitrator, the convenor of a meeting of the General Meeting of Shareholders may consider re-organizing the General Meeting of Shareholders within 30 days in accordance with the sequence and procedures stipulated in the Law on Enterprises and this Charter.

VII. THE BOARD OF DIRECTORS

Article 26. Composition and term of office of the Board of Directors members

26.1 The Board of Directors shall consist of three (03) to eleven (11) members as determined by the General Meeting of Shareholders from time to time.

26.2 The term of office of the Board of Directors is five (05) years. The office term of each individual member shall not exceed five (05) years; members of the Board of Directors

may be re-elected for unlimited times. In the case a member is elected to the Board of Directors (irrespective of being elected as a supplement or a replacement) in the middle of the term, the term of office of that new member shall be the remaining period of the term of the Board of Directors.

- 26.3 A Shareholder or a group of Shareholders holding ten percent (10%) or more of the total ordinary Shares shall have the right to nominate candidates to the Board of Directors. As permitted by Article 148.3 of the Law on Enterprises, members of the Board of Directors shall be elected by the General Meeting of Shareholders by way of non-cumulative voting, and subject to the voting threshold set forth in Articles 22.2 and 22.3 of this Charter. At each General Meeting of Shareholders at which members of the Board of Directors will be elected, every Shareholder entitled to vote at such meeting shall have the right to vote the number of Shares owned by such Shareholder for as many candidates as there are members of the Board of Directors to be elected. A Shareholder may not allocate all of their votes to a single candidate and must vote for as many discrete candidates as there are members of the Board of Directors to be elected.
- 26.4 Where the number of candidates to the Board of Directors by way of nomination and self-nomination is still insufficient, the incumbent Board of Directors may nominate additional candidates or hold a nomination.
- 26.5 The status as a member of the Board of Directors shall be terminated in the following cases:
- (a) Such member is ineligible to be a member of the Board of Directors in accordance with the Law on Enterprises or is prohibited from being a member of a Board of Directors by law;
 - (b) Such member sends a written resignation to the head office of the Company;
 - (c) Such member is incapable of, or restricted from civil acts;
 - (d) Such member did not attend any meeting of the Board of Directors for six (06) consecutive months without consent of the Board of Directors;
 - (e) Such member is dismissed by a decision of the General Meeting of Shareholders;
or
 - (f) Such member breaches the laws and is prosecuted by the competent State bodies.
- 26.6 The Board of Directors may appoint another person to be a temporary member of the Board of Directors in order to fill the vacancy arising, and the new member must be approved at the nearest meeting of the General Meeting of Shareholders. Upon approval of the General Meeting of Shareholders, the appointment of such new member shall be deemed effective on the date of appointment by the Board of Directors. In the event the new member is not approved by the General Meeting of Shareholders, any resolution of the Board of Directors previously passed with that member's voting shall remain valid and enforceable.
- 26.7 The appointment of members of the Board of Directors must be announced in accordance with the Law on Securities.
- 26.8 Members of the Board of Directors may not be Shareholders of the Company.

Article 27. Rights and duties of the Board of Directors

- 27.1 Business activities and affairs of the Company must be supervised and directed by the Board of Directors. The Board of Directors is the body with full authorization to exercise all rights on behalf of the Company, excluding authorities which belong to the General Meeting of Shareholders.
- 27.2 The Board of Directors is responsible to supervise the Chief Executive Officer and other Managers of an Enterprise.
- 27.3 The Board of Directors has the following rights and duties:
- (a) To make decisions on medium term development strategies and plans, and on annual business plans of the Company;
 - (b) To propose classes of Shares which may be issued and the total number of Shares of each class to be issued;
 - (c) To make decision on offering of the new Shares within the number of Shares of each class which may be offered; to make decision on mobilizing capital in other manner;
 - (d) To make decisions on the price of Shares, bonds and convertible securities of the Company offered for sale;
 - (e) To make decision on purchasing or recovering no more than ten percent (10%) of offered Shares of each class in every twelve (12) months;
 - (f) To approve transactions or contracts for borrowing, mortgage, loan, guarantees, payment of compensation by the Company; purchasing or selling the Company's assets, where the cumulative annual value of transactions within any single category equals or exceeds ten percent (10%), but not exceeding fifty percent (50%) of the total value of assets recorded in the most recent Financial Statement of the Company from time to time,;
 - (g) To approve the Company or any branch of the Company enters into a contract with any person stipulated in Article 167.1 of the Law on Enterprises with a value of less than thirty-five percent (35%) of the total value of assets of the Company and its branch recorded in the most recent audited Financial Statements;
 - (h) To appoint, dismiss or remove the Chief Executive Officer. Such dismissal must not be contrary to the contractual rights (if any) of dismissed persons;
 - (i) To make decisions on the organizational structure of the Company; to make decisions on the establishment of Subsidiary companies the establishment of branches and representative offices and the capital contribution to or purchase of Shares;

- (j) To approve the program and agenda or the General Meeting of Shareholders; to convene the General Meeting of Shareholders or to conduct procedures for obtaining written opinions for the General Meeting of Shareholders to adopt its decisions;
- (k) To submit the annual audited Financial Statements to the General Meeting of Shareholders;
- (l) To propose annual dividend rates and to determine provisional dividend rates; to organize payment of dividends;
- (m) To propose the re-organization or dissolution of the Company;
- (n) To determine operational objectives on the basis of strategic objectives approved by the General Meeting of Shareholders;
- (o) To resolve claims of the Company against Managers of an Enterprise and to make decisions to select representatives of the Company to resolve issues relating to legal proceedings against such Managers of an Enterprise;
- (p) To propose the issuance of convertible bonds and securities rights which entitle owners to purchase Shares at a pre-determined price;
- (q) To report the General Meeting of Shareholders the appointment of the Chief Executive Officer by the Board of Directors;
- (r) Any contract or transaction involving a loan or sale of assets valued at exceeding 10% but less than 35% of the total asset value recorded in the most recent financial statements of the total asset value recorded in the most recent financial statements, between the Company and a shareholder holding 51% or more of the total voting shares, or a related person of such shareholder as stipulated in Article 293.5 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020, and its amendments from time to time;
- (s) Purchase or sale of shares or capital contribution in, or make any investments to, or acquisitions of any in companies outside VNG Group, where the value of a single investment exceeds USD 1,000,000 (One million United States Dollars) but less than 35% of the total asset value recorded in the most recent Financial Statements of the Company from time to time;
- (t) Valuation of assets contributed to the Company which are not in cash relating to the issuance of Shares or bonds of the Company, comprising gold, land use rights, intellectual property rights, technology and technological know-how;
- (u) Decision on buy-back price or on recovery of Shares of the Company;
- (v) Business issues or transactions which require approval as decided by the Board of Directors within the scope of its powers and responsibilities; and
- (w) Other rights and obligations as stipulated by the laws, the Company Charter and resolutions of the General Meeting of Shareholders.

- 27.4 The Board of Directors shall pass a resolution by way of voting at meetings, obtaining written opinions, or otherwise suitable for the specific circumstance and issue as determined by the Chairman of the Board of Directors. Each member of the Board of Directors shall have one vote. An affirmative written opinion of the member of the Board of Directors shall be as valid as the affirmative vote in the meeting. An affirmative written opinion shall be confirmed by the signatures of one or more members of the Board of Directors. Such written opinion shall be sent by fax or email followed by the original, and shall be filed at the office of the Company.
- 27.5 Unless otherwise stipulated by laws and the Charter, the Board of Directors may authorize lower-level staff and Managers of an Enterprise to decide the matters subject to the Board of Directors approval and implement the works on behalf of the Company.
- 27.6 Members of the Board of Directors (excluding the authorized representatives) shall be entitled to remuneration for their work. The remuneration for the Board of Directors shall be determined by the General Meeting of Shareholders.
- 27.7 The total amount paid to each member of the Board of Directors comprising remuneration, expenses, commission, right to purchase Shares and other benefits conferred by the Company, its Subsidiaries and Affiliates and other companies in which a member of the Board of Directors is the capital contribution representative must be disclosed in the annual report of the Company.

Article 28. Chairman of the Board of Directors

- 28.1 The Chairman of the Board of Directors may not act concurrently as the Chief Executive Officer of the Company.
- 28.2 The Chairman of the Board of Directors shall have the following rights and duties:
- (a) To develop working programs and plans for the Board of Directors;
 - (b) To prepare or organize the preparation of the agenda, contents and materials for meetings of the Board of Directors; to convene and chair such meetings;
 - (c) To arrange for the adoption of decisions by the Board of Directors in other manners;
 - (d) To monitor the implementation of decisions adopted by the Board of Directors;
 - (e) To chair sessions of the General Meeting of Shareholders;
 - (f) To execute the record and amendment of the information on Shareholders in the Register book of Shareholder and be responsible for such executing and supervising the issuance of Share Certificates to Shareholders; and
 - (g) Other rights and duties as provided by this Charter and applicable Laws.
- 28.3 Where the Chairman of the Board of Directors is absent, he shall authorize in writing another member to perform the duties of the Chairman of the Board of Directors at his sole

discretion. In case no member is so authorized, other members shall elect by majority vote one among themselves to hold the temporary chairmanship of the Board of Directors.

- 28.4 Where the Chairman of the Board of Directors resigns or is removed, the Board of Directors must elect another person for replacement within ten (10) days.

Article 29. Meetings of Board of Directors

- 29.1 The initial meeting of the term of the Board of Directors to elect the Chairman and adopt other decisions under its competence shall be conducted within seven (07) Business Days after the end of the election of the Board of Directors for such term. This meeting shall be convened by the member who obtains the highest number of votes. If more than one member have equal and highest number of votes, the voting members shall elect by majority vote one of them to convene the meeting of the Board of Directors.
- 29.2 The Chairman of the Board of Directors must convene regular meetings of the Board of Directors, and must prepare the agenda, time and venue of a meeting within at least five (05) days before the proposed date of such meeting. The Chairman may convene a meeting at any time considered necessary, but there must be at least one (01) meeting every quarter.
- 29.3 In addition, the Chairman of the Board of Directors must convene a meeting of the Board of Directors which shall not be delayed without a legitimate reason, when any of the following entities makes a written request stating the purpose of the meeting and the matters to be discussed:
- (a) The Chief Executive Officer or at least three (03) other Managers of an Enterprise;
 - (b) At least two (02) members of the Board of Directors;
 - (c) The Board of Supervisors or the independent member of the Board of Directors.
- 29.4 Meetings of the Board of Directors stipulated in Article 29.3 must be conducted within seven (7) Business Days after the request for a meeting is made. If the Chairman of the Board does not accept to convene a meeting as requested, then the Chairman shall be liable for any loss and damage caused to the Company; the person making the request as referred to in Article 29.3 may himself/herself convene a meeting of the Board of Directors.
- 29.5 Where an independent auditor makes a request, the Chairman of the Board of Directors shall convene a meeting of the Board of Directors in order to discuss the audit report and the status of the Company.
- 29.6 Meetings of the Board of Directors shall be conducted at the registered address of the Company or at another address in Vietnam or abroad as decided by the Chairman and as agreed by the Board of Directors.
- 29.7 The meeting invitations of the Board of Directors must be sent to the members of the Board of Directors at least five (05) days before holding the meeting. The notice of the meeting of the Board of Directors must be in writing and in Vietnamese as the primary language, and must provide complete information about the agenda, time and venue of the meeting, accompanied by necessary documents regarding the matters to be discussed and voted on at the meeting of the Board of Directors and voting slips for the members of the Board of

Directors who are unable to attend the meeting. The members not directly attending a meeting have right to vote by sending a written vote.

- 29.8 The invitation shall be sent by post, fax, electronic mail or other guaranteed methods to reach the address of each member of the Board of Directors as registered with the Company.
- 29.9 The first meeting of the Board of Directors shall be permitted to implement resolutions if at least three quarters (3/4) of the members of the Board of Directors are present in person or via their representatives (authorized representatives) or via remote votes.
- 29.10 In the event the number of attending members is insufficient as stipulated, the meeting must be re-convened within seven (7) days from the proposed date of the first meeting. The re-convened meeting shall be conducted if more than half of the members of the Board of Directors attend.
- 29.11 Voting
- (a) Except for the case provided in Article 29.11 (b), each member of the Board of Directors or authorized representative who is present in his or her capacity as an individual at a meeting of the Board of Directors shall have one (01) vote.
 - (b) A member of the Board of Directors shall not be permitted to vote on any contract, transaction or proposal in which such member or any Related Person of such member has an interest. A member of the Board of Directors shall not be included in the quorum required to be present to hold a meeting of the Board of Directors regarding resolutions on which such member does not have the right to vote.
- 29.12 Any member of the Board of Directors who directly or indirectly benefits from a contract or transaction signed or intended to be signed with the Company and is aware that he/she has an interest in such contract or transaction is responsible to disclose the nature and content of such interest at the meeting where the Board of Directors considers the signing of such contract or transaction for the first time. Where a member of the Board of Directors is not aware that such member and his/her Related Person has an interest at the time a contract or transaction is signed with the Company, such member must publicly announce his/her related interests at the first meeting of the Board of Directors to be held after such member becomes aware that he/she has or will have an interest in the relevant contract or transaction.
- 29.13 The Board of Directors shall pass decisions and issue resolutions on the basis of the consent of the majority of members of the Board of Directors present (more than fifty percent (50%)). Where the number of votes for and against is equal, then the vote of the Chairman of the Board of Directors shall be the casting vote.
- 29.14 A meeting of the Board of Directors may be held by way of a video conference or teleconference call between the members of the Board of Directors when all or a number of members are at different places, provided that each attending member is able to:
- (a) Hear each other member of the Board of Directors expressing their opinions in the meeting; and

- (b) Speak to all other attending members.

The venue of the meeting to be held in accordance with this provision shall be the venue where the group having the largest number of members of the Board of Directors gathers, or shall be the venue where the Chairman of the meeting is present if there is no such a group.

Resolutions to be passed at a meeting via one of the above means which is duly held and conducted shall immediately take effect after the closing of the meeting, but must be confirmed by the signatures of all attending members of the Board of Directors in the minutes.

- 29.15 A resolution by way of collection of written opinions shall be approved on the basis of the consent of the majority of members of the Board of Directors who have voting rights, as evidenced by their signatures on the written resolution. Such resolution shall have the same effect and validity as a resolution passed by the members of the Board of Directors at a meeting which is convened and held in accordance with the normal practice.
- 29.16 The Chairman of the Board of Directors is responsible to deliver the minutes of a meeting of the Board of Directors to the members. The minutes of the meeting of the Board of Directors must be prepared in Vietnamese as prevailing language and must bear the signatures of all attending members of the Board of Directors or the minutes shall be made into multiple copies and each copy shall bear the signature of at least one (01) attending member of the Board of Directors.
- 29.17 The Board of Directors may establish and authorize committees. When any of committees is composed in the future, a Shareholder or a group of Shareholders holding over ten percent (10%) of the total ordinary Shares within at least six (06) consecutive months shall have the right to appoint one member in each of these committees.

VIII. THE CHIEF EXECUTIVE OFFICER AND OTHER MANAGERS OF AN ENTERPRISE

Article 30. Organization of managerial administration

The managerial system of the Company must ensure that the management team is liable to the Board of Directors and is under the leadership of the Board of Directors. The Company shall have one Chief Executive Officer, Vice Presidents, one Chief Accountant and other positions appointed by the Board of Directors.

Article 31. Appointment, removal, duties and powers of the Chief Executive Officer

- 31.1 The Board of Directors shall appoint or remove the Chief Executive Officer, and shall enter into a contract which specifies salary, remuneration, interests and other related terms.
- 31.2 The Chief Executive Officer has the following rights and responsibilities:
 - (a) To implement resolutions of the Board of Directors and of the General Meeting of Shareholders, business plans and investment plans of the Company approved by the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders;

- (b) To make decisions on all matters which do not require a resolution of the Board of Directors including the signing of financial and commercial contracts on behalf of the Company, and on the organization and operation of day-to-day business and production activities of the Company in accordance with the best management practices;
 - (c) To appoint, remove and dismiss personnel in the Company; to make decisions on the number of employees, wage rate, allowances, benefits, appointment, dismissal and other term relating to their employment contracts;
 - (d) To recruit employees; to make decisions on salary, allowances and bonus (if any) for employees of the Company;
 - (e) The Chief Executive Officer shall annually submit a business and budget plan;
 - (f) To propose measures to improve the operation and management of the Company;
 - (g) To organize the implementation of the business plans and the investment plans of the Company;
 - (h) To make recommendations on methods of paying dividend and of handling loss in business; and
 - (i) To carry out other activities in accordance with this Charter, the corporate governance, resolutions of the Board of Directors, the employment contract of the Chief Executive Officer and the applicable laws.
 - (j) To decide on the organization, adjustment, or restructuring of the Company's departmental management structure, including the establishment, dissolution, and personnel adjustments of such departments.
- 31.3 The Chief Executive Officer is responsible to the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders for implementation of assigned duties and rights, and shall report to such authorities if so required.
- 31.4 The Chief Executive Officer shall appoint one or more individuals to serve as Deputy General Director to assist in the management and operation of one or more areas of the Company's business activities. The Vice Presidents shall be accountable to the Chief Executive Officer and in accordance with the law for the fulfilment of the duties assigned to them by the Chief Executive Officer.
The Chief Executive Director and the Vice Presidents shall be collectively referred to as the Board of Management.
- 31.5 In the event that the position of Chief Executive Officer becomes vacant for any reason related to management, the Board of Directors shall appoint one of its members or one member of the Board of Management to temporarily assume the powers, duties, and responsibilities of the Chief Executive Officer as set forth in this Charter. Such appointment shall remain in effect until a new Chief Executive Officer is duly appointed by the Board of Directors in accordance with the provisions of this Charter.

IX. BOARD OF SUPERVISORS

Article 32. Members of Board of Supervisors

- 32.1 The number of members of the Board of Supervisors of the Company shall be three (03) people. The members of the Board of Supervisors shall not work in the accounting and finance department of the Company and shall not be members or employees of the Auditing Firm which currently audits the Financial Statements of the Company. The Board of Supervisors must have more than half of its members must permanently reside in Vietnam.
- 32.2 Members of the Board of Supervisors need not be a Shareholder or the employee of the Company and have criteria and conditions as follows:
- (a) Being at least of twenty-one (21) years of age, having full civil act capacity and not being prohibited from establishing and managing an enterprise as provided by Law on Enterprises;
 - (b) Not being wives or husbands, fathers, adoptive fathers, mothers, adoptive mothers, children, adopted children, and blood siblings of any member of the Board of Directors, the Chief Executive Officer and other Managers of an Enterprise of the Company; and
 - (c) Not acting as Managers of an Enterprise of the Company.
- 32.3 The Board of Supervisors shall appoint one (01) member to act as the Head. The Head of the Board of Supervisors has the following rights and responsibilities:
- (a) To convene meetings of the Board of Supervisors;
 - (b) To request the Board of Directors, the Chief Executive Officer and other Managers of an Enterprise to provide relevant information in order to report to the Board of Supervisors; and
 - (c) To prepare and sign reports of the Board of Supervisors after consulting the Board of Directors, and to submit the same to the General Meeting of Shareholders.
- 32.4 A Shareholder or a group of Shareholders holding ten percent (10%) or more of the total ordinary Shares shall have the right to nominate candidates to the Board of Supervisors.
- 32.5 Where the number of candidates for the Board of Supervisors by way of nomination and self-nomination is still insufficient as required, the incumbent Board of Supervisors may nominate additional candidates or hold a nomination.
- 32.6 As permitted by Article 148.3 of the Law on Enterprises, members of the Board of Supervisors shall be elected by the General Meeting of Shareholders by way of non-cumulative voting, and subject to the voting threshold set forth in Articles 22.2 and 22.3 of this Charter. At each General Meeting of Shareholders at which members of the Board of Supervisors will be elected, every Shareholder entitled to vote at such meeting shall have the right to vote the number of Shares owned by such Shareholder for as many candidates as there are members of the Board of Supervisors to be elected. A Shareholder

may not allocate all of their votes to a single candidate and must vote for as many discrete candidates as there are members of the Board of Supervisors to be elected. The term of office of the Board of Supervisors is five (05) years, the office term of each individual member of the Board of Supervisors shall not exceed five (05) years; members of the Board of Supervisors may be re-appointed for unlimited times. In the event a member is elected to the Board of Supervisors (irrespective of being elected as a supplement or a replacement) in the middle of the term, the term of that new member shall be the remaining period of the term of the Board of Supervisors.

32.7 The status as a member of the Board of Supervisors shall be terminated in the following cases:

- (a) Such member is prohibited from being a member of the Board of Supervisors by laws;
- (b) Such member sends a written resignation to the head office of the Company;
- (c) Such member is incapable for civil acts;
- (d) Such member is absent and does not attend the meetings of the Board of Supervisors for six (06) consecutive months without approval of the Board of Supervisors;
- (e) Such member is dismissed from the position of the member of the Board of Supervisors by a decision of the General Meeting of Shareholders.

Article 33. Board of Supervisors

33.1 The Board of Supervisors has the following rights and responsibilities:

- (a) To supervise the Board of Directors and the Chief Executive Officer in the management and administration of the Company; be responsible to the General Meeting of Shareholders for the performance of its assigned duties;
- (b) To inspect the lawfulness, legality, truthfulness and prudence in the management and administration of business activities and in the organization of statistics and accounting work and the preparation of Financial Statements;
- (c) To evaluate reports on business activities, annual Financial Statements and reports on evaluation of the management of the Board of Directors;
- (d) To submit reports on evaluation of the Financial Statements, and reports on annual business activities of the Company, and to submit reports on evaluation of the management of the Board of Directors to the General Meeting of Shareholders at its annual meeting;
- (e) To review accounting books and other documents of the Company, and the management and administration activities of the Company at any time it deems necessary or pursuant to a resolution of the General Meeting of Shareholders, or as required by a Shareholder or group of Shareholders holding five percent (05) or more of the total number of ordinary Shares of the Company. The investigation of

the Board of Supervisors may not disrupt the normal activities of the Board of Directors and shall not interrupt the administration of the day-to-day business operation of the Company;

- (f) To recommend the changes and improvements of the organizational structure, management and administration of the business operation of the Company to the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders;
- (g) Upon discovering that a member of the Board of Directors or the Chief Executive Officer is in breach of the obligations as a Manager of the Company stipulated in applicable laws and this Charter, to promptly give notification in writing to the Board of Directors and request the offender to cease the breach and remedy any consequence; and
- (h) To exercise other rights and duties as stipulated by applicable laws and resolutions of the General Meeting of Shareholders.

33.2 Members of the Board of Directors, the Chief Executive Officer and other Managers of an Enterprise shall provide all information and documents relating to the operations of the Company at the request of the Board of Supervisors.

33.3 The remuneration of the members of the Board of Supervisors shall be decided by the General Meeting of Shareholders.

X. DUTIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, MEMBERS OF BOARD OF SUPERVISORS, THE CHIEF EXECUTIVE OFFICER AND OTHER MANAGERS OF AN ENTERPRISE

Article 34. Responsibility to be prudent

Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the Chief Executive Officer and other Managers of an Enterprise are responsible to perform their duties including duties in the capacity as a member of a sub-committee of the Board of Directors, if any, in an honest manner for the best interests of the Company and with the degree of prudence which a prudent person shall have in order to fulfil his respective positions under similar circumstances.

Article 35. Responsibility to be honest and to avoid conflicts of interest

35.1 Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the Chief Executive Officer and other Managers of an Enterprise are not permitted to use business opportunities profitable to the Company for personal purposes; and are concurrently not permitted to use information obtained by virtue of their positions for their personal interests or for the interests of other organizations or individuals.

35.2 Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the Chief Executive Officer and other Managers of an Enterprise are obliged to notify the Board of Directors of any interest which may conflict with the interests of the Company and which they may be entitled to via other economic legal entities, transactions or individuals.

35.3 The Company shall not provide any loan or guarantee to any member of the Board of Directors, any member of the Board of Supervisors, the Chief Executive Officer, other

Managers of an Enterprise and their Related Persons or legal entities in which the above-mentioned persons have financial interests, except where such loan or guarantee has been approved by the General Meeting of Shareholders.

- 35.4 A contract or transaction between the Company and one or more members of the Board of Directors or of the Board of Supervisors, the Chief Executive Officer, other Managers of an Enterprise or their Related Persons, or a company, partner, association or organization of which a member of the Board of Directors or of the Board of Supervisors or other Managers of an Enterprise or their Related Persons are members or are involved in terms of financial interests shall be valid in the following cases:
- (a) With respect to a contract with a value of less than thirty-five percent (35%) of the total assets recorded in the most recent Financial Statements, the important factors regarding the contract or transaction as well as relations and interests of a Managers of an Enterprise or member of the Board of Directors have been reported to the Board of Directors. At the same time, the Board of Directors permitted to implement such contract or transaction honestly by majority of votes for of members of the Board of Directors who do not have any related interest;
 - (b) With respect to a contract with a value of thirty-five percent (35%) or more of the total assets recorded in the most recent Financial Statements, the important factors regarding the contract or transaction as well as relations and interests of a Manager of an Enterprise or member of the Board of Directors have been disclosed to the General Shareholders who do not have any related interest and have the voting right with respect to such matter, and such General Shareholders have voted in favour of such contract or transaction;
 - (c) Such contract or transaction is considered as fair and reasonable by an independent consultancy organization and in any respect relating to the Shareholders of the Company at the time such transaction or contract is permitted to be executed by the Board of Directors or a committee of the Board of Directors or the Shareholders.

Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the Chief Executive Officer, other Managers of an Enterprise and their Related Persons shall not use information of the Company which has not yet been permitted to be disclosed, or shall not disclose information to others in order to implement related transactions.

Article 36. Responsibilities for loss and compensation

- 36.1 Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the Chief Executive Officer and other Managers of an Enterprise who breach their obligations and responsibilities for honesty and prudence or fail to fulfil their obligations with due diligence and professional capability shall be responsible for any loss and damage caused by their breach.
- 36.2 The Company shall pay compensation to any person who has been, is or is likely to become a related party in a claim, suit or legal proceeding (including civil and administrative cases other than those initiated by the Company) if such person was or is a member of the Board of Directors, Manager of an Enterprise, an employee or a representative authorized by the Company, provided that such person acted honestly, prudently and diligently in the best

interests or not against the best interests of the Company on the basis of compliance with law and that there is no evidence that such person committed a breach of his/her responsibilities.

- 36.3 The expenses for compensation shall be comprised of expenses arising (including legal fees), judgement expenses, fines and payables actually arising or deemed reasonable when dealing with such cases within the framework permitted by law. The Company may purchase insurance for such persons in order to cover for the above risks.

XI. RIGHT TO INVESTIGATE BOOKS AND RECORDS OF COMPANY

Article 37. Right to investigate books and records

- 37.1 A Shareholder or group of Shareholders holding five percent (05%) or more of the total ordinary Shares, in person or via an authorized representative, may send a written request to inspect the list of Shareholders and meeting minutes of the General Meeting of Shareholders and to copy or extract such records during business hours at the office of the Company. A request for inspection made by the authorized representative of a Shareholder must be accompanied by a power of attorney of the Shareholder represented by such person or a notarized copy of such power of attorney.
- 37.2 Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the Chief Executive Officer and other Managers of an Enterprise have the right to inspect the Register book of Shareholders of the Company, the list of Shareholders and other books and records of the Company for the purposes relating to their positions, provided that such information must be kept confidential.
- 37.3 The Company shall file this Charter, its amendments, the Enterprise Registration Certificate, any rules, documents proving ownership of assets, resolutions of the General Meeting of Shareholders and of the Board of Directors, meeting minutes of the General Meeting of Shareholders and of the Board of Directors, reports of the Board of Directors, reports of the Board of Supervisors, annual Financial Statements, accounting books and any other documents in accordance with law at the head office or business locations.

XII. PROFIT DISTRIBUTION

Article 38. Profit distribution

- 38.1 The General Meeting of Shareholders shall decide the rate of dividends to be paid and the method of annual dividend payment from profits of the Company, or not paying the dividends and using for other purposes.
- 38.2 In accordance with the Law on Enterprises, the Board of Directors may decide to advance mid-term dividends if it is considered that such payment aligns with profitability of the Company.
- 38.3 The Company shall not pay interest on payments of dividends or on payments relating to any class of Shares.

- 38.4 The Board of Directors may request the General Meeting of Shareholders to approve payment of dividends in whole or in part by Shares.
- 38.5 Pursuant to the Law on Enterprises, the Law on Securities, the Board of Directors shall approve a resolution determining a specific date to close the list of Shareholders. Based on such date, any person who has registered as a Shareholder or owner of other securities shall be entitled to receipt of dividends, Share Certificates, notices or other documents.
- 38.6 Other matters relating to profit distribution shall be implemented in accordance with laws.

XIII. BANK ACCOUNTS, RESERVES, FISCIAL YEAR AND ACCOUNTING SYSTEM

Article 39. Bank accounts, Reserves

- 39.1 The Company shall open bank accounts at Vietnamese banks or foreign banks permitted to operate in Vietnam.
- 39.2 In necessary cases, the Company may open an offshore bank account in accordance with laws.
- 39.3 After tax and other financial obligations have been fulfilled, and other due property obligations have been paid off, the Company shall appropriate funds in accordance with laws and the resolutions of the General Meeting of Shareholders.

Article 40. Fiscal Year

The Fiscal Year of the Company shall commence from the 1 January and shall end on 31 December each year.

Article 41. Accounting standards

- 41.1 The accounting standards used by the Company shall be Vietnamese Accounting (VAS) or other accounting standards approved by the Ministry of Finance.
- 41.2 The Company shall prepare accounting books in Vietnamese. The Company shall file the accounting records in accordance with the form of business activities conducted by the Company. Such records shall be accurate, updated, systematic and sufficient to prove and explain the transactions of the Company.
- 41.3 The Company shall use Vietnam Dong (or freely convertible foreign currency if approved by the competent state body) as the currency in accounting.

XIV. ANNUAL REPORTS, RESPONSIBILITIES FOR DISCLOSURE OF INFORMATION AND PUBLIC ANNOUNCEMENT

Article 42. Financial Statements

- 42.1 The Company must prepare annual Financial Statements in accordance with law and the regulations of the State Securities Commission and such statements must be audited.

Within ninety (90) days from the end of each Fiscal Year, the Company must submit the annual Financial Statements to the competent tax office, the State Securities Commission, the business registration body and other authorities as required under applicable law.

42.2 Annual Financial Statements must contain a report on the results of business activities which reflects the profit and loss of the Company in a Fiscal Year in a true and fair manner, a balance sheet which reflects truthfully and fairly the operational situation of the Company as at the time of preparing the statements, a cash flow report and explanatory notes to the Financial Statements.

42.3 Audited Financial Statements (including the auditor's opinions) of the Company shall be made public in accordance with applicable law.

Article 43. Annual reports

The Company must prepare and make public its annual reports in accordance with the Law on Securities.

XV. AUDITING THE COMPANY

Article 44. Auditing

44.1 The annual General Meeting of Shareholders shall appoint an Auditing Firm or shall approve the list of independent auditing companies and authorize the Board of Directors to decide to select one of such companies to conduct the audit of the Company for the next Fiscal Year on the basis of the terms and conditions as agreed with the Board of Directors. The Company must prepare and send the annual Financial Statements to the Auditing Firm after the end of a Fiscal Year.

44.2 The Auditing Firm shall inspect, certify and make a report on the annual Financial Statements which reflects the income and expenditure of the Company, and shall prepare an audit report and submit the same to the Board of Directors within three (03) months from the end of a Fiscal Year.

XVI. SEAL

Article 45. Seal

45.1 The seal must be engraved in accordance with laws.

45.2 The Company shall use and manage the seal in accordance with the applicable laws.

XVII. TERMINATION OF OPERATION AND LIQUIDATION

Article 46: Division, separation, merger, consolidation, conversion of the Company

The Company shall implement the procedure of its division, separation, merger, consolidation, conversion in accordance with applicable laws.

Article 47. Termination of operation

The Company may be dissolved or terminated in the following cases:

- (a) The Company is announced bankruptcy by a competent Court in accordance with applicable laws; or
- (b) The Company is early dissolved as decided by the General Meeting of Shareholders; or
- (c) Other cases as stipulated by laws.

Article 48. Liquidation

- 48.1 At least six (06) months prior to expiry of the Duration of Operation of the Company, the Board of Directors shall establish a liquidation committee consisting of three (03) members, in which two (02) members shall be appointed by the General Meeting of Shareholders and one (01) member shall be appointed by the Board of Directors from an independent auditing company.
- 48.2 The liquidation committee is responsible to report its date of establishment and date of commencement of operation to the business registration body. From such point of time, the liquidation committee shall represent the Company in all work relating to the liquidation towards a Court and administrative bodies.
- 48.3 Proceeds from the liquidation shall be disbursed in the following order:
- (a) Expenses for liquidation;
 - (b) Wages and insurance costs for employees;
 - (c) Taxes and other items payable to the State;
 - (d) Loans (if any);
 - (e) Other debts of the Company.

Residual upon payment of the debts stated in (a) to (e) above shall be distributed to Shareholders. The payment of preference Shares, if any, shall be given priority.

XVIII. INTERNAL DISPUTE RESOLUTION

Article 49. Internal dispute resolution

- 49.1 Where a dispute or a claim relating to the operation of the Company or to the rights and obligations of Shareholders stated in the Charter of the Company, the Law on Enterprises, other laws or administrative regulations between:
- (a) A Shareholder and the Company; or

- (b) A Shareholder and the Board of Directors, the Board of Supervisors, the Chief Executive Officer or the Senior Managers of an Enterprise.

The relevant parties shall attempt to resolve such dispute by way of negotiation and mediation. Except where such dispute involves the Board of Directors or the Chairman of the Board of Directors, the Chairman shall preside over resolution of the dispute and shall require each party to present the real factors relating to the dispute within thirty (30) Business Days from the date of the dispute arising. If the dispute involves the Board of Directors or the Chairman of the Board of Directors, any party may require the Board of Directors to appoint an independent expert to act as an Arbitrator during the course of dispute resolution.

- 49.2 If a decision on reconciliation is not made within six (06) weeks from the beginning of the mediation process or if the decision of the intermediary is not accepted by the parties, then any party may refer such dispute to arbitration for final settlement.
- 49.3 The parties shall bear their own costs relating to procedures for negotiation and mediation. The payment of court expenses shall be made in accordance with the award by the Court.

XIX. AMENDMENT TO THIS CHARTER

Article 50. Amendment to the Charter

- 50.1 Any supplement, amendment to this Charter must be considered and decided by the General Meeting of Shareholders.
- 50.2 Where any provision of law relating to the operation of the Company has not been mentioned in this Charter or where any new provision of law is different from the terms of this Charter, such provision of law shall automatically apply, and shall govern the operation of the Company.

XX. VALIDITY

Article 51. Validity

The Amended Charter comprises twenty (20) Chapters and fifty-one (51) Articles that adjusts and replaces the old Charter passed by the General Meeting of Shareholders of VNG Group JSC on 30 June 2016, as amended on 24 May 2018, 23 July 2018 and 24 June 2022. This Amended Charter was passed by the General Meeting of Shareholders of VNG Group on _____ June 2025.

The issues relating to the rights of shareholders from time to time which are not stated in this Amended Charter shall be governed by the then-effective agreements between the Company and the shareholders and/or among the shareholders (“Specific Agreements”).

In the event of any discrepancy between the provisions of this Amended Charter and the Specific Agreements, the relevant provisions of the Specific Agreements shall prevail. Provided that such provisions of the Specific Agreements still remain effective, the Company shall resolve the aforementioned issues in accordance with the Specific Agreements.

This Amended Charter is made in four (04) copies (in the English and Vietnamese languages), each with the same validity, of which:

- (a) Two (02) copies shall be registered with the business registration body and the State Securities Committee; and
- (b) Two (02) copies shall be kept at the office of the Company.

Copies or extracts of the Charter of the Company shall be valid when they bear the signature of:

- (a) The Chairman of the Board of Directors; or
- (b) At least two (02) members of the Board of Directors; or
- (c) The legal representative; or
- (d) The authorized representative of the legal representative.

VNG GROUP JSC
LEGAL REPRESENTATIVE
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

LE HONG MINH

APPENDIX 1

According to the initial Enterprise Registration Certificate of VNG initially issued on 9/9/2004

No	Name of the Founder	Nationality	Permanent address	Number of Share
1	LE HONG MINH	Vietnamese	260 Dien Bien Phu, Ward 4, District 3	262.500
2	CAO TOAN MY	Vietnamese	476/234A 1/6 Au Co, Ward 10, Tan Binh District	75.000
3	TRINH BAO	Vietnamese	5B Dinh Bo Linh, Ward 5, Binh Thanh District	75.000
4	NGUYEN THANH BINH	Vietnamese	191B Doan Hoang Vinh, Ward 5, Ben Tre Town, Ben Tre province	37.500

Số/No.: 14/2025/TTr-VNG
Ngày 30 tháng 5 năm 2025
30th May 2025

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
V/v: Thông qua việc sửa đổi Tên Công Ty

PROPOSAL
TO 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
Re.: Approving the amendment of the Company's Name

Kính gửi: Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”),
To: *Shareholders of VNG Corporation (the “Company”),*

Căn cứ định hướng phát triển và chiến lược kinh doanh của Công Ty trong giai đoạn sắp tới, Hội Đồng Quản Trị (“**HĐQT**”) kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét và thông qua việc sửa đổi Tên Công Ty như sau:

*To align with the Company's business development strategy and plans for the upcoming period, the Board of Directors (“**BOD**”) hereby respectfully submits the proposal to the General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) for consideration and approval of the proposed amendment to the Company's Name as follows:*

1. Tên Công Ty hiện tại:

Current name of the Company:

- Tên tiếng Việt/Name in Vietnamese: **CÔNG TY CỔ PHẦN VNG**
- Tên tiếng Anh/Name in English: **VNG CORPORATION**
- Tên viết tắt/Abbreviated name: **VNG CORP**

2. Tên dự kiến sau khi sửa đổi:

Proposed new name of the Company:

- Tên tiếng Việt/Name in Vietnamese: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNG**
- Tên tiếng Anh/Name in English: **VNG GROUP JSC**
- Tên viết tắt/Abbreviated name: **VNG GROUP**

3. **ĐHĐCĐ** ủy quyền cho Người đại diện pháp luật của Công Ty tiến hành các công việc, thủ tục cần thiết để triển khai nội dung đã được **ĐHĐCĐ** chấp thuận bao gồm nhưng không giới hạn ở (i) ký toàn bộ tài liệu liên quan để trình nộp cơ quan đăng ký kinh doanh và (ii) ban hành bản Điều Lệ Sửa Đổi và/hoặc Phụ lục cập nhật Điều Lệ Sửa Đổi tương ứng (nếu cần).
The GMS hereby resolves to authorize the Company's Legal representative to undertake all necessary tasks and procedures to implement the content approved by the GMS, including but not limited to (i) executing all relevant documents for submission to the business registration authority and (ii) signing and issuing the Amended Charter and/or the relevant Annex to the Amended Charter (if necessary).

Trân trọng,
Respectfully yours,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

Số/No.: 13/2025/TTr –VNG
Ngày 30 tháng 05 năm 2025
30th May, 2025

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
V/v: Thông qua việc ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị công ty
PROPOSAL
TO 2025 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS MEETING
Re.: Approving the issuance of the Internal corporate governance regulation

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần VNG (“Công Ty”)
To: Shareholders of VNG Corporation (the “Company”)

Nhằm tuân thủ quy định tại Nghị Định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Chứng Khoán và các quy định khác có liên quan của Luật Chứng Khoán, Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua việc ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị Công Ty (“Quy Chế”) như chi tiết tại Dự thảo đính kèm.

To ensure the compliance with the provisions of Decree No. 155/2020/ND-CP guiding the implementation of the Law on Security and other relevant provisions of the Law on Security, the Board of Directors (“BOD”) would like to seek the General Meeting of Shareholders (“GMS”) approval for the Regulations of Internal corporate governance (the “Regulation”), as detailed in Draft attached to this Proposal.

Ủy quyền thực hiện
Authorization

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT của Công Ty:
The GMS authorizes to the BOD of the Company:

- (i) Ban hành Quy Chế này;
To issue this Regulation;
- (ii) Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết khác để triển khai nội dung đã được ĐHĐCĐ chấp thuận theo Tờ trình này.
To perform the necessary steps and procedures to execute the matters which have been approved by the GMS in accordance with this Proposal.

[Phần còn lại của trang này được bỏ trống. Phần chữ ký ở trang tiếp theo]
[The remainder of this page is left blank intentionally / Signature page follows]

Trân trọng,
Respectfully yours,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

DỰ THẢO/DRAFT

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNG
VNG GROUP JSC

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
INTERNAL CORPORATE GOVERNANCE REGULATION

MỤC LỤC
TABLE OF CONTENT

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG	1
CHARTER I. GENERAL PROVISIONS	1
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	1
Article 1. Scope and Subjects of Application	1
Điều 2. Giải thích từ ngữ	1
Article 2. Definitions	1
Điều 3. Cơ cấu tổ chức quản trị Công Ty	2
Article 3. Corporate Governance Structure of the Company	2
CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	2
CHARTER II. CHAPTER II. GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS	2
Điều 4. Trình tự và thủ tục triệu tập và tiến hành ĐHĐCĐ thường niên và bất thường	2
Article 4. Order and Procedures for convening and holding the AGM and EGM	2
CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	5
CHARTER III. THE BOARD OF DIRECTORS	5
Điều 5. Thành viên HĐQT	5
Article 5. Member of the BOD	5
Điều 6. Cuộc họp HĐQT	8
Article 6. BOD Meetings	8
Điều 7. Người phụ trách quản trị Công Ty	8
Article 7. Corporate Governance Officer	8
CHƯƠNG IV. BAN KIỂM SOÁT	10
CHARTER IV. THE BOARD OF SUPERVISORS	10
Điều 8. Ban Kiểm soát	10
Article 8. The Board of Supervisors	10
Điều 9. Cuộc họp của Ban kiểm soát	10
Article 9. The BOS Meetings	10
CHƯƠNG V. BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY	10
CHARTER V. COMPANY MANAGEMENT	10
Điều 10. Tổ chức bộ máy quản lý	10
Article 10. Organization of the company management	10
Điều 11. Tổng Giám Đốc	11
Article 11. Chief Executive Officer	11
Điều 12. Phó Tổng Giám Đốc	11
Article 12. Vice Presidents	11
CHƯƠNG VI. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HĐQT, BKS VÀ BAN TGD	12
CHARTER VI. COORDINATION BETWEEN THE BOD, THE BOS AND THE BOM	12
Điều 13. Phối hợp giữa HĐQT và BKS	12
Article 13. Coordination between the BOD and the BOS	12
Điều 14. Phối hợp giữa HĐQT và Ban TGD	13
Article 14. Coordination between the BOD and the BOM	13
CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	14
CHARTER VII. IMPLEMENTATION PROVISIONS	14
Điều 15. Hiệu lực thi hành	14
Article 15. Effectiveness	14
PHỤ LỤC 01	15
APPENDIX 01	15

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

CHARTER I. GENERAL PROVISIONS

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Article 1. Scope and Subjects of Application

- 1.1. Phạm vi điều chỉnh: Quy Chế Nội Bộ Về Quản Trị Công Ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm Soát; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Ban Tổng Giám Đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.
Scope: The Internal Corporate Governance Regulation regulate the roles, rights and obligations of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, the Board of Management, the Board of Supervisors; the procedures for convening shareholder meetings; the nomination, candidacy, election, removal and dismissal of members of the Board of Directors, The Board of Supervisors, the CEO, the Board of Management, and other activities as regulated in the Company Charter and relevant laws.
- 1.2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám Đốc và những người liên quan.
Subjects of application: This Regulation applies to members of the Board of Directors, The Board of Supervisors, the Board of Management, and related persons.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Article 2. Definitions

- | | | | |
|-------|--------------------------|---|--|
| 2.1. | Quy Chế
Regulation | : | Quy Chế Nội Bộ Về Quản Trị Công Ty này và các văn bản, cập nhật thay thế (nếu có);
: <i>This Internal Corporate Governance Regulation and any replacement documents (if any);</i> |
| 2.2. | Công Ty
Company | : | Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn VNG;
: <i>VNG Group JSC.,</i> |
| 2.3. | ĐHĐCĐ
GMS | : | Đại hội đồng cổ đông Công Ty;
: <i>The General Meeting of Shareholders of the Company;</i> |
| 2.4. | ĐHĐCĐ thường niên
AGM | : | Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên;
: <i>Annual General Meeting of Shareholders;</i> |
| 2.5. | ĐHĐCĐ bất thường
EGM | : | Cuộc Họp ĐHĐCĐ bất thường;
: <i>Extraordinary General Meeting of Shareholders;</i> |
| 2.6. | HĐQT
BOD | : | Hội Đồng Quản Trị Công Ty;
: <i>The Board of Directors of the Company;</i> |
| 2.7. | TGĐ
CEO | : | Tổng Giám Đốc Công Ty;
: <i>The Chief Executive Officer of the Company;</i> |
| 2.8. | Ban TGD
BOM | : | Ban Tổng Giám Đốc Công Ty
: <i>The Board of Management</i> |
| 2.9. | BKS
BOS | : | Ban Kiểm Soát Công Ty
: <i>The Board of Supervisors of the Company</i> |
| 2.10. | Điều Lệ | : | Điều Lệ Công Ty và các bản cập nhật, thay thế (nếu có) |

- Charter* : *The Charter of the Company and its amendments or replacements (if any)*
- 2.11. Luật Doanh Nghiệp : Luật Doanh Nghiệp hiện hành và các văn bản cập nhật, thay thế (nếu có)
- Enterprise Law* : *The applicable Enterprise Law and its amendments or replacements (if any)*

Điều 3. Cơ cấu tổ chức quản trị Công Ty
Article 3. Corporate Governance Structure of the Company

- 3.1. Theo quy định của pháp luật và Điều Lệ Công Ty, cơ cấu tổ chức quản trị Công Ty được quy định tại Phụ Lục 01 đính kèm;
In accordance with the law and the Charter, the Company's governance structure is set out in Appendix 01 attached;
- 3.2. Thẩm quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS, TGD và Ban Tổng giám đốc được quy định tại Điều lệ Công Ty.
The authority of the GMS, BOD, BOS, CEO, and the BOM is defined in the Charter.

CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHAPTER II. GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Điều 4. Trình tự và thủ tục triệu tập và tiến hành ĐHĐCĐ thường niên và bất thường
Article 4. Order and Procedures for convening and holding the AGM and EGM

- 4.1. Quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định tại Điều 17 Điều Lệ;
Rights and obligations of GMS: in accordance with Article 17 of the Charter;
- 4.2. Thẩm quyền triệu tập ĐHĐCĐ thường niên và bất thường: thực hiện theo quy định của Điều 16 Điều Lệ và điều 23 Điều Lệ;
Authority to convene the AGM and EGM: in accordance with Article 16 and 23 of the Charter;
- 4.3. Việc lập danh sách cổ đông có quyền dự họp, thông báo chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp, thông báo triệu tập ĐHĐCĐ và quyết định Chương trình, nội dung họp ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định của Điều 19 Điều Lệ;
Preparing the list of shareholders eligible to attend, notice of list closure, meeting invitation, and agenda-setting: in accordance with Article 19 of the Charter;
- 4.4. Việc ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ: được thực hiện theo quy định Điều 18 Điều Lệ;
Authorization to attend the GMS: in accordance with Article 18 of the Charter;
- 4.5. Cách thức đăng ký tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ:
Registration Method for Attending the meeting of GMS:
- (a) Cổ Đông hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Họp có thể đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ của Công Ty trước ngày khai mạc (miễn việc đăng ký tham dự này được thực hiện trong thời hạn được nêu trong Thông báo mời họp ĐHĐCĐ) bằng hình thức gửi thư điện tử về Công Ty.

A Shareholder or Proxy to attend the meeting can register their attendance at the GMS of the Company prior to the opening date of the meeting (provided that this registration is made within the time limit as specified in the invitations to the GMS) by sending an email to the Company.

- (b) Trường hợp Cổ Đông không đăng ký tham dự họp trước ngày khai mạc, Cổ Đông vẫn có thể đăng ký tham dự trực tiếp tại ĐHĐCĐ.

In case Shareholders do not register to attend the meeting before the opening date, Shareholders can directly register at the venue of the meeting.

- (c) Trước khi khai mạc ĐHĐCĐ, Ban tổ chức phải tiến hành thủ tục đăng ký Cổ Đông. Ban tổ chức sẽ phân công thực hiện kiểm tra tư cách Cổ Đông (“Ban kiểm tra tư cách cổ đông”). Cổ Đông hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Họp tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông làm thủ tục đăng ký (check-in) với Ban kiểm tra tư cách cổ đông trước khi vào tham dự đại hội và xác nhận vào danh sách cổ đông tham dự đã được soạn sẵn. Ban kiểm tra tư cách cổ đông quyết định thủ tục đăng ký và xác nhận tham dự phù hợp với hình thức tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ tương ứng.

Before the opening of the GMS, the Organizing Committee shall conduct the registration of the Shareholder attending the meeting until completion of registration for all Shareholders who present at the meeting. The Organizing Committee will assign one or more people to check the Shareholders' eligibility to attend the meeting (“Committee of Checking Shareholders' Eligibility”). A Shareholder or Proxy shall register at the registration desk before attending the meeting and sign for confirmation on the list of attending shareholders prepared by the Organizing Committee. The Committee of Checking Shareholders' Eligibility shall decide proper participation registering procedures and confirmation to respective format of GMS.

- (d) Cổ Đông hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký tham dự và có quyền biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Shareholders or Proxies who arrive after the opening of the meeting shall still be registered and have the right to participate in voting immediately after registration. In such case, the effectiveness of any items which was previously voted on shall not be affected.

- 4.6. Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ: được thực hiện theo quy định Điều 20 Điều Lệ;
Conditions for Conducting the meeting of GMS: in accordance with Article 20 of the Charter.
- 4.7. Thể thức họp và biểu quyết tại ĐHĐCĐ: được thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều Lệ;
Forms of Meeting and Voting at the meeting of GMS: in accordance with Article 21 of the Charter.
- 4.8. Cách thức bỏ phiếu:
Voting Methods:

Cổ Đông có thể lựa chọn các cách thức sau để bỏ phiếu:
Shareholders may choose one of the following voting methods:

- (a) Đối với họp ĐHĐCĐ trực tiếp: Cổ Đông điền ý kiến của mình vào Phiếu Biểu Quyết đã được gửi kèm thư mời họp, (i) gửi trực tiếp tới Công Ty hoặc (ii) gửi qua địa chỉ email theo hướng dẫn trong thư mời họp hoặc (iii) bỏ phiếu trực tiếp vào hòm phiếu vào ngày và tại địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ;

For in-person GMS meetings: Shareholders shall fill in their opinions on the Voting Slip sent together with the invitation letter and (i) submit it directly to the Company, or (ii) send it via the email address provided in the invitation letter, or (iii) cast their vote directly into the ballot box on the day and at the place of the GMS meeting;

Trường hợp việc biểu quyết được thực hiện trực tuyến thông qua hệ thống bầu theo thông báo của Công Ty, Cổ đông thực hiện điền ý kiến của mình vào Phiếu Biểu Quyết trực tuyến và nhấn “gửi” tới hệ thống bầu của Công Ty.

In case voting is conducted online via the voting system as notified by the Company, shareholders shall cast their votes by filling out the Online Ballot and clicking “submit” to send it to the Company’s voting system.

- (b) Đối với họp ĐHĐCĐ thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: Cổ Đông điền ý kiến của mình vào Phiếu Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản đã được gửi kèm thư mời họp, (i) gửi trực tiếp tới Công Ty hoặc (ii) gửi qua địa chỉ email theo hướng dẫn trong thư mời;

For GMS conducted in the form of written opinion: Shareholders shall fill in their opinions on the Written Opinion Form and sent together with the invitation letter and (i) submit it directly to the Company, or (ii) send it via the email address provided in the invitation letter;

- (c) Đối với họp ĐHĐCĐ trực tuyến: thực hiện theo hướng dẫn tại thư mời họp của Công Ty;

For online GMS meetings: Voting shall be conducted according to the instructions in the Company’s invitation letter;

- (d) Đối với họp ĐHĐCĐ theo hình thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến: áp dụng quy định tại điểm (a), (c) Điều này.

For hybrid GMS meetings (in-person and online): Voting shall follow the provisions in items (a) and (c) of this Article.

4.9. Các thức kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu:

Vote Counting and Announcement of Results:

- (a) Ban Kiểm Phiếu được ĐHĐCĐ chọn ra gồm không quá 03 người trong ngày tiến hành ĐHĐCĐ. Nếu ĐHĐCĐ không chọn, Chủ Tịch HĐQT sẽ chọn;

The Vote Counting Committee shall be selected by the GMS and consist of no more than 03 members on the day of meeting. If the GMS does not make a selection, the Chairman of the BOD shall appoint the committee.

- (b) Đối với họp ĐHĐCĐ trực tiếp: Ban Kiểm Phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu thu được từ Cổ Đông trực tiếp bỏ phiếu tại Đại hội và Cổ Đông đã gửi ý kiến tới Công ty theo các hình thức phù hợp đề cập tại Quy chế này;

For the in-person GMS meetings: The Vote Counting Committee will count the votes collected from the Shareholders who directly vote at the meeting and the Shareholders who have sent their Voting Slips to the Company by appropriate methods mentioned in this Regulation;

- (c) Đối với họp ĐHĐCĐ trực tuyến: Cổ Đông thực hiện bỏ phiếu trên hệ thống họp ĐHĐCĐ trực tuyến như hướng dẫn tại Khoản 4.7 Điều này. Ban Kiểm Phiếu chịu trách nhiệm giám sát kết quả kiểm phiếu được đổ ra từ hệ thống;

- For online GMS meetings: Shareholders shall vote on the online system as guided in Clause 4.7 of this Article. The Vote Counting Committee is responsible for supervising the vote counting results extracted from the system;*
- (d) Đối với họp ĐHĐCĐ kết hợp: áp dụng kết hợp (b) và (c);
For the hybrid GMS meetings: a combination of (b) and (c) shall apply;
- (e) Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố ngay trong buổi họp.
The results of the vote count will be announced at the meeting.
- 4.10. Điều kiện để nghị quyết được thông qua: được thực hiện theo điều 22 Điều Lệ;
Conditions for the resolution to be passed: comply with Article 22 of the Charter;
- 4.11. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của ĐHĐCĐ: được thực hiện theo Điều 25 Điều Lệ;
Request to cancel the decision of the GMS: in accordance with Article 25 of the Charter;
- 4.12. Việc lập biên bản họp ĐHĐCĐ, công bố nghị Quyết ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định Điều 24 Điều Lệ.
The preparation of the minutes of the General Meeting of Shareholders and the announcement of the Resolution of the General Meeting of Shareholders shall comply with Article 24 of the Charter.

CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ **CHARTER III. THE BOARD OF DIRECTORS**

Điều 5. Thành viên HĐQT **Article 5. Member of the BOD**

- 5.1. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT: thực hiện theo quy định Điều 26 Điều Lệ;
Office term and number of members of the BOD: comply with Article 26 of the Charter;
- 5.2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT: thực hiện theo quy định tại Luật Doanh Nghiệp;
Qualifications and conditions of members of the BOD: comply with the Enterprise Law;
- 5.3. Việc đề cử, ứng cử, giới thiệu thành viên HĐQT được thực hiện như sau:
The nomination, candidacy and introduction of members of the BOD shall be carried out as follows:
- (a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% (mười phần trăm) cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng có quyền đề cử các ứng cử viên HĐQT/BKS. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do ĐHĐCĐ quyết định;
Shareholders or groups of shareholders holding 10% (ten percent) of ordinary shares for a continuous period of at least six (6) months have the right to nominate candidates for the BOD/BOS. The number of candidates that each group has the right to nominate depends on the number of candidates decided by the GMS;
- (b) Trường hợp số lượng các ứng cử viên HĐQT và BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT và BKS đương nhiệm có quyền đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử;

In case the number of candidates for the BOD and BOS through nomination and candidacy is still insufficient for the necessary number, the incumbent BOD and BOS have the right to nominate additional candidates or organize the nomination;

- (c) Hồ sơ đề cử và ứng cử phải được gửi về địa chỉ trụ sở chính của Công Ty trong thời gian quy định, cụ thể gồm có:

Nomination and candidacy dossiers must be sent to the Company's head office address within the prescribed time, including:

- Đơn ứng cử hoặc văn bản đề cử ứng viên vào HĐQT và BKS (theo mẫu Công Ty cung cấp);
Candidacy form or written nomination of candidates to the BOD and BOS (according to the form provided by the Company);
- Lý lịch cá nhân của ứng viên kèm bản khai người có liên quan đối với các ứng viên;
Curriculum vitae of candidates enclosed with declarations of relevant persons for candidates;
- Các văn bằng khác chứng minh ứng viên có đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định;
Other diplomas proving that the candidate meets all the criteria and conditions as prescribed;

5.4. Cách thức bầu thành viên HĐQT (bao gồm cả bầu bổ sung) thực hiện như sau:

The method of electing members of the BOD (including additional elections) is as follows:

- (a) Nguyên tắc bầu cử:

Election principles:

- Đúng luật, đúng Điều Lệ;
In accordance with the law and the Charter;
- Phương thức bỏ phiếu kín;
Secret voting method;
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp; và
The right to vote is calculated according to the number of shares owned and represented by ownership. The election result is calculated on the number of voting shares of shareholders attending the meeting; and
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
Each election, a shareholder delegate is only allowed to use one vote corresponding to the ownership shares and ownership representatives.

- (b) Phương thức bầu cử:

Election method:

- Thực hiện theo phương thức bầu không dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và cổ đông không có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;
Implemented by the method of non-cumulative voting: whereby each shareholder has a total number of votes corresponding to the total number of shares owned and shareholders do not have the right to put all their total votes to one or several candidates;
 - Cổ Đông ghi số phiếu bầu cho các ứng cử viên mà mình lựa chọn trong danh sách đề cử và ứng cử;
Shareholders write the number of votes for the candidates they choose in the list of nominations and candidates;
 - Cổ Đông bầu cho ứng viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng viên đó vào cột “Số phiếu bầu”;
Shareholders who vote for any candidate shall write the number of votes they want to vote for that candidate in the column "Number of votes";
 - Nếu Cổ Đông không có ý kiến gì về việc bầu cử thì đánh dấu vào cột “Không có ý kiến”;
If the shareholders have no opinion on the election, tick the column "No opinion";
 - Phiếu bầu được xem là hợp lệ khi:
A vote is considered valid when:
 - (i) Sử dụng phiếu bầu điện tử do Ban Tổ Chức của Công Ty gửi tới địa chỉ thư điện tử của cổ đông từ hệ thống của Công Ty;
Using the electronic slip sent by the Organizing Committee of the Company to the email address of the shareholders from the Company's system;
 - (ii) Phiếu bầu phải nguyên vẹn và không thể bị chỉnh sửa (đối với phiếu bầu điện tử); và
The ballot must be intact and cannot be edited (for electronic slips); and
 - (iii) Ghi rõ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một Cổ Đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của Cổ Đông đó;
Specify the number of votes for each candidate. The total number of votes cast for a Shareholder's candidates shall not exceed the total number of votes allowed by that Shareholder;
- (c) Nguyên tắc lựa chọn ứng viên trúng cử:
Principles for selection of successful candidates:
- Người trúng cử thành viên HĐQT và BKS là người có số phiếu bầu lấy từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số thành viên HĐQT và BKS và đảm bảo số phiếu lớn hơn hoặc bằng 65% số phiếu bầu có quyền biểu quyết.
The persons elected as members of the BOD and the BOS are those who receive the highest number of votes in descending order until the required number of members is reached, provided that each receives at least 65% of the total valid votes cast.

- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.
In case there are 02 or more candidates with the same number of votes for the last member of the BOD or the BOS, a re-election will be conducted among the candidates with the same number of votes or selected according to the criteria of the election regulation.

5.5. Các trường hợp thành viên HĐQT mất tư cách: thực hiện theo quy định Điều 26 Điều Lệ;

Cessation status of a member of the BOD: comply with Article 26 of Charter;

5.6. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị: thực hiện theo quy định công bố thông tin của pháp luật chứng khoán.

Notice of election, removal and dismissal of members of the BOD: comply with the regulations on information disclosure of the securities law.

Điều 6. Cuộc họp HĐQT **Article 6. BOD Meetings**

6.1. Trình tự và thủ tục tổ chức họp HĐQT: theo quy định tại điều 29 Điều Lệ;

Order and procedures for organizing the BOD meetings: according to Article 29 of the Charter;

6.2. Quyền dự cuộc họp HĐQT của thành viên BKS: Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến BKS như đối với các thành viên HĐQT. BKS có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết;

Right to attend the BOD meetings of BOS members: The Chairman of the BOD or the convener shall send the notice of invitation and attached documents to the BOS members as for BOD members. The BOS has the right to attend and discuss in BOD meetings without voting;

6.3. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp HĐQT nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại Luật Doanh Nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp HĐQT. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Điều lệ và pháp luật có liên quan.

In case the chairman and/or secretary refuses to sign the minutes of the meeting but all other members of the BOD attend and agree to approve the minutes of the meeting and have all the contents as prescribed in the Enterprise Law, this minutes shall be effective. The minutes of the meeting clearly state that the chairman and the person recording the minutes refuse to sign the minutes of the meeting. The signatory of the minutes of the meeting is jointly responsible for the accuracy and truthfulness of the contents of the minutes. The chairman and the person taking the minutes shall be personally responsible for the damage caused to the enterprise due to refusal to sign the minutes of the meeting in accordance with the Charter and relevant laws.

Điều 7. Người phụ trách quản trị Công Ty **Article 7. Corporate Governance Officer**

- 7.1. HĐQT bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị Công Ty để hỗ trợ công tác quản trị tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị Công Ty có thể kiêm thư ký theo quy định của Luật Doanh Nghiệp. Số lượng người phụ trách quản trị do HĐQT quyết định;
The BOD appoints at least 01 corporate governance officer to support the governance at the Company. The corporate governance officer may concurrently act as a secretary in accordance with the provisions of the Enterprises Law. The number of corporate governance officers is decided by the BOD;
- 7.2. Người phụ trách quản trị Công Ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công Ty;
The corporate governance officer must not concurrently work for an audit agency that is approved to audit the Company's financial statements;
- 7.3. Người phụ trách quản trị Công Ty có quyền và nghĩa vụ sau:
The corporate governance officer has the following rights and obligations:
- (a) Tư vấn HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHĐCĐ theo quy định và các công việc liên quan giữa Công Ty và Cổ Đông;
Advising the BOD on organizing the GMS in accordance with regulations and related affairs between the Company and shareholders;
 - (b) Chuẩn bị các cuộc họp HĐQT, BKS và ĐHĐCĐ theo yêu cầu của HĐQT hoặc BKS;
Preparing meetings of the BOD, BOS and GMS at the request of the BOD or BOS;
 - (c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
Advising on the procedures of meetings;
 - (d) Tham dự các cuộc họp;
Attending meetings;
 - (e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật;
Advising on procedures for making resolutions of the BOD in accordance with the law;
 - (f) Cung cấp các thông tin tài chính, biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên HĐQT và thành viên BKS;
Providing financial information, minutes of the BOD meeting and other information to members of the BOD and members of the BOS;
 - (g) Giám sát và báo cáo HĐQT về hoạt động công bố thông tin của Công Ty;
Supervising and reporting to the BOD on the Company's information disclosure activities;
 - (h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
Acting as a point of contact with relevant interested parties;
 - (i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều Lệ;
Confidentiality of information in accordance with the law and the Charter;
 - (j) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều Lệ.
Other rights and obligations as prescribed by law and the Charter.

CHƯƠNG IV. BAN KIỂM SOÁT

CHARTER IV. THE BOARD OF SUPERVISORS

Điều 8. Ban Kiểm soát

Article 8. The Board of Supervisors

- 8.1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của BKS, trách nhiệm của thành viên BKS: thực hiện theo quy định của Điều 33 Điều Lệ;
Rights and obligations of the BOS, responsibilities of members of the BOS: comply with the Article 33 of the Charter;
- 8.2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên BKS: được quy định tại điều 32 Điều Lệ;
Office term, number, composition and structure of members of the BOD: specified in Article 32 of the Charter;
- 8.3. Việc bầu, đề cử, ứng cử, giới thiệu thành viên BKS được thực hiện theo quy định tại Điều 5.3 và 5.4 Quy Chế này.
The election, nomination, candidacy and introduction of members of The BOS shall comply with Articles 5.3 and 5.4 of this Regulation.

Điều 9. Cuộc họp của Ban kiểm soát

Article 9. The BOS Meetings

- 9.1. BKS phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên BKS. Biên bản họp BKS được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên BKS tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của BKS phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên BKS;
The BOS meeting must be held at least 02 times annually, the number of members attending the meeting is at least two-thirds (2/3) of The BOS members. The person taking the minutes and the members of The BOS attending the meeting must sign the minutes of the meeting. The minutes of the meeting must be kept in order to determine the responsibilities of each member;
- 9.2. BKS có quyền yêu cầu thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Ban Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự cuộc họp và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.
The BOS has the right to request members of the BOD, CEO, the BOM and representatives of the approved audit agency to attend the meeting and answer issues that need to be clarified.

CHƯƠNG V. BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY

CHARTER V. COMPANY MANAGEMENT

Điều 10. Tổ chức bộ máy quản lý

Article 10. Organization of the company management

- 10.1. Hệ thống quản lý của Công Ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước HĐQT và trực thuộc sự lãnh đạo của HĐQT;
The Company's management system must ensure that the management apparatus is accountable to the BOD and is under the leadership of the BOD;
- 10.2. Công Ty có Ban Tổng giám đốc gồm một Tổng Giám Đốc và các Phó Tổng Giám Đốc; một Kế toán trưởng và các chức danh khác do HĐQT bổ nhiệm;

The Company has the Board of Management consisting of a CEO, and the Vice-Presidents; a Chief Accountant and other titles appointed by the BOD;

- 10.3. Tổng Giám Đốc có thể bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng lao động với các người quản lý khác theo quy định tại Điều Lệ công ty. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật chứng khoán (nếu có).
The CEO may appoint, remove, dismiss and sign labor contracts with other managers in accordance with the company's Charter. The appointment and removal must be disclosed in accordance with the provisions of the securities law (if any).

Điều 11. Tổng Giám Đốc
Article 11. Chief Executive Officer

- 11.1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của TGD: thực hiện theo quy định tại Điều 31 Điều Lệ;
Roles, responsibilities, rights and obligations of CEO: comply with Article 31 of the Charter;
- 11.2. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của TGD:
Term of office, criteria and conditions of the CEO:
- (a) TGD có nhiệm kỳ không quá 05 năm và có thể bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế;
CEO has an office term not exceeding 05 years and can be reappointed with an unlimited number of terms;
- (b) Tiêu chuẩn và điều kiện của TGD: đáp ứng tiêu chuẩn về người quản lý doanh nghiệp theo quy định Luật Doanh Nghiệp và pháp luật chứng khoán. Ngoài ra, TGD phải đáp ứng các tiêu chuẩn mà HĐQT đề ra.
Criteria and conditions of the CEO: meet the standards of business managers in accordance with the Enterprises Law and the law on securities. In addition, the CEO must meet the standards set by the BOD.
- 11.3. Việc ứng cử, đề cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, ký kết/chấm dứt hợp đồng lao động với TGD; tiền lương và lợi ích khác của TGD: thực hiện theo quy định tại Điều 31 Điều Lệ.
The candidacy, nomination, appointment, removal, dismissal, signing/termination of labor contracts with CEO; salary and other benefits of the CEO: comply with Article 31 of the Charter.

Điều 12. Phó Tổng Giám Đốc
Article 12. Vice Presidents

- 12.1. Các Phó Tổng Giám Đốc có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:
The Vice Presidents have the following tasks and powers:
- (a) Tham mưu, giúp việc Chủ tịch HĐQT, TGD trong việc chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty;
Advising and assisting the Chairman, the CEO in directing and administering the Company's activities;
- (b) Thực hiện những nhiệm vụ được HĐQT, TGD giao phó;
Performing the tasks assigned by the BOD and the CEO;

- (c) Chịu trách nhiệm điều hành, quản lý thay mặt TGD trong khuôn khổ công việc, lĩnh vực được giao phụ trách;

Being responsible for administering and managing on behalf of the CEO within the scope of work and fields assigned to be in charge;

- (d) Thực hiện các chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của TGD về các nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công;

Implementing periodic or irregular reporting regimes at the request of the CEO on assigned tasks and fields;

- (e) Đề xuất ý kiến, biện pháp giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ được phân công và góp ý để giải quyết các công việc khác liên quan đến tổ chức, hoạt động của Công ty.

Proposing opinions and measures to solve problems related to assigned tasks and giving suggestions to solve other tasks related to the organization and operation of the Company

- 12.2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng lao động với các Phó TGD được thực hiện theo quy chế lao động của Công Ty và theo quyết định của TGD.

The appointment, removal and signing of labor contracts with Vice Presidents shall be carried out in accordance with the Company's labor regulations and the decision of the CEO.

CHƯƠNG VI. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HĐQT, BKS VÀ BAN TGD **CHARTER VI. COORDINATION BETWEEN THE BOD, THE BOS AND THE BOM**

Điều 13. Phối hợp giữa HĐQT và BKS

Article 13. Coordination between the BOD and the BOS

- 13.1. Chủ Tịch HĐQT phải gửi thông báo và các tài liệu kèm theo mời BKS tham dự họp các phiên họp của HĐQT. Tại các phiên họp này, HĐQT phải lắng nghe, tôn trọng các ý kiến đóng góp, đề xuất và kiến nghị của BKS;

The Chairman must send a notice and enclosed documents to the BOS to attend the BOD meetings. At these sessions, the BOD must listen to and respect the comments, proposals and recommendations of the BOS;

- 13.2. HĐQT phải tạo điều kiện để BKS phát huy tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên hoặc đột xuất, trực tiếp tại chỗ và/hoặc từ xa theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của BKS;

The BOD must support for the BOS to promote the effect of regular or irregular inspection and supervision, directly on the spot and/or remotely according to the functions, tasks and competence of the BOS;

- 13.3. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp đột kiểm tra của BKS, HĐQT phải nghiên cứu và chỉ đạo Tổng Giám Đốc phối hợp xây dựng kế hoạch củng cố, chấn chỉnh. HĐQT cần có biện pháp xử lý nghiêm đối với các đơn vị và cá nhân liên quan có thái độ né tránh, trì trệ hoặc không chịu chỉnh sửa các sai sót, khắc phục các vi phạm sau kiểm tra, giám sát của BKS.

When receiving the inspection minutes or the general report of the inspection of the BOS, the BOD must study and direct the CEO to coordinate in developing a plan for consolidation and rectification. The BOD needs to take strict measures against relevant units and individuals who

have an attitude of avoidance, stagnation or refusal to correct errors and remedy violations after inspection and supervision of the BOS.

Điều 14. Phối hợp giữa HĐQT và Ban TGD

Article 14. Coordination between the BOD and the BOM

- 14.1. Ban TGD chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Chủ tịch HĐQT. Trường hợp trong khi thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT, phát hiện thấy vấn đề không có lợi cho Công ty thì TGD đại diện Ban TGD báo cáo với Chủ Tịch HĐQT để điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định đó. Nếu HĐQT không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định thì Tổng Giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và nêu kiến nghị tại ĐHĐCĐ;
the BOM is responsible for organizing the implementation of resolutions and decisions of the BOD and the Chairman of the BOD. In case while implementing a resolution or decision of the BOD, it is found that the problem is not beneficial to the Company, CEO on behalf of the BOM shall report to the Chairman of the BOD to adjust such resolution or decision. If the BOD does not readjust the resolution or decision, CEO must still implement it but has the right to reserve opinions and make recommendations at the GMS;
- 14.2. Ngoài những việc thuộc thẩm quyền của HĐQT và Chủ tịch HĐQT, Ban TGD có quyền chủ động quyết định điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty; quyết định các biện pháp vượt quá mức thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, dịch hoặ, hoặ hoặ, sự cố các công trình, các kiện bất khả kháng khác và đề tận dụng các cơ hội kinh doanh) nhưng phải báo cáo ngay lập tức cho Chủ tịch HĐQT về các vấn đề và những quyết định đó, đồng thời trình báo cáo tại cuộc họp gần nhất của HĐQT về các quyết định đó;
In addition to matters under the jurisdiction of the BOD and the Chairman of the BOD, the BOM has the right to proactively decide on the operation of the Company's production and business; decide on measures beyond their competence in case of emergencies (natural disasters, epidemics, fires, breakdowns of works, other force majeure events and to take advantage of business opportunities) but must immediately report to the Chairman of the BOD on such issues and decisions, at the same time, submit a report at the latest meeting of the BOD on those decisions;
- 14.3. Chủ tịch HĐQT có thể mời hoặc yêu cầu HĐQT mời thành viên Ban TGD tham gia các cuộc họp của HĐQT khi cần thiết;
The Chairman of the BOD may invite or request the BOD to invite members of the BOM to participate in meetings of the BOD when necessary;
- 14.4. Tổng giám đốc phải báo cáo với Chủ Tịch HĐQT về các vấn đề điều hành Công ty. Chủ tịch HĐQT có quyền yêu cầu họp với Ban TGD để xem xét, đánh giá, cho ý kiến về công tác điều hành của Ban TGD;
CEO must report to the Chairman of the BOD on matters of operation of the Company. The Chairman of the BOD has the right to request a meeting with the BOM to consider, evaluate and give opinions on the administration of the BOM
- 14.5. Các thành viên HĐQT có quyền nhưng không bắt buộc tham dự các buổi họp của Ban TGD nhưng phải chịu trách nhiệm tuân thủ việc bảo vệ bí mật kinh doanh của Công ty. Các thành viên HĐQT phải thường xuyên nắm bắt thông tin về các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc để thực hiện tốt chức năng quản lý của HĐQT. Thường xuyên lắng nghe và xử lý kịp thời các kiến nghị của các đơn vị về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT Công ty;
Members of the BOD have the right but are not required to attend the BOM meetings but must be responsible for complying with the protection of the Company's business secrets. Members of the

BOD must regularly grasp information about member units and affiliated units to perform the management function of the BOD well. Regularly listen to and promptly handle recommendations of units on issues under the jurisdiction of the BOD of the Company;

- 14.6. Đối với việc đánh giá hằng năm hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với TGD và các Phó TGD: thực hiện theo quy chế lao động của Công Ty.
For the annual evaluation of commendation and disciplinary activities for CEO and Vice Presidents: comply with the Company's labor regulations

CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH **CHARTER VII. IMPLEMENTATION PROVISIONS**

Điều 15. Hiệu lực thi hành **Article 15. Effectiveness**

- 15.1. Quy Chế Nội Bộ Về Quản Trị Công Ty Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn VNG có hiệu lực thi hành kể từ _____.
The Internal Corporate Governance Regulation of VNG Group JSC shall take effect from _____;
- 15.2. Quy Chế này được lập thành ____ bản, song ngữ Việt – Anh có hiệu lực như nhau. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa tiếng Anh và tiếng Việt, bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
This Policy is made in ____ copies, in both Vietnamese and English, with equal legal effect. In the event of any discrepancy between the English and Vietnamese versions, the Vietnamese version shall prevail.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD

LÊ HỒNG MINH

PHỤ LỤC 01
APPENDIX 01

CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN TRỊ CÔNG TY
THE COMPANY'S GOVERNANCE STRUCTURE

